TRÍCH LỜI

CỦA

MAO CHỦ TỊCH

VÔ SẢN TOÀN THẾ GIỚI, LIÊN HỢP LẠI!

TRÍCH LỜI CỦA MAO CHỦ TỊCH

NHÀ XUẤT BẢN NGOẠI VĂN
BẮC KINH — 1968

Xuất bản lần thứ nhất 1967
In lần thứ hai 1968

In tại nước Cộng hòa nhân dân Trung-hoa

CS Được quét bằng CamScanner

毛澤東給
胡耀邦
的信
毛澤東
給胡耀
邦的信

Đọc sách của Mao Chủ tịch,
Vâng lời Mao Chủ tịch,
Làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch.

Lâm Bưu

LỜI NÓI ĐẦU TÁI BẢN CUỐN "TRÍCH LỜI CỦA MAO CHỦ TỊCH"

(Ngày 16-12-1966)

Lâm Bưu

Đồng chí Mao Trạch-Đông là người mác-xít lê-nin-nít vĩ đại nhất trong thời đại hiện nay. Đồng chí Mao Trạch-Đông đã kế thừa, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác—Lê-nin một cách thiên tài, sáng tạo và toàn diện, đã nâng cao chủ nghĩa Mác—Lê-nin tới một giai đoạn mới hoàn toàn.

Tư tưởng Mao Trạch-Đông là chủ nghĩa Mác—Lê-nin trong thời đại mà chủ nghĩa đế quốc đang đi tới chỗ sụp đổ toàn diện, chủ nghĩa xã hội đang đi tới chỗ thắng lợi trên toàn thế giới. Tư tưởng Mao Trạch-Đông là vũ khí tư tưởng lớn mạnh để chống chủ nghĩa đế quốc, là vũ khí tư tưởng lớn mạnh để chống chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa giáo điều. Tư tưởng Mao Trạch-Đông là phương châm chỉ đạo cho tất cả mọi công tác của toàn Đảng, toàn quân và toàn quốc.

Do đó, việc giương cao mãi mãi ngọn cờ đỏ tư tưởng Mao Trạch-Đông vĩ đại, vũ trang đầu óc nhân dân toàn quốc bằng tư tưởng Mao Trạch-Đông, kiên trì lấy tư tưởng Mao Trạch-Đông làm thống soái trong tất cả mọi công tác, là nhiệm vụ căn bản nhất trong công tác chính trị tư tưởng của Đảng ta. Đông đảo quần chúng công nông binh, đông đảo cán bộ

cách mạng và đông đảo trí thức đều phải thực sự học cho bằng được tư tưởng Mao Trạch-Đông, thực hiện ai ai cũng đọc sách của Mao Chủ tịch, vâng lời Mao Chủ tịch, làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch, làm một chiến sĩ tốt của Mao Chủ tịch.

Học tập trước tác của Mao Chủ tịch, phải mang theo vấn đề mà học, học và dùng thật sống, học phải kết hợp với dùng, điều cần dùng gấp thì học trước, dựng sào thấy bóng, dốc hết mọi cố gắng vào chữ "dùng". Để thực sự học cho bằng được tư tưởng Mao Trạch-Đông, nhiều quan điểm cơ bản của Mao Chủ tịch, phải học đi học lại, có một số câu răn, tốt hơn hết là học thuộc lòng, học đi học lại và dùng đi dùng lại. Trên báo, phải thường xuyên kết hợp thực tế, đăng những lời dạy của Mao Chủ tịch, để mọi người học tập và vận dụng. Những kinh nghiệm của đông đảo quần chúng học tập và vận

dụng thật sống trước tác của Mao Chủ tịch trong mấy năm nay đã chứng minh rằng, mang theo vấn đề mà tuyển lựa những lời dạy của Mao Chủ tịch để học, là một phương pháp tốt để học tập tư tưởng Mao Trạch-Đông, và dễ thu được hiệu quả ngay như dựng sào thấy bóng.

Để giúp cho đông đảo quần chúng học tập tư tưởng Mao Trạch-Đông được tốt hơn nữa, chúng tôi lựa chọn và biên soạn ra cuốn *Trích lời của Mao Chủ tịch* này. Trong khi tổ chức học tập, các đơn vị cần phải kết hợp tình thế, nhiệm vụ, tình hình tư tưởng quần chúng và tình hình công tác, lựa chọn và học tập những nội dung có liên quan.

Hiện nay, Tổ quốc vĩ đại của chúng ta đang xuất hiện một thời đại mới là công nông binh nắm vững chủ nghĩa Mác—Lê-nin và tư tưởng Mao Trạch-Đông.

Tư tưởng Mao Trạch-Đông được đông đảo quần chúng nắm vững, thì sẽ trở thành sức mạnh vô cùng vô tận, trở thành bom nguyên tử tinh thần với uy lực vô biên. Việc xuất bản cuốn *Trích lời của Mao Chủ tịch* với số lượng lớn là một biện pháp hết sức quan trọng để đông đảo quần chúng nắm vững tư tưởng Mao Trạch-Đông và thúc đẩy việc cách mạng hóa tư tưởng nhân dân nước ta. Mong rằng, mỗi một đồng chí phải thực sự, khắc khổ học tập; trong phạm vi toàn quốc, phải dấy nên một cao trào mới học tập và vận dụng thật sống trước tác của Mao Chủ tịch, dưới ngọn cờ đỏ tư tưởng Mao Trạch-Đông vĩ đại, hãy phấn đấu để xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa vĩ đại có nền nông nghiệp hiện đại, công nghiệp hiện đại, văn hóa khoa học hiện đại và quốc phòng hiện đại!

MỤC LỤC

1. Đảng cộng sản 1
2. Giai cấp và đấu tranh giai cấp 11
3. Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản 29
4. Giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân 57
5. Chiến tranh và hòa bình 74
6. Đế quốc và tất cả bọn phản động đều là hổ giấy 93
7. Dám đấu tranh, dám giành thắng lợi 104
8. Chiến tranh nhân dân 111
9. Quân đội nhân dân 125
10. Sự lãnh đạo của đảng ủy 131
11. Đường lối quần chúng 147
12. Công tác chính trị 167
13. Quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ 184
14. Quan hệ giữa quân và dân 190

15. Dân chủ về ba mặt lớn 195
16. Giáo dục và huấn luyện 203
17. Phục vụ nhân dân 208
18. Chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế 214
19. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng 222
20. Cần kiệm xây dựng đất nước 228
21. Tự lực cánh sinh, phấn đấu gian khổ 236
22. Phương pháp tư tưởng và phương pháp công tác 247
23. Điều tra nghiên cứu 281
24. Uốn nắn những tư tưởng sai lầm 290
25. Đoàn kết 307
26. Kỷ luật 311
27. Phê bình và tự phê bình 315
28. Đảng viên cộng sản 328
29. Cán bộ 339
30. Thanh niên 354
31. Phụ nữ 361
32. Văn hóa và nghệ thuật 367
33. Học tập 374

1. ĐẢNG CỘNG SẢN

Lực lượng nòng cốt lãnh đạo sự nghiệp của chúng ta là Đảng cộng sản Trung-quốc.

Cơ sở lý luận chỉ đạo tư tưởng của chúng ta là chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Lời khai mạc kỳ họp lần thứ 1 Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khóa 1 của nước Cộng hòa nhân dân Trung-hoa (ngày 15-9-1954).

Đã muốn làm cách mạng thì phải có một đảng cách mạng. Không có một đảng cách mạng, không có một đảng cách mạng được xây dựng theo lý luận cách mạng

và phong cách cách mạng của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, thì không thể lãnh đạo được giai cấp công nhân và đông đảo quần chúng nhân dân chiến thắng chủ nghĩa đế quốc và tay sai của chúng.

Lực lượng cách mạng toàn thế giới đoàn kết lại, chống sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc (tháng 11-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Không có sự cố gắng của Đảng cộng sản Trung-quốc, không có những người cộng sản Trung-quốc làm trụ cột vững vàng cho nhân dân Trung-quốc, thì Trung-quốc không thể giành được độc lập và giải phóng, Trung-quốc cũng không thể thực hiện công nghiệp hóa và nông nghiệp cận đại hóa được.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đảng cộng sản Trung-quốc là hạt nhân lãnh đạo của toàn thể nhân dân Trung-quốc. Không có một hạt nhân như vậy, thì sự nghiệp xã hội chủ nghĩa không thể thắng lợi được.

Nói chuyện trong buổi tiếp toàn thể đại biểu tham dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đoàn thanh niên dân chủ mới Trung-quốc (ngày 25-5-1957).

Một đảng có kỷ luật, được vũ trang bằng lý luận Mác—Lê-nin, áp dụng phương pháp tự phê bình, liên hệ với quần chúng nhân dân; một quân đội do một đảng như vậy lãnh đạo; một mặt trận thống nhất gồm các giai cấp cách mạng và các phái cách mạng do một đảng như vậy lãnh đạo. Ba thứ đó là những vũ

khí chủ yếu của chúng ta để chiến thắng kẻ thù.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chúng ta phải tin quần chúng, chúng ta phải tin Đảng, đó là hai nguyên lý căn bản. Nếu nghi ngờ hai nguyên lý đó thì không thể làm nên việc gì cả.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Đảng cộng sản Trung-quốc được vũ trang bằng tư tưởng và lý luận Mác—Lê-nin đã gây trong nhân dân Trung-quốc những tác phong công tác mới, chủ yếu là tác phong kết hợp lý luận với thực tiễn,

tác phong liên hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân và tác phong tự phê bình.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Một chính đảng chỉ đạo một phong trào cách mạng vĩ đại, nếu không có lý luận cách mạng, không có kiến thức về lịch sử, không có sự hiểu biết sâu sắc về phong trào thực tế thì không thể giành được thắng lợi.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Trước đây chúng ta có nói, phong trào chỉnh phong là một "phong trào giáo dục rộng rãi về chủ nghĩa Mác". Chỉnh phong là toàn Đảng học tập chủ

nghĩa Mác bằng cách phê bình và tự phê bình. Trong phong trào chỉnh phong, chúng ta nhất định sẽ học chủ nghĩa Mác được nhiều hơn nữa.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Muốn làm cho mấy trăm triệu dân Trung-quốc sống sung sướng, muốn xây dựng nước ta, một nước kinh tế và văn hóa lạc hậu thành một nước giàu mạnh và có trình độ văn hóa cao, đó là một nhiệm vụ rất gay go. Sở dĩ chúng ta phải chỉnh phong, bây giờ phải chỉnh phong, sau này còn phải chỉnh phong nữa, phải luôn luôn gột bỏ những cái sai lầm của chúng ta, chính là để cho chúng ta gánh lấy nhiệm vụ đó tốt hơn nữa, và cộng tác tốt hơn nữa với tất cả

những người ngoài Đảng có chí cải cách.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Chính sách là khởi điểm cho mọi hành động thực tế của chính đảng cách mạng, đồng thời nó biểu hiện trong quá trình và kết quả của hành động. Bất cứ một hành động nào của chính đảng cách mạng đều là việc thi hành chính sách cả. Nếu không thi hành chính sách đúng đắn tức là thi hành chính sách sai lầm; nếu không tự giác thi hành tức là mù quáng thi hành một chính sách nào đó. Cái gọi là kinh nghiệm, chính là quá trình và kết quả của việc thi hành chính sách. Chính sách cần phải trải qua thực tiễn của

nhân dân, nghĩa là trải qua kinh nghiệm, mới có thể chứng minh nó đúng hay sai và mới có thể xác định mức độ đúng hay sai của nó. Nhưng, sự thực tiễn của con người, nhất là sự thực tiễn của chính đảng cách mạng và quần chúng cách mạng đều liên quan tới chính sách này nọ. Vì thế, trước khi có một hành động gì, cần phải trình bày cho đảng viên và quần chúng hiểu rõ chính sách mà ta đã đặt theo tình hình. Nếu không, đảng viên và quần chúng sẽ xa rời sự lãnh đạo về chính sách của chúng ta mà hành động một cách mù quáng và chấp hành chính sách sai lầm.

Về chính sách công thương nghiệp (ngày 27-2-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Đảng ta đã đặt ra đường lối chung và chính sách chung cho cách mạng Trung-

quốc, đồng thời đã đặt ra các đường lối công tác và chính sách cụ thể. Nhưng có nhiều đồng chí thường chỉ nhớ đường lối công tác và chính sách cá biệt cụ thể của Đảng ta, mà quên mất đường lối chung và chính sách chung của Đảng ta. Nếu thật sự quên đường lối chung và chính sách chung của Đảng ta, thì chúng ta sẽ là một người cách mạng mù quáng, không hoàn toàn, không tỉnh táo; khi chấp hành đường lối công tác cụ thể và chính sách cụ thể, chúng ta sẽ bị lạc hướng, sẽ ngả nghiêng khi tả khi hữu, sẽ làm lỡ việc của chúng ta.

Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Tấn-tuy (ngày 1-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chính sách và sách lược là sinh mệnh của Đảng, các đồng chí lãnh đạo các cấp

cần chú trọng đầy đủ, quyết không bao giờ được sơ suất.

Bản thông báo về tình hình (ngày 20-3-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

2. GIAI CẤP VÀ ĐẤU TRANH GIAI CẤP

Đấu tranh giai cấp, một số giai cấp đã giành được thắng lợi, một số giai cấp bị tiêu diệt. Đó là lịch sử, là lịch sử văn minh trong mấy nghìn năm nay. Giải thích lịch sử bằng quan điểm này gọi là chủ nghĩa duy vật lịch sử, trái với quan điểm này là chủ nghĩa duy tâm lịch sử.

Vứt bỏ áo tưởng, chuẩn bị đấu tranh (ngày 14-8-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trong xã hội có giai cấp, mỗi người đều sống trong một giai cấp nhất định,

không có thứ tư tưởng nào mà không mang theo dấu vết của giai cấp.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Sự biến đổi của xã hội chủ yếu là do sự phát triển của mâu thuẫn bên trong xã hội, tức là mâu thuẫn giữa sức sản xuất và quan hệ sản xuất, mâu thuẫn giữa các giai cấp, mâu thuẫn giữa cái mới và cái cũ; do sự phát triển của những mâu thuẫn đó, nên đã thúc đẩy xã hội tiến lên, đã thúc đẩy xã hội mới thay thế xã hội cũ.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Sự bóc lột về kinh tế và áp bức về chính trị một cách tàn khốc của giai cấp địa

chủ đối với nông dân, đã buộc nông dân phải nhiều lần khởi nghĩa, chống lại ách thống trị của giai cấp địa chủ. .....Trong xã hội phong kiến Trung-quốc, chỉ có những cuộc đấu tranh giai cấp của nông dân, khởi nghĩa của nông dân và chiến tranh của nông dân mới là động lực thực sự của sự phát triển lịch sử.

Cách mạng Trung-quốc và Đảng cộng sản Trung-quốc (tháng 12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đấu tranh dân tộc, nói cho cùng, là vấn đề đấu tranh giai cấp. Ở Mỹ, những kẻ áp bức người da đen chỉ là tập đoàn thống trị phản động trong người da trắng. Chúng quyết không thể đại diện cho công nhân, nông dân, trí thức cách mạng và

những nhân sĩ tiến bộ khác chiếm tuyệt đại đa số trong người da trắng.

Bản tuyên bố ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của người Mỹ da đen chống sự phân biệt chủng tộc của đế quốc Mỹ (ngày 8-8-1963).

Nhân dân phải do chúng ta tổ chức lại. Đối với bọn phản động ở Trung-quốc, chúng ta phải tổ chức nhân dân đánh đổ chúng. Hễ là những cái phản động, không đánh thì nó không đổ. Điều đó cũng như quét nhà vậy, nơi nào không quét tới thì bụi bặm vẫn không tự bay đi.

Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta (ngày 13-8-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Kẻ thù không bao giờ tự tiêu diệt. Dù là bọn phản động Trung-quốc hay

là những thế lực xâm lược của đế quốc Mỹ ở Trung-quốc, cũng không bao giờ tự rút khỏi vũ đài lịch sử.

Tiến hành cách mạng đến cùng (ngày 30-12-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Cách mạng không phải là làm tiệc thết khách, không phải là chuyện viết văn chương, không phải là vẽ tranh thêu hoa, không thể nào lại nhã trí, ung dung, văn vẻ lịch sự được, không thể nào lại ôn hòa, hiền lành, kính nể, dè dặt và khiêm nhượng được. Cách mạng là bạo động, là hành động quyết liệt của giai cấp này đánh đổ giai cấp khác.

Báo cáo về cuộc khảo sát phong trào nông dân Hồ-nam (tháng 3-1927), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Đối với nhân dân, Tưởng Giới-Thạch cướp hết mọi quyền, đoạt hết mọi lợi.

Chúng ta thì sao? Phương châm của chúng ta là đối chọi gay gắt với chúng, giành lại từng tấc đất. Chúng ta làm theo biện pháp của Tưởng Giới-Thạch. Tưởng Giới-Thạch bao giờ cũng muốn đẩy nhân dân vào chiến tranh, tay trái hắn cầm dao, tay phải hắn cũng cầm dao. Theo biện pháp của hắn, chúng ta cũng cầm dao. .....Hiện nay Tưởng Giới-Thạch đang mài dao, cho nên chúng ta cũng phải mài dao.

Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta (ngày 13-8-1945), *Mao Trạch- Đông tuyển tập*, tập IV.

Ai là kẻ thù của chúng ta? Ai là bạn của chúng ta? Đó là vấn đề quan trọng bậc nhất của cách mạng. Tất cả những cuộc đấu tranh cách mạng trước kia ở

Trung-quốc đều thu được rất ít kết quả, nguyên nhân cơ bản là vì không đoàn kết được những người bạn thực sự để đánh kẻ thù thực sự. Đảng cách mạng là người dẫn đường cho quần chúng. Trong các cuộc cách mạng, chưa bao giờ có đảng cách mạng nào dẫn lầm đường mà cách mạng lại không bị thất bại. Muốn đảm bảo chắc chắn cho cách mạng của chúng ta không lầm đường lạc lối và nhất định thành công, thì chúng ta không thể không chú ý tới việc đoàn kết những người bạn thực sự của chúng ta để đánh kẻ thù thực sự. Muốn phân biệt được bạn thù thực sự, chúng ta phải có sự phân tích khái quát về địa vị kinh tế của các giai cấp trong xã hội Trung-quốc và thái độ của các giai cấp ấy đối với cách mạng.

Phân tích các giai cấp trong xã hội Trung-quốc (tháng 3-1926), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Bọn quân phiệt, quan liêu, giai cấp mại bản, giai cấp đại địa chủ và một bộ phận trí thức phản động phụ thuộc vào bọn chúng câu kết với bọn đế quốc, tất cả bọn này đều là kẻ thù của chúng ta. Giai cấp vô sản công nghiệp là lực lượng lãnh đạo cách mạng của chúng ta. Tất cả giai cấp nửa vô sản, giai cấp tiểu tư sản là những người bạn gần nhất của chúng ta. Còn giai cấp trung sản dao động thì cánh hữu của nó có thể là kẻ thù của chúng ta, cánh tả của nó có thể là bạn của chúng ta, nhưng chúng ta phải luôn luôn đề phòng, không để cho họ làm rối loạn mặt trận của chúng ta.

Phân tích các giai cấp trong xã hội Trung-quốc (tháng 3-1926), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Người nào đứng về phía nhân dân cách mạng thì người đó là phái cách mạng, người nào đứng về phía chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu thì người đó là phái phản cách mạng. Người nào đứng về phía nhân dân cách mạng chỉ bằng lời nói mà hành động khác với lời nói thì người đó là phái cách mạng ngoài miệng, nếu đứng về phía nhân dân cách mạng không những bằng lời nói mà cả về hành động nữa thì người đó là phái cách mạng hoàn toàn.

Lời bế mạc tại kỳ họp thứ 2 của Ủy ban toàn quốc khóa 1 Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung-quốc (ngày 23-6-1950).

Tôi cho rằng, đối với chúng ta mà nói, một người, một đảng, một quân đội hay một trường học, nếu không bị kẻ thù phản

đối thì không tốt, và nhất định là đã đồng lõa với kẻ thù. Nếu bị kẻ thù phản đối thì là tốt, như vậy là chứng tỏ chúng ta đã vạch rõ ranh giới với kẻ thù. Nếu kẻ thù ra sức phản đối chúng ta, nói chúng ta hỏng bét, chẳng ra gì cả, như vậy thì càng tốt, và chứng tỏ chúng ta chẳng những đã vạch rõ ranh giới với kẻ thù, mà còn chứng tỏ công tác của chúng ta rất có thành tích.

Bị kẻ thù phản đối là việc tốt chứ không phải việc xấu (ngày 26-5-1939).

Hễ cái gì địch phản đối thì chúng ta phải ủng hộ; hễ cái gì địch ủng hộ thì chúng ta phải phản đối.

Nói chuyện với ba phóng viên của Trung ương thông tấn xã, Tảo đãng báo và Tân dân báo (ngày 16-9-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chúng ta đứng trên lập trường của giai cấp vô sản và đại chúng nhân dân. Đối với người đảng viên cộng sản mà nói, đó cũng là phải đứng trên lập trường của Đảng, đứng trên lập trường đảng tính và chính sách của Đảng.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Sau khi kẻ thù cầm súng bị tiêu diệt, kẻ thù không cầm súng vẫn còn, tất nhiên chúng sẽ liều mạng đấu tranh với ta, chúng ta quyết không được coi thường những kẻ thù ấy. Giờ đây nếu chúng ta không đặt vấn đề và nhận thức vấn đề như vậy, thì chúng ta sẽ mắc sai lầm hết sức nghiêm trọng.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Bọn đế quốc và bọn phản động trong nước quyết không cam tâm trước thất bại của chúng, chúng còn giãy giụa đến cùng. Sau khi toàn quốc yên ổn, chúng vẫn còn phá hoại và quấy rối bằng mọi hình thức, và sẽ từng ngày từng giờ mưu toan phục hồi ở Trung-quốc. Đó là điều tất nhiên, không còn nghi ngờ gì cả, chúng ta nhất định không được buông lơi cảnh giác của mình.

Lời khai mạc Hội nghị toàn thể của Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung-quốc khóa 1 (ngày 21-9-1949).

Ở nước ta, đứng về mặt chế độ sở hữu mà nói, tuy việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã cơ bản hoàn thành, cuộc đấu tranh giai cấp của quần chúng trong thời kỳ cách mạng với quy mô lớn, mạnh như vũ bão đã cơ bản kết thúc; nhưng, tàn dư của giai cấp địa chủ và mại bản bị đánh

đồ vẫn còn tồn tại; giai cấp tư sản vẫn còn tồn tại; giai cấp tiểu tư sản thì vừa mới bắt đầu cải tạo. Đấu tranh giai cấp chưa kết thúc. Đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, đấu tranh giai cấp giữa lực lượng chính trị của các phái và đấu tranh giai cấp về hình thái ý thức giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, hãy còn lâu dài, khúc khuỷu, thậm chí có khi rất quyết liệt. Giai cấp vô sản muốn cải tạo thế giới theo thế giới quan của mình, giai cấp tư sản cũng muốn cải tạo thế giới theo thế giới quan của chúng. Về mặt này, vấn đề ai thắng ai bại giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản vẫn chưa giải quyết thật sự.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Cuộc đấu tranh để phân thắng bại về hình thái ý thức giữa chủ nghĩa xã hội

và chủ nghĩa tư bản ở nước ta còn phải qua một thời gian khá dài mới giải quyết được. Đó là vì ảnh hưởng của giai cấp tư sản và của trí thức xuất thân trong xã hội cũ cũng như hình thái ý thức giai cấp vẫn còn tồn tại lâu dài ở nước ta. Nếu không nhận thức đầy đủ hoặc hoàn toàn không nhận thức được tình hình đó thì sẽ mắc sai lầm hết sức nghiêm trọng, sẽ lơ là đấu tranh tư tưởng cần thiết.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Ở nước ta, tư tưởng tư sản và tiểu tư sản, tư tưởng chống chủ nghĩa Mác, sẽ còn tồn tại lâu dài. Chế độ xã hội chủ nghĩa đã cơ bản được xây dựng ở nước ta. Chúng ta đã giành được thắng lợi cơ bản về mặt cải tạo chế độ sở hữu tư

liệu sản xuất, nhưng chúng ta còn chưa giành được thắng lợi hoàn toàn trên mặt trận chính trị và tư tưởng. Về mặt hình thái ý thức, vấn đề ai thắng ai giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản còn chưa được giải quyết thực sự. Chúng ta còn phải đấu tranh lâu dài với tư tưởng tư sản và tiểu tư sản. Không hiểu rõ tình hình đó, bỏ rơi đấu tranh tư tưởng là sai lầm. Hễ là tư tưởng sai lầm, hễ là cỏ độc, hễ là yêu ma quỉ quái, đều phải phê phán, quyết không để chúng tự do lan tràn. Nhưng, sự phê phán đó phải trình bày lý lẽ đầy đủ, có phân tích, có sức thuyết phục chứ không phải là thô bạo, quan liêu hay siêu hình, giáo điều.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa xét lại đều trái với chủ nghĩa Mác. Chủ nghĩa Mác nhất định phải phát triển, và phát triển theo đà phát triển của thực tiễn chứ không dừng lại một chỗ. Nếu dừng lại, và lắp lại những cái cũ, thì nó sẽ không sống được nữa. Song, lại không được vi phạm các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác, nếu vi phạm thì sẽ mắc sai lầm. Nhận xét chủ nghĩa Mác bằng quan điểm siêu hình, coi nó là những cái cứng nhắc, đó là chủ nghĩa giáo điều. Phủ nhận các nguyên tắc cơ bản và chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác, đó là chủ nghĩa xét lại. Chủ nghĩa xét lại là một loại tư tưởng tư sản. Những kẻ theo chủ nghĩa xét lại xóa bỏ sự khác biệt giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ sự khác biệt giữa chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản. Cái mà chúng chủ trương, thực tế

không phải là đường lối xã hội chủ nghĩa, mà là đường lối tư bản chủ nghĩa. Trong tình hình hiện nay, chủ nghĩa xét lại là cái tai hại hơn chủ nghĩa giáo điều. Một nhiệm vụ quan trọng trên mặt trận tư tưởng hiện nay của chúng ta là phải phê phán chủ nghĩa xét lại.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Chủ nghĩa xét lại hoặc chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh là một luồng tư tưởng tư sản, nó còn nguy hiểm hơn cả chủ nghĩa giáo điều. Những kẻ xét lại và cơ hội hữu khuynh, ngoài miệng cũng chủ nghĩa Mác, họ cũng đứng ra công kích "chủ nghĩa giáo điều". Song, những cái mà họ công kích chính là những cái căn bản nhất của chủ nghĩa Mác. Họ

phản đối hoặc xuyên tạc thuyết duy vật và phép biện chứng, họ phản đối hoặc mưu toan làm yếu nền chuyên chính dân chủ nhân dân và sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, họ phản đối hoặc mưu toan làm yếu công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sau khi cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta giành được thắng lợi cơ bản, trong xã hội vẫn còn một số người mơ tưởng phục hồi chế độ tư bản chủ nghĩa. Họ đấu tranh với giai cấp công nhân về mọi mặt, kể cả đấu tranh về tư tưởng. Trong cuộc đấu tranh đó, những kẻ xét lại chính là cánh tay đắc lực nhất của họ.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

3. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN

Chủ nghĩa cộng sản là cả một hệ thống tư tưởng của giai cấp vô sản, đồng thời cũng là một chế độ xã hội mới. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội ấy khác với bất cứ hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội nào khác, nó là hoàn toàn nhất, tiến bộ nhất, cách mạng nhất và hợp lý nhất kể từ khi có lịch sử loài người đến nay. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa phong kiến là những thứ đã đưa vào viện bảo tàng lịch sử rồi. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa tư bản đã có một phần đưa vào viện bảo tàng (như ở Liên-xô); phần còn

lại thì cũng đã như "bóng chiều sắp khuất, thoi thóp hơi tàn, tới ngày tận số, sống sáng lo chiều", cũng sắp đưa vào viện bảo tàng nốt. Duy có hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa cộng sản đang tràn khắp thế giới với khí thế dời non lấp biển, với sức mạnh như sét đánh và giữ mãi được tuổi xuân vô cùng tươi đẹp của nó.

Bàn về chủ nghĩa dân chủ mới (tháng 1-1940), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chế độ xã hội chủ nghĩa cuối cùng thế nào cũng thay thế chế độ tư bản chủ nghĩa, đó là một quy luật khách quan không tùy thuộc theo ý muốn của con người. Dù cho bọn phản động có mưu toan ngăn chặn bước tiến của bánh xe lịch sử thế nào đi nữa, sớm muộn cách mạng thế

nào cũng sẽ nổ ra và tất nhiên giành được thắng lợi.

Lời phát biểu tại Hội nghị xô-viết tối cao Liên-xô chào mừng 40 năm Ngày cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại (ngày 6-11-1957).

Từ trước tới nay, những người cộng sản chúng ta không hề giấu giếm chủ trương chính trị của mình. Cương lĩnh tương lai hay cương lĩnh cao nhất của chúng ta là đưa Trung-quốc tới xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa, đó là điều chắc chắn và không có gì nghi ngờ nữa. Tên gọi của Đảng ta và vũ trụ quan mác-xít của chúng ta đã chỉ rõ lý tưởng cao nhất vô cùng rực rỡ và vô cùng tươi đẹp trong tương lai đó.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Toàn bộ phong trào cách mạng Trung-quốc do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo là toàn bộ phong trào cách mạng bao gồm hai giai đoạn: cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa; đó là hai quá trình cách mạng có tính chất khác nhau, chỉ có hoàn thành quá trình cách mạng kể trước mới có thể hoàn thành được quá trình cách mạng kể sau. Cách mạng dân chủ là sự chuẩn bị tất yếu cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa là xu thế tất nhiên của cách mạng dân chủ. Mà mục đích cuối cùng của tất cả những người cộng sản là ra sức giành lấy thắng lợi cuối cùng cho xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Cách mạng Trung-quốc và Đảng cộng sản Trung-quốc (tháng 12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Mục đích của cách mạng xã hội chủ nghĩa là nhằm giải phóng sức sản xuất. Nông nghiệp và thủ công nghiệp từ chế độ sở hữu cá thể biến thành chế độ sở hữu tập thể xã hội chủ nghĩa, công thương nghiệp tư doanh từ chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa biến thành chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa, tất nhiên sẽ làm cho sức sản xuất được giải phóng rất nhiều. Như vậy sẽ tạo điều kiện xã hội để phát triển mạnh mẽ nền sản xuất công nghiệp và nông nghiệp.

Bài nói chuyện tại Hội nghị Quốc vụ tối cao (ngày 25-1-1956).

Hiện nay chúng ta chẳng những đang tiến hành cuộc cách mạng về mặt chế độ xã hội nhằm chuyển chế độ tư hữu sang chế độ công hữu, mà còn đang tiến hành cuộc cách mạng về mặt kỹ thuật nhằm chuyển

sản xuất thủ công nghiệp sang sản xuất bằng máy móc hiện đại với quy mô lớn, mà hai cuộc cách mạng này là kết hợp với nhau. Về nông nghiệp, trong điều kiện nước ta (ở các nước tư bản thì làm cho nông nghiệp tư bản hóa), trước hết phải thực hiện hợp tác hóa, sau đó mới có thể dùng máy móc lớn. Qua đó có thể thấy, đối với công nghiệp và nông nghiệp, đối với công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và cải tạo nông nghiệp theo chủ nghĩa xã hội, chúng ta quyết không thể nhìn nhận hai sự việc đó một cách tách rời và riêng lẻ, quyết không thể chỉ nhấn mạnh mặt này hay giảm nhẹ mặt kia.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Chế độ xã hội mới vừa được dựng nên, cần phải có một thời gian để củng cố. Không thể cho rằng, chế độ mới một khi

được dựng nên thì nó đã hoàn toàn củng cố ngay, đó là điều không thể có được. Cần phải củng cố từng bước. Muốn làm cho nó được hoàn toàn củng cố, cần phải thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà, kiên trì cách mạng xã hội chủ nghĩa trên mặt trận kinh tế, đồng thời phải tiến hành thường xuyên và gian khổ cuộc đấu tranh cách mạng xã hội chủ nghĩa và giáo dục xã hội chủ nghĩa trên mặt trận chính trị và mặt trận tư tưởng. Ngoài những cái đó ra, còn phải có sự phối hợp của các điều kiện quốc tế.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Ở nước ta, cuộc đấu tranh nhằm củng cố chế độ xã hội chủ nghĩa và cuộc đấu tranh ai thắng ai giữa chủ nghĩa xã hội và chủ

nghĩa tư bản, còn phải trải qua một thời kỳ lịch sử rất dài. Nhưng, mọi người chúng ta phải thấy rằng, chế độ mới của chủ nghĩa xã hội đó nhất định sẽ được củng cố. Chúng ta nhất định sẽ xây dựng được một nước xã hội chủ nghĩa có nền công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại và văn hóa khoa học hiện đại.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Những phần tử trí thức có tâm trạng thù địch với Nhà nước chúng ta chỉ là một số rất ít. Loại người đó không ưa Nhà nước chuyên chính vô sản của chúng ta, họ lưu luyến xã hội cũ. Hễ gặp dịp là họ làm mưa làm gió, muốn lật đổ Đảng cộng sản, phục hồi Trung-quốc cũ. Giữa hai đường lối vô sản và

tư sản, giữa hai đường lối xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, loại người này ngoan cố đi theo đường lối sau. Trên thực tế, đường lối sau không thể thực hiện được, cho nên thực tế họ là những người chuẩn bị đầu hàng chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu. Trong các giới chính trị, giới công thương, giới văn hóa giáo dục, giới khoa học kỹ thuật và giới tôn giáo đều có loại người này, đó là một số người hết sức phản động.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Vấn đề hết sức quan trọng là giáo dục nông dân. Kinh tế của nông dân là phân tán. Theo kinh nghiệm của Liên-xô, phải có thời gian rất dài và công tác tỉ mỉ thì

mới thực hiện được xã hội hóa nông nghiệp. Không có xã hội hóa nông nghiệp thì không có chủ nghĩa xã hội hoàn chỉnh và vững chắc.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chúng ta phải tin rằng: 1. Đông đảo nông dân là muốn dần dần đi lên con đường xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng; 2. Đảng có thể lãnh đạo nông dân đi lên con đường xã hội chủ nghĩa. Hai điểm ấy là bản chất và mặt chủ yếu của sự vật.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Cơ quan lãnh đạo của hợp tác xã cần phải gây dựng ưu thế của bần nông hiện

có và trung nông lớp dưới mới trong cơ quan lãnh đạo, đồng thời lấy trung nông lớp dưới cũ và hai bộ phận trung nông lớp trên mới và cũ làm lực lượng phụ, thì mới có thể thực hiện được sự đoàn kết giữa bần nông và trung nông, củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất, hoàn thành đúng đắn việc cải tạo xã hội chủ nghĩa toàn bộ nông thôn theo chính sách của Đảng. Không có điều kiện này, trung nông và bần nông không thể đoàn kết với nhau được, không thể củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất và thực hiện việc cải tạo xã hội chủ nghĩa toàn bộ nông thôn được.

Lời soạn *Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp Vũ-đường xã Cao-sơn huyện Trường-sa đã chuyển biến từ chỗ trung nông chiếm ưu thế thành bần nông chiếm ưu thế như thế nào* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập II.

Cần phải đoàn kết trung nông, không đoàn kết trung nông là sai lầm. Nhưng ở nông thôn, giai cấp công nhân và Đảng cộng sản phải dựa vào ai để đoàn kết trung nông và thực hiện việc cải tạo xã hội chủ nghĩa toàn bộ nông thôn? Dĩ nhiên chỉ dựa vào bần nông. Trước kia đấu tranh với địa chủ, tiến hành cải cách ruộng đất là như vậy, hiện nay đấu tranh với phú nông và các nhân tố tư bản chủ nghĩa khác để cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp cũng là như vậy. Trong giai đoạn đầu của hai thời kỳ cách mạng, trung nông đều dao động. Đợi tới khi nhìn rõ tình thế, cách mạng sắp giành được thắng lợi, trung nông mới đứng về phía cách mạng. Bần nông phải tiến hành công tác đối với trung nông, đoàn kết trung nông để họ đứng về phía mình, khiến cách mạng ngày một mở

rộng, cho tới khi giành được thắng lợi cuối cùng.

Lời soạn *Bài học về việc "hợp tác xã trung nông" và "hợp tác xã bần nông" ở huyện Phúc-an* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập II.

Khuynh hướng tư bản trong nông dân hạng khá là nghiêm trọng. Trong phong trào hợp tác hóa, thậm chí trong một thời kỳ rất dài sau này, nếu chúng ta hơi buông lỏng công tác chính trị đối với nông dân, thì khuynh hướng tư bản chủ nghĩa sẽ lan tràn.

Lời soạn *Cần phải đấu tranh kiên quyết với khuynh hướng tư bản* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

Ngay từ lúc đầu, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp chính là một cuộc đấu tranh gay go về tư tưởng và chính trị. Mỗi một hợp tác xã, nếu không trải qua một cuộc đấu tranh như vậy thì không thể xây dựng được. Muốn xây dựng một chế độ xã hội mới trên nền móng của chế độ xã hội cũ, thì phải đào bỏ nền móng cũ. Những tàn dư của tư tưởng cũ phản ánh chế độ cũ, bao giờ cũng rớt lại lâu dài trong đầu óc người ta, nó không chịu rút lui một cách dễ dàng. Sau khi hợp tác xã được dựng nên, còn phải trải qua nhiều cuộc đấu tranh nữa, mới có thể làm cho mình củng cố được. Sau khi đã củng cố, hễ buông lỏng nó lại có thể bị tan vỡ.

Lời soạn *Bài học nghiêm trọng* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

Trong mấy năm gần đây, thế lực tự phát tư bản chủ nghĩa trong nông thôn ngày một phát triển, phú nông mới đã xuất hiện khắp nơi, nhiều trung nông hạng khá đang cố biến mình thành phú nông. Nhiều bần nông vì thiếu tư liệu sản xuất, nên vẫn ở trong cảnh nghèo khổ, có một số người mắc nợ, có một số người bán ruộng hoặc phát canh. Nếu cứ để tình trạng đó phát triển mãi, thì hiện tượng phân hóa theo hai đầu trong nông thôn tất nhiên sẽ ngày một nghiêm trọng. Những nông dân mất ruộng đất và những nông dân tiếp tục sống trong cảnh nghèo túng sẽ oán trách chúng ta. Họ sẽ nói chúng ta thấy họ chết mà không cứu, không giúp họ giải quyết khó khăn. Những trung nông hạng khá đang phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa cũng sẽ bất mãn với chúng ta, bởi vì nếu chúng ta không muốn đi con đường tư

bản chủ nghĩa thì không bao giờ thỏa mãn được yêu cầu của những nông dân ấy. Trong tình hình đó, khối liên minh công nông có thể tiếp tục củng cố được ư? Rõ ràng là không thể được. Chỉ có dựa trên cơ sở mới thì mới có thể giải quyết được vấn đề này. Nghĩa là, đi đôi với việc dần dần thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và dần dần thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thủ công nghiệp, công thương nghiệp tư bản, thì dần dần thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với toàn bộ nông nghiệp, tức là thực hiện hợp tác hóa, xóa bỏ chế độ kinh tế phú nông và kinh tế cá thể trong nông thôn, làm cho toàn thể nhân dân nông thôn đều được sung túc. Chúng ta cho rằng chỉ có như thế thì khối liên minh công nông mới được củng cố.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

.....Trù tính thống nhất chiều cố mọi mặt nghĩa là trù tính thống nhất chiều cố mọi mặt đối với 600 triệu nhân dân. Khi đặt kế hoạch, làm việc hay suy nghĩ vấn đề, chúng ta đều phải xuất phát từ chỗ nước ta có 600 triệu dân, quyết không bao giờ được quên điều đó.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Ngoài sự lãnh đạo của Đảng ra, 600 triệu dân là một nhân tố quyết định. Người đông thì bàn luận sôi nổi, nhiệt tình cao, lòng hăng hái lớn. Chưa bao giờ thấy quần chúng nhân dân có tinh thần phấn chấn, chí khí hào hùng, khí thế bừng bừng như bây giờ.

Giới thiệu một hợp tác xã (ngày 15-4-1958).

Ngoài những đặc điểm khác ra, đặc điểm rõ rệt của 600 triệu dân Trung-quốc là một nghèo hai trắng. Những cái đó xem ra là việc xấu, nhưng thực ra là việc tốt. Nghèo thì phải nghĩ cách biến đổi hiện trạng, phải làm và phải cách mạng. Một tờ giấy trắng, không có dấu vết gì cả, có thể viết lên những dòng chữ mới nhất và đẹp nhất, vẽ lên những bức tranh mới nhất và đẹp nhất.

Giới thiệu một hợp tác xã (ngày 15-4-1958).

Sau khi cách mạng Trung-quốc đã giành được thắng lợi trong cả nước và giải quyết được vấn đề ruộng đất, thì Trung-quốc còn hai mâu thuẫn cơ bản. Một, trong nước là mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. Hai, ngoài nước là mâu thuẫn giữa Trung-quốc với các nước đế quốc. Vì thế, sau

khi cách mạng dân chủ nhân dân giành được thắng lợi, chính quyền nhà nước của nước cộng hòa nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo chẳng những không thể làm yếu đi mà cần phải được tăng cường.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

"Chẳng phải các anh muốn xóa bỏ quyền lực nhà nước sao?" Chúng tôi muốn, nhưng bây giờ chúng tôi chưa muốn và chưa thể muốn được. Vì sao vậy? Vì vẫn còn chủ nghĩa đế quốc, vẫn còn bọn phản động trong nước, vẫn còn giai cấp trong nước. Nhiệm vụ hiện nay của chúng ta là phải tăng cường bộ máy nhà nước nhân dân mà chủ yếu là quân đội

nhân dân, công an nhân dân và tòa án nhân dân, để củng cố quốc phòng và bảo vệ lợi ích của nhân dân.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Nước ta là nước chuyên chính dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy liên minh công nông làm cơ sở. Nền chuyên chính đó để làm gì? Tác dụng thứ nhất của chuyên chính là đàn áp các giai cấp phản động, bọn phản động và những kẻ bóc lột chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa ở trong nước, đàn áp những kẻ phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tức là để giải quyết mâu thuẫn giữa địch với ta ở trong nước. Ví dụ, bắt một số phần tử phản cách mạng

và xử tội chúng, không để những tên thuộc giai cấp địa chủ và tư sản quan liêu có quyền bầu cử và quyền tự do ngôn luận trong một thời gian, những việc đó đều nằm trong phạm vi chuyên chính. Để giữ gìn trật tự xã hội và bảo vệ lợi ích của đông đảo nhân dân, cũng cần phải chuyên chính những kẻ phạm tội trộm cướp, lường gạt, giết người, đốt nhà, bọn lưu manh và các loại phần tử xấu phá hoại nghiêm trọng trật tự xã hội. Chuyên chính còn có tác dụng thứ hai là phòng ngừa những hoạt động lật đổ và khả năng xâm lược do kẻ địch ngoài nước gây nên. Khi xảy ra tình hình đó thì chuyên chính có nhiệm vụ đối ngoại giải quyết mâu thuẫn giữa địch và ta. Mục đích của chuyên chính là nhằm bảo vệ cho toàn thể nhân dân làm ăn yên ổn, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa có nền công

nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại và văn hóa khoa học hiện đại.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Chuyên chính dân chủ nhân dân cần có sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Vì chỉ có giai cấp công nhân là nhìn xa thấy rộng nhất, chí công vô tư, giàu tính cách mạng triệt để nhất. Toàn bộ lịch sử cách mạng đã chứng tỏ, không có sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì cách mạng sẽ bị thất bại, có sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì cách mạng sẽ thành công.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Nền tảng của chuyên chính dân chủ nhân dân là khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và giai cấp tiểu tư sản thành thị, mà chủ yếu là khối liên minh công nông, vì hai giai cấp này chiếm 80—90% dân số Trung-quốc. Đánh đổ đế quốc và bọn phản động Quốc dân đảng, chủ yếu là lực lượng của hai giai cấp này. Từ chủ nghĩa dân chủ mới đến chủ nghĩa xã hội, chủ yếu là dựa vào khối liên minh hai giai cấp này.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Đấu tranh giai cấp, đấu tranh sản xuất và thực nghiệm khoa học là ba phong trào cách mạng vĩ đại nhằm xây dựng nước xã hội chủ nghĩa lớn mạnh; là sự đảm bảo thật sự cho những người cộng sản khỏi

mắc chủ nghĩa quan liêu, tránh khỏi chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa giáo điều, mãi mãi ở vào thế vô địch; là sự đảm bảo chắc chắn cho giai cấp vô sản có thể liên hợp với đông đảo quần chúng lao động và thực hiện dân chủ chuyên chính. Bằng không, bọn địa chủ, phú nông, bọn phản cách mạng, phần tử xấu và lũ yêu ma quỉ quái đều ngóc đầu dậy, trong khi đó cán bộ ta lại thờ ơ, thậm chí có nhiều người không phân biệt địch ta, câu kết với địch hay bị chúng đục khoét, phân hóa làm tan rã, lôi khỏi hàng ngũ ta hay để chúng chui vào hàng ngũ ta, nhiều công nhân, nông dân và trí thức cũng bị địch dụ dỗ, uy hiếp bằng mọi thủ đoạn. Nếu cứ như thế, chẳng bao lâu, ít thì mấy năm, mười mấy năm, nhiều thì mấy chục năm, sẽ không khỏi dẫn tới phục hồi phản cách mạng trong toàn quốc, đảng mác-xít lê-nin-nít nhất định sẽ biến thành đảng xét lại, biến

thành đảng phát-xít và cả Trung-quốc sẽ thay đổi màu sắc.

Lời phê *Bảy tài liệu tốt về việc cán bộ tham gia lao động của tỉnh Chiết-giang* (ngày 9-5-1963).

Chuyên chính dân chủ nhân dân có hai phương pháp. Đối với kẻ thù thì dùng phương pháp chuyên chính, nghĩa là trong thời kỳ cần thiết, không cho chúng tham gia hoạt động chính trị, bắt chúng phục tùng pháp luật của chính phủ nhân dân, bắt chúng lao động và qua lao động, cải tạo chúng thành con người mới. Trái lại, đối với nhân dân thì không dùng phương pháp cưỡng bức, mà dùng phương pháp dân chủ, nghĩa là phải để cho nhân dân tham gia mọi hoạt động chính trị, không bắt họ làm thế này

thế nọ, mà giáo dục và thuyết phục họ bằng phương pháp dân chủ.

Lời bế mạc kỳ họp thứ 2 của Ủy ban toàn quốc Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung-quốc khóa 1 (ngày 23-6-1950).

Để phát triển nhanh chóng sự nghiệp xã hội chủ nghĩa của Trung-quốc trên cơ sở vững chắc hơn nữa, nhân dân Trung-quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Trung-quốc đang tiến hành một phong trào chỉnh phong đầy sức sống. Nghĩa là, ở thành phố và nông thôn mở những cuộc tranh luận rộng rãi với tính chất toàn dân, tự do và có lãnh đạo bằng cách trình bày sự thật, nói lý lẽ về những vấn đề: hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, chế độ căn bản và chính sách quan trọng của Nhà nước, tác

phong công tác của nhân viên công tác của Đảng và chính quyền, phúc lợi sinh hoạt của nhân dân v. v., nhằm giải quyết đúng đắn những vấn đề mâu thuẫn thực tế tồn tại trong nội bộ nhân dân mà hiện nay cần phải giải quyết. Đó là một phong trào mà nhân dân tự giáo dục, tự cải tạo mình theo chủ nghĩa xã hội.

Lời phát biểu tại Hội nghị xô-viết tối cao Liên-xô chào mừng 40 năm Ngày cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại (ngày 6-11-1957).

Công tác xây dựng vĩ đại đặt ra trước mắt chúng ta những nhiệm vụ hết sức nặng nề. Tuy chúng ta có trên 10 triệu đảng viên, nhưng vẫn chỉ chiếm một tỷ số rất nhỏ trong dân số toàn quốc. Trong các cơ quan nhà nước và trong các sự nghiệp xã hội của chúng ta, rất nhiều

công tác phải dựa vào những người ngoài Đảng mà làm. Nếu chúng ta không biết dựa vào quần chúng nhân dân, không biết hợp tác với những người ngoài Đảng, thì không thể nào làm tốt công tác được. Khi chúng ta tiếp tục tăng cường sự đoàn kết trong toàn Đảng, chúng ta phải tiếp tục tăng cường sự đoàn kết giữa các dân tộc, các giai cấp dân chủ, các đảng phái dân chủ, các đoàn thể nhân dân, tiếp tục củng cố và mở rộng mặt trận thống nhất dân chủ nhân dân của chúng ta, cần phải thật sự vứt bỏ mọi hiện tượng xấu có hại cho sự đoàn kết giữa Đảng và nhân dân trong mọi khâu công tác.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

4. GIẢI QUYẾT ĐÚNG ĐẮN NHỮNG MÂU THUẪN TRONG NỘI BỘ NHÂN DÂN

Trước mắt chúng ta có hai loại mâu thuẫn xã hội, đó là mâu thuẫn giữa địch với ta và mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đó là hai loại mâu thuẫn có tính chất hoàn toàn khác nhau.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Muốn nhận thức đúng đắn hai loại mâu thuẫn khác nhau là mâu thuẫn giữa địch

với ta và mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, trước hết phải nhận rõ thế nào là nhân dân, thế nào là kẻ thù..... Trong giai đoạn hiện nay, trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, mọi giai cấp, tầng lớp và tập đoàn xã hội tán thành, ủng hộ và tham gia công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đều nằm trong phạm vi nhân dân; mọi thế lực và tập đoàn xã hội chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, thù hằn, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đều là kẻ thù của nhân dân.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Trong điều kiện nước ta hiện nay, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân nghĩa là bao gồm mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp

công nhân, mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp nông dân, mâu thuẫn trong nội bộ trí thức, mâu thuẫn giữa hai giai cấp công nhân và nông dân, mâu thuẫn giữa công nông với trí thức, mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và nhân dân lao động khác với giai cấp tư sản dân tộc, mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp tư sản dân tộc, v.v... Chính phủ nhân dân của ta là chính phủ thật sự đại diện cho lợi ích của nhân dân, là chính phủ phục vụ nhân dân, nhưng giữa chính phủ với quần chúng nhân dân cũng có mâu thuẫn nhất định. Mâu thuẫn đó bao gồm mâu thuẫn giữa lợi ích Nhà nước và tập thể với lợi ích cá nhân, mâu thuẫn giữa dân chủ với tập trung, mâu thuẫn giữa lãnh đạo với bị lãnh đạo, mâu thuẫn giữa tác phong quan liêu của một số nhân viên công tác cơ quan nhà nước với quần chúng. Mâu thuẫn đó cũng là một mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Nói

chung, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân là mâu thuẫn trên cơ sở mà lợi ích nhân dân hoàn toàn nhất trí.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Mâu thuẫn giữa địch với ta là mâu thuẫn đối kháng. Về mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, giữa nhân dân lao động với nhau thì không đối kháng; giữa giai cấp bị bóc lột và giai cấp bóc lột, thì trừ mặt đối kháng ra, còn có mặt không đối kháng.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Trong đời sống chính trị của nhân dân nước ta, làm thế nào để nhận định lời

nói và việc làm của chúng ta là phải hay trái? Căn cứ vào nguyên tắc của hiến pháp nước ta, căn cứ vào ý muốn của tối đại đa số nhân dân nước ta và chủ trương chính trị chung mà các đảng phái nước ta đã nhiều lần tuyên bố, chúng ta thấy đại để có thể đặt ra tiêu chuẩn đó như sau:

1. Có lợi cho sự đoàn kết của nhân dân các dân tộc cả nước chứ không phải là chia rẽ nhân dân;

2. Có lợi cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội chứ không phải là có hại cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội;

3. Có lợi cho việc củng cố nền chuyên chính dân chủ nhân dân chứ không phải là phá hoại hoặc làm yếu nền chuyên chính ấy;

4. Có lợi cho việc củng cố chế độ tập trung dân chủ chứ không phải là phá hoại hoặc làm yếu chế độ ấy;

5. Có lợi cho việc củng cố sự lãnh đạo của Đảng cộng sản chứ không phải là gạt bỏ hoặc làm yếu sự lãnh đạo ấy;

6. Có lợi cho sự đoàn kết quốc tế của chủ nghĩa xã hội và của nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới chứ không phải là làm tổn hại những sự đoàn kết ấy.

Trong sáu tiêu chuẩn trên có hai tiêu chuẩn: con đường xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng là quan trọng nhất.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Vấn đề thanh trừ bọn phản cách mạng là vấn đề đấu tranh của mâu thuẫn địch ta. Trong nội bộ nhân dân có một số người có khác đôi chút về cách nhìn nhận vấn đề thanh trừ bọn phản cách mạng. Có hai hạng người khác ý kiến với chúng ta.

Những người có tư tưởng hữu khuynh thì không phân biệt địch ta, coi địch là ta. Người mà đông đảo quần chúng cho là địch thì họ cho là bạn. Những người có tư tưởng "tả" khuynh thì phóng đại mâu thuẫn địch ta, thậm chí coi một số mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân là mâu thuẫn địch ta, coi một số người vốn không phải phản cách mạng là phản cách mạng. Hai cách nhìn nhận đó đều sai lầm, đều không thể giải quyết đúng đắn vấn đề thanh trừ bọn phản cách mạng và cũng không thể đánh giá đúng đắn công tác thanh trừ bọn phản cách mạng của chúng ta.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Những mâu thuẫn khác nhau về chất, chỉ giải quyết được bằng phương pháp

khác nhau về chất. Thí dụ: mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản thì phải giải quyết bằng phương pháp cách mạng xã hội chủ nghĩa; mâu thuẫn giữa đại chúng nhân dân với chế độ phong kiến thì phải giải quyết bằng phương pháp cách mạng dân chủ; mâu thuẫn giữa thuộc địa với chủ nghĩa đế quốc thì phải giải quyết bằng phương pháp chiến tranh cách mạng dân tộc; mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong xã hội xã hội chủ nghĩa thì phải giải quyết bằng phương pháp tập thể hóa nông nghiệp và cơ giới hóa nông nghiệp; mâu thuẫn trong Đảng cộng sản thì phải giải quyết bằng phương pháp phê bình và tự phê bình; mâu thuẫn giữa xã hội với thiên nhiên thì phải giải quyết bằng phương pháp phát triển sức sản xuất..... Giải quyết những mâu thuẫn khác nhau bằng

phương pháp khác nhau, là một nguyên tắc mà những người mác-xít lê-nin-nít phải nghiêm khắc tuân theo.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Do tính chất của hai loại mâu thuẫn địch ta và mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân khác nhau, nên phương pháp giải quyết cũng khác nhau. Nói một cách đơn giản, loại trên là vấn đề phân rõ địch ta, loại dưới là vấn đề phân rõ phải trái. Dĩ nhiên, vấn đề địch ta cũng là một vấn đề phải trái. Ví dụ, giữa chúng ta với những bọn phản động trong và ngoài nước là chủ nghĩa đế quốc, phong kiến và tư bản quan liêu thì ai phải, ai trái, đó cũng là vấn đề phải trái, nhưng nó là một loại vấn

đề phải trái khác, không giống với tính chất của vấn đề nội bộ nhân dân.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Hễ những vấn đề thuộc tính chất tư tưởng, những vấn đề tranh luận trong nội bộ nhân dân, chỉ có thể giải quyết bằng phương pháp dân chủ, giải quyết bằng phương pháp thảo luận, phê bình, thuyết phục giáo dục, chứ không thể giải quyết bằng phương pháp cưỡng chế và ép buộc.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Để cho sản xuất và học tập có kết quả, sống có trật tự, nhân dân đòi hỏi chính

phủ, những người lãnh đạo sản xuất và lãnh đạo cơ quan văn hóa giáo dục của mình ban hành các lệnh hành chính có tính chất bắt buộc thích đáng. Không có lệnh hành chính ấy thì không có cách nào giữ được trật tự xã hội, đó là kiến thức thông thường mà ai ai cũng biết. Phương pháp đó và phương pháp thuyết phục giáo dục là hai mặt bổ trợ lẫn nhau để giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đi đôi với việc ban hành các lệnh hành chính nhằm mục đích giữ gìn trật tự xã hội, cũng phải kèm theo sự thuyết phục giáo dục. Nếu chỉ đơn thuần dựa vào lệnh hành chính thì có nhiều trường hợp không thể giải quyết được.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản nhất định sẽ phản ánh ý thức tư tưởng của họ. Họ nhất định sẽ ngoan cố biểu hiện họ bằng mọi cách trong vấn đề chính trị và tư tưởng. Muốn để họ không phản ánh, không biểu hiện là không thể được. Ta không nên dùng biện pháp áp chế, cấm họ biểu hiện, trái lại nên để cho họ biểu hiện, đồng thời tranh luận với họ và phê bình thích đáng khi họ biểu hiện. Không nghi ngờ gì nữa, chúng ta cần phải phê bình các loại tư tưởng sai lầm. Không phê bình mà để mặc tư tưởng sai lầm lan tràn khắp nơi và mặc chúng chiếm lĩnh thị trường, dĩ nhiên là không thể được. Có sai lầm thì phải phê bình, có cỏ độc thì phải đấu tranh. Nhưng phê bình không nên giáo điều, không nên dùng phương pháp siêu hình, phải cố gắng dùng phương pháp biện chứng. Phải có

sự phân tích khoa học, phải có sức thuyết phục dồi dào.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Đối với khuyết điểm của nhân dân thì cần phải phê bình, ... Nhưng cần phải thực sự đứng trên lập trường nhân dân, phát biểu với nhiệt tình chan chứa bảo vệ nhân dân, giáo dục nhân dân. Nếu coi đồng chí như kẻ thù, tức là tự đặt mình lên lập trường kẻ thù.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Mâu thuẫn và đấu tranh là phổ biến và tuyệt đối. Song, do tính chất mâu thuẫn khác nhau nên phương pháp giải quyết

mâu thuẫn, tức là hình thức đấu tranh có khác nhau. Có những mâu thuẫn có tính đối kháng công khai, có những mâu thuẫn thì lại không như vậy. Căn cứ vào sự phát triển cụ thể của sự vật, có những mâu thuẫn vốn không có tính đối kháng mà phát triển tới chỗ có tính đối kháng; cũng có những mâu thuẫn vốn có tính đối kháng mà phát triển tới chỗ không có tính đối kháng.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Nói chung, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không có tính đối kháng. Nhưng nếu giải quyết không thích đáng hoặc mất cảnh giác, bị tê liệt, sơ ý thì cũng có thể nảy ra đối kháng. Ở các nước xã hội chủ nghĩa, tình trạng này thường chỉ là hiện tượng cục bộ và tạm thời. Đó

là vì trong nước xã hội chủ nghĩa, chế độ người bóc lột người đã được xóa bỏ và lợi ích của nhân dân đã hoàn toàn nhất trí.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Ở nước ta, mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản dân tộc là thuộc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đấu tranh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản dân tộc nói chung là thuộc đấu tranh giai cấp trong nội bộ nhân dân, đó là vì giai cấp tư sản dân tộc ở nước ta có tính chất hai mặt. Trong thời kỳ cách mạng dân chủ tư sản, giai cấp tư sản dân tộc vừa có mặt cách mạng, vừa có mặt thỏa hiệp. Trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp tư sản dân tộc vừa có mặt bóc lột giai

cấp công nhân để thu lợi nhuận, vừa có mặt ủng hộ hiến pháp và chịu cải tạo theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp tư sản dân tộc khác với chủ nghĩa đế quốc, giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản quan liêu. Giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản dân tộc có mâu thuẫn giữa bóc lột và bị bóc lột, mâu thuẫn đó vốn là mâu thuẫn đối kháng. Nhưng, trong điều kiện cụ thể của nước ta, nếu giải quyết thỏa đáng mâu thuẫn đối kháng giữa hai giai cấp đó, thì nó có thể chuyển biến thành mâu thuẫn không đối kháng và có thể giải quyết mâu thuẫn đó bằng phương pháp hòa bình. Nếu chúng ta giải quyết không thỏa đáng, không đối xử với giai cấp tư sản dân tộc bằng chính sách đoàn kết, phê bình, giáo dục hoặc giai cấp tư sản dân tộc không tiếp thu chính sách đó của chúng ta, thì mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai

cấp tư sản dân tộc sẽ biến thành mâu thuẫn địch ta.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Bọn phản động trong nước xã hội chủ nghĩa câu kết với đế quốc, lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, khiêu khích chia rẽ, làm mưa làm gió để hòng thực hiện âm mưu của chúng. Bài học về vụ Hung-ga-ri đáng được mọi người chú ý.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

5. CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH

Chiến tranh là một hình thức đấu tranh cao nhất bắt đầu nảy ra từ ngày có của cải tư hữu và có giai cấp đến nay, được dùng để giải quyết những mâu thuẫn phát triển tới một giai đoạn nhất định giữa các giai cấp, giữa các dân tộc, giữa các nước và giữa các tập đoàn chính trị.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

"Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị", đứng về điểm này mà nói, chiến tranh

là chính trị, bản thân chiến tranh là hành động mang tính chất chính trị, từ xưa đến nay, không có chiến tranh nào lại không mang tính chất chính trị. .....

Nhưng chiến tranh có tính riêng biệt của nó, đứng về điểm này mà nói, thì chiến tranh không phải là chính trị nói chung. "Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị bằng những thủ đoạn riêng biệt". Chính trị phát triển đến một giai đoạn nhất định, không thể tiến lên như cũ được nữa, cho nên đã nổ ra chiến tranh, dùng chiến tranh để quét sạch những chướng ngại trên con đường chính trị. .....Khi chướng ngại đã được trừ bỏ, mục đích chính trị đã đạt, thì chiến tranh cũng kết thúc. Chướng ngại chưa trừ sạch, chiến tranh vẫn phải tiếp tục tiến hành, để đạt cho được mục đích chính trị. .....Vì vậy có thể nói, chính trị là chiến tranh không đổ

máu, chiến tranh là chính trị có đổ máu.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Trong lịch sử có hai loại chiến tranh, một là chiến tranh chính nghĩa, một là chiến tranh phi nghĩa. Tất cả mọi chiến tranh tiến bộ đều là chính nghĩa, tất cả chiến tranh ngăn cản tiến bộ đều là phi nghĩa. Những người cộng sản chúng ta phản đối mọi cuộc chiến tranh phi nghĩa ngăn cản tiến bộ, nhưng không phản đối những cuộc chiến tranh chính nghĩa, tiến bộ. Đối với loại chiến tranh kể sau, những người cộng sản chúng ta không những không phản đối mà còn tích cực tham gia. Còn loại chiến tranh kể trước, ví dụ cuộc chiến tranh thế giới

lần thứ nhất, hai bên đều là chiến đấu cho lợi ích của chủ nghĩa đế quốc, cho nên những người cộng sản trên toàn thế giới đều kiên quyết chống lại cuộc chiến tranh đó. Phương pháp chống lại là, khi chiến tranh chưa nổ ra thì ra sức ngăn chặn không cho nó nổ ra; khi đã nổ ra rồi, chừng nào có khả năng thì phải chống chiến tranh bằng chiến tranh, chống chiến tranh phi nghĩa bằng chiến tranh chính nghĩa.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Trong xã hội có giai cấp, cách mạng và chiến tranh cách mạng là không tránh khỏi, nếu không thì không thể hoàn thành được bước bay vọt của sự phát triển xã hội, không đánh đổ được giai cấp thống

trị phản động, không làm cho nhân dân giành được chính quyền.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Chiến tranh cách mạng là một thứ thuốc chống chất độc, không những nó sẽ trừ khử chất độc của địch mà còn tẩy sạch những nhơ bẩn của chính mình nữa. Hễ là chiến tranh cách mạng chính nghĩa, thì sức mạnh của nó rất lớn, nó có thể cải tạo rất nhiều sự vật hoặc mở đường để cải tạo sự vật. Chiến tranh Trung—Nhật sẽ cải tạo hai nước Trung—Nhật; miễn là Trung-quốc kiên trì kháng chiến và kiên trì mặt trận thống nhất thì nhất định có thể làm cho nước Nhật-bản cũ trở thành nước Nhật-bản mới, làm cho nước Trung-hoa cũ trở thành nước Trung-hoa mới, người và vật của

hai nước Trung—Nhật đều sẽ được cải tạo trong và sau cuộc chiến tranh này.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Mỗi người đảng viên cộng sản cần phải hiểu được chân lý này: "Súng đẻ ra chính quyền".

Vấn đề chiến tranh và chiến lược (ngày 6-11-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Nhiệm vụ trung tâm và hình thức cao nhất của cách mạng là cướp chính quyền bằng vũ trang, là giải quyết vấn đề bằng chiến tranh. Nguyên tắc cách mạng đó của chủ nghĩa Mác—Lê-nin đối với khắp

nơi đều đúng, dù ở Trung-quốc hay ở nước ngoài cũng đều đúng.

Vấn đề chiến tranh và chiến lược (ngày 6-11-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Ở Trung-quốc, nếu rời khỏi đấu tranh vũ trang thì sẽ không có địa vị của giai cấp vô sản, không có địa vị của nhân dân, không có địa vị của Đảng cộng sản, không có thắng lợi của cách mạng. Mười tám năm qua, Đảng ta đã được phát triển, củng cố và bôn-sê-vích hóa trong chiến tranh cách mạng; không có đấu tranh vũ trang thì không thể có Đảng cộng sản ngày nay, các đồng chí trong toàn Đảng chớ quên kinh nghiệm xương máu đó.

Lời ra mắt của nội san "Người cộng sản" (ngày 4-10-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Theo quan điểm mác-xít về học thuyết Nhà nước thì quân đội là thành phần chủ yếu của chính quyền Nhà nước. Ai muốn cướp chính quyền Nhà nước và muốn giữ vững được chính quyền ấy thì phải có một quân đội lớn mạnh. Có người cười chúng ta là theo "thuyết chiến tranh vạn năng". Đúng, chúng ta là những người theo thuyết chiến tranh cách mạng vạn năng, điều đó không phải là xấu mà là tốt, là chủ nghĩa Mác. Súng của Đảng cộng sản Nga đã tạo nên một nước xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải tạo nên một nước cộng hòa dân chủ. Kinh nghiệm đấu tranh giai cấp trong thời đại đế quốc chủ nghĩa cho chúng ta thấy rằng, chỉ có bằng sức mạnh của súng, giai cấp công nhân và quần chúng lao động mới chiến thắng được giai cấp tư sản và địa chủ có vũ trang; với ý nghĩa

đó, chúng ta có thể nói, chỉ có súng mới cải tạo được toàn bộ thế giới.

Vấn đề chiến tranh và chiến lược (ngày 6-11-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chúng ta là những người theo thuyết tiêu diệt chiến tranh, chúng ta không muốn chiến tranh. Nhưng chỉ có thể tiêu diệt chiến tranh bằng chiến tranh, muốn thủ tiêu súng thì cần phải nắm lấy súng.

Vấn đề chiến tranh và chiến lược (ngày 6-11-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chiến tranh là con quái vật làm cho loài người tàn sát lẫn nhau, sự phát triển của xã hội loài người cuối cùng sẽ tiêu

diệt nó và sẽ tiêu diệt nó trong một tương lai không xa nữa. Nhưng chỉ có một cách duy nhất để tiêu diệt chiến tranh tức là chống chiến tranh bằng chiến tranh, chống chiến tranh phản cách mạng bằng chiến tranh cách mạng, chống chiến tranh phản cách mạng dân tộc bằng chiến tranh cách mạng dân tộc, chống chiến tranh phản cách mạng giai cấp bằng chiến tranh cách mạng giai cấp. .....Khi nào xã hội loài người tiến tới giai đoạn xóa bỏ giai cấp, xóa bỏ Nhà nước thì khi ấy không còn chiến tranh nữa, không còn chiến tranh phản cách mạng cũng như chiến tranh cách mạng, không còn chiến tranh phi nghĩa cũng như chiến tranh chính nghĩa, đó là thời đại hòa bình mãi mãi của loài người. Chúng ta nghiên cứu quy luật chiến tranh cách mạng là do xuất phát từ nguyện vọng của chúng ta muốn tiêu diệt mọi thứ chiến tranh. Đó

là ranh giới phân biệt giữa những người cộng sản chúng ta với các giai cấp bóc lột.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Nước ta và các nước xã hội chủ nghĩa đều cần có hòa bình, nhân dân các nước trên thế giới cũng cần có hòa bình. Những kẻ thèm khát chiến tranh và không muốn hòa bình chỉ là một số tập đoàn tư bản độc quyền trong một số ít nước đế quốc dựa vào xâm lược để làm giàu.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

Để giành hòa bình thế giới lâu dài, chúng ta cần phải phát triển hơn nữa sự hợp tác hữu nghị với các nước anh em trong

phe xã hội chủ nghĩa, đồng thời tăng cường đoàn kết với tất cả các nước yêu chuộng hòa bình. Chúng ta cần phải tranh thủ đặt quan hệ ngoại giao bình thường với tất cả các nước muốn chung sống hòa bình với chúng ta, trên cơ sở tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của nhau và bình đẳng có lợi cho cả đôi bên. Chúng ta cũng cần phải tích cực ủng hộ phong trào giành giải phóng và độc lập dân tộc của các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh, cũng như phong trào hòa bình và cuộc đấu tranh chính nghĩa của tất cả các nước trên thế giới.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

Còn đối với các nước đế quốc, chúng ta cũng phải đoàn kết với nhân dân ở các nước đó và tranh thủ chung sống hòa bình

và buôn bán phần nào với các nước đó, ngăn ngừa chiến tranh có thể xảy ra, nhưng, nhất định không thể ôm những ý nghĩ hão huyền đối với các nước đó.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Chúng ta mong muốn hòa bình. Nhưng nếu đế quốc nhất định đánh, thì chúng ta buộc phải quyết tâm đánh rồi hãy xây dựng. Lúc nào cũng nơm nớp lo chiến tranh, nếu chiến tranh nổ ra thì làm thế nào? Tôi đã nói là, gió Đông thổi bạt gió Tây, chiến tranh không nổ ra được, bây giờ tôi nói rõ thêm về trường hợp nếu nổ ra chiến tranh, như vậy là đã dự đoán cả hai khả năng.

Lời phát biểu tại Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân các nước họp ở Mát-xcơ-va (ngày 18-11-1957).

Hiện nay, ở các nước trên thế giới người ta đều đang bàn tán có thể xảy ra chiến tranh thế giới lần thứ ba hay không? Về vấn đề này, chúng ta cũng phải có sự chuẩn bị về tinh thần, cũng phải có sự phân tích. Chúng ta kiên quyết giữ vững hòa bình, chống chiến tranh. Nếu đế quốc nhất định gây chiến, chúng ta cũng không nên sợ. Thái độ của chúng ta đối với vấn đề này cũng như đối với tất cả "những vụ rối loạn": một là phản đối, hai là không sợ. Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã đẻ ra một nước Liên-xô với 200 triệu dân. Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai đã đẻ ra một phe xã hội chủ nghĩa với 900 triệu dân. Nếu bọn đế quốc nhất định phát động chiến tranh thế giới lần thứ ba thì có thể đoán chắc rằng, kết quả nhất định sẽ có không biết bao nhiêu trăm triệu người nữa chuyển sang phía chủ nghĩa xã hội, địa hạt của đế quốc còn lại sẽ

chẳng là bao nữa và cũng có thể là toàn bộ chế độ đế quốc sẽ tan vỡ.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Quấy rối, thất bại, lại quấy rối, lại thất bại cho tới khi bị diệt vong—đó là lô-gích của chủ nghĩa đế quốc và tất cả bọn phản động trên thế giới đối xử với sự nghiệp của nhân dân, chúng quyết không thể làm trái với lô-gích đó. Đó là một định luật của chủ nghĩa Mác. Chúng ta nói "chủ nghĩa đế quốc rất hung ác" tức là nói bản chất của nó không thể thay đổi, bọn đế quốc quyết không chịu buông dao giết người, chúng cũng quyết không thể thành bụt cho tới ngày chúng bị diệt vong.

Đấu tranh, thất bại, lại đấu tranh, lại thất bại, lại đấu tranh nữa, cho tới khi

giành được thắng lợi—đó là lô-gích của nhân dân, họ cũng quyết không thể làm trái với lô-gích đó. Đó lại là một định luật nữa của chủ nghĩa Mác. Cách mạng của nhân dân Nga đã từng theo định luật đó, cách mạng của nhân dân Trung-quốc cũng theo định luật đó.

Vứt bỏ ảo tưởng, chuẩn bị đấu tranh (ngày 14-8-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chúng ta quyết không thể vì thắng lợi mà lơ là cảnh giác trước âm mưu báo thù điên cuồng của bọn đế quốc và tay sai của chúng. Ai lơ là cảnh giác thì người đó sẽ bỏ vũ trang chính trị và đặt mình vào địa vị bị động.

Bài nói chuyện tại cuộc họp trù bị Hội nghị hiệp thương chính trị mới (ngày 15-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Bọn đế quốc và bọn phản động tay sai của chúng ở Trung-quốc không cam tâm trước thất bại của chúng trên đất Trung-quốc này. Chúng còn câu kết với nhau, chống lại nhân dân Trung-quốc bằng mọi phương pháp có khả năng. Ví như đưa tay chân của chúng chui vào nội bộ Trung-quốc, để hoạt động phân hóa và quấy rối. Đó là điều tất nhiên mà chúng không bao giờ quên được. Chẳng hạn chúng xúi bẩy bọn phản động Trung-quốc, thậm chí thêm cả lực lượng của bản thân chúng, phong tỏa các hải cảng của Trung-quốc. Chừng nào còn có khả năng thì chúng sẽ làm như vậy. Hơn nữa, nếu chúng còn muốn phiêu lưu thì cũng không phải là không có thể đưa một bộ phận binh lực tới xâm phạm và quấy rối biên giới Trung-quốc. Tất cả

những điều đó, chúng ta đều phải đánh giá đầy đủ.

Bài nói chuyện tại cuộc họp trù bị Hội nghị hiệp thương chính trị mới (ngày 15-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Thế giới đang tiến bộ, tương lai là sáng sủa, không ai có thể thay đổi được xu thế chung đó của lịch sử. Chúng ta phải thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân biết tình hình tiến bộ và tương lai sáng sủa của thế giới, làm cho nhân dân đặt niềm tin ở thắng lợi.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ Quân giải phóng nhân dân tuyệt đối không được buông lỏng ý chí chiến đấu chút nào cả.

Bất cứ tư tưởng khinh địch và buông lỏng ý chí chiến đấu nào đều là sai lầm.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

6. ĐẾ QUỐC VÀ TẤT CẢ BỌN PHẢN ĐỘNG ĐỀU LÀ HỔ GIẤY

Tất cả các bọn phản động đều là hổ giấy, bọn phản động trông có vẻ ghê gớm, nhưng kỳ thực thì không có sức mạnh gì đáng sợ cả. Xét theo quan điểm lâu dài, lực lượng lớn mạnh chân chính không phải là bọn phản động mà là nhân dân.

Nói chuyện với phóng viên Mỹ An-na Lu-i-dơ Stơ-rông (tháng 8-1946), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Cũng như mọi sự vật trên thế giới bao giờ cũng có tính chất hai mặt (tức quy luật thống nhất của các mặt đối lập), đế quốc và tất cả bọn phản động cũng có tính chất hai mặt, chúng vừa là hổ thật vừa là hổ giấy. Trong lịch sử, giai cấp chủ nô, giai cấp địa chủ phong kiến và giai cấp tư sản, trong một thời gian trước và sau khi giành được quyền thống trị, chúng có đầy sức sống và là người cách mạng, người tiên tiến, là hổ thật. Một thời gian sau, do phía đối lập của chúng là giai cấp nô lệ, giai cấp nông dân và giai cấp vô sản dần dần lớn mạnh và đấu tranh với chúng ngày càng gay gắt, chúng dần dần chuyển sang mặt trái và trở thành bọn phản động, trở thành những người lạc hậu, trở thành hổ giấy, rồi cuối cùng bị hoặc sẽ bị nhân dân đánh đổ. Khi đứng trước cuộc đấu tranh quyết liệt của nhân dân, giai cấp phản động, lạc hậu, mục nát

cũng có tính chất hai mặt như vậy. Một mặt chúng là hổ thật, ăn thịt người, giết chết hàng triệu, hàng chục triệu người. Vào thời đại gian nan cực khổ, sự nghiệp đấu tranh của nhân dân đã xuất hiện nhiều con đường quanh co khúc khuỷu. Để đạp đổ ách thống trị của đế quốc, phong kiến và tư bản quan liêu ở Trung-quốc, nhân dân Trung-quốc đã mất hơn một trăm năm trời, đã chết chừng mấy chục triệu người mới giành được thắng lợi năm 1949. Thử coi, chúng chẳng phải là hổ sống, hổ sắt, hổ thật hay sao? Nhưng cuối cùng chúng đã trở thành hổ giấy, hổ chết, hổ đậu phụ. Đó là sự thật của lịch sử. Mọi người há chẳng nhìn thấy, nghe thấy những điều đó sao? Thật là hàng nghìn, hàng vạn! Hàng nghìn, hàng vạn! Cho nên, xét về bản chất, xét về lâu dài, xét về chiến lược, phải coi đế quốc và tất cả bọn phản động đều là hổ giấy cho đúng

với thực tế. Từ điểm đó mà xây dựng tư tưởng chiến lược của chúng ta. Mặt khác, chúng lại là hổ sống, hổ sắt, hổ thật, chúng có thể ăn thịt người. Từ điểm đó mà xây dựng tư tưởng sách lược và tư tưởng chiến thuật của chúng ta.

Bài nói chuyện tại Hội nghị Vũ-xương của Bộ chính trị trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 1-12-1958).

Tôi nói rằng, tất cả bọn phản động được gọi là lớn mạnh, chẳng qua chỉ là hổ giấy. Nguyên nhân là vì chúng xa rời nhân dân. Hãy xem, Hít-le chẳng phải là con hổ giấy hay sao? Hắn chẳng phải đã bị đánh đổ rồi sao? Tôi cũng nói đến Sa hoàng là con hổ giấy, vua Trung-quốc là con hổ giấy, đế quốc Nhật là con hổ giấy. Coi đấy, bọn chúng đã nhào đổ cả rồi. Đế

quốc Mỹ còn chưa đổ, còn có bom nguyên tử, nhưng tôi cho rằng chúng cũng sẽ bị đánh đổ, và cũng là con hổ giấy.

Lời phát biểu tại Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân các nước họp ở Mát-xcơ-va (ngày 18-11-1957).

"Vác đá ghè chân mình", đó là câu tục ngữ của nhân dân Trung-quốc dùng để hình dung hành động của một số người ngu xuẩn. Bọn phản động các nước cũng là một phường ngu xuẩn như thế. Chúng hãm hại nhân dân cách mạng bằng mọi cách, nhưng rốt cuộc chỉ có thể làm cho cách mạng của nhân dân càng lan rộng và quyết liệt thêm. Sa hoàng và Tưởng Giới-Thạch hãm hại nhân dân cách mạng bằng mọi cách, chẳng phải đã có tác dụng thúc đẩy cuộc cách mạng Nga vĩ đại và

cuộc cách mạng Trung-quốc vĩ đại đó sao?

Lời phát biểu tại Hội nghị xô-viết tối cao Liên-xô chào mừng 40 năm Ngày cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại (ngày 6-11-1957).

Suốt chín năm nay, đế quốc Mỹ đã xâm chiếm Đài-loan, lãnh thổ của nước ta, và cách đây không lâu, chúng lại đưa bộ đội vũ trang xâm lược Li-băng. Mỹ đã lập mấy trăm căn cứ quân sự ở nhiều nước trên thế giới. Đài-loan lãnh thổ Trung-quốc, Li-băng cùng tất cả các căn cứ quân sự của Mỹ ở nước ngoài là những chiếc giây thòng lọng tròng vào cổ đế quốc Mỹ. Không phải ai khác, mà chính là Mỹ đã làm ra những chiếc giây thòng lọng ấy để tròng vào cổ mình và trao đầu giây kia cho nhân dân Trung-quốc, nhân dân các nước Ả-rập và tất

cả nhân dân yêu chuộng hòa bình, chống xâm lược trên toàn thế giới. Bọn Mỹ xâm lược ở lại những nơi đó càng lâu bao nhiêu, thì những chiếc giây thòng lọng trên cổ chúng càng siết chặt bấy nhiêu.

Bài nói chuyện tại Hội nghị Quốc vụ tối cao (ngày 8-9-1958).

Bọn đế quốc chẳng sống được bao lâu nữa, vì chúng đã làm đủ mọi điều xấu xa, chuyên môn nâng đỡ bọn phản động chống nhân dân ở các nước, chiếm rất nhiều thuộc địa, nửa thuộc địa và căn cứ quân sự, dùng chiến tranh nguyên tử đe dọa hòa bình. Như vậy, chúng đã buộc trên 90% nhân dân toàn thế giới đứng lên hoặc sẽ đứng lên cùng tấn công vào chúng. Nhưng hiện nay, bọn đế quốc vẫn còn sống, chúng vẫn hoành hành ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ la-tinh. Ở thế giới

phương Tây, chúng vẫn áp bức quần chúng nhân dân trong nước chúng. Tình hình đó phải được thay đổi. Chấm dứt sự xâm lược và áp bức của đế quốc nhất là đế quốc Mỹ, là nhiệm vụ của nhân dân toàn thế giới.

Nói chuyện với phóng viên Tân hoa xã (ngày 29-9-1958).

Đế quốc Mỹ hoành hành ở khắp nơi, đặt mình vào địa vị thù địch với nhân dân toàn thế giới, làm cho mình ngày càng bị cô lập. Bom nguyên tử, bom khinh khí trong tay đế quốc Mỹ không thể dọa nổi tất cả những người không chịu làm nô lệ. Không gì có thể ngăn cản được làn sóng phẫn nộ của nhân dân toàn thế giới chống bọn Mỹ xâm lược. Cuộc đấu tranh của nhân dân toàn thế giới chống đế quốc Mỹ và tay sai nhất

định sẽ giành được thắng lợi vĩ đại hơn nữa.

Lời phát biểu ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa yêu nước chống Mỹ của nhân dân Pa-na-ma (ngày 12-1-1964).

Nếu tập đoàn tư bản lũng đoạn Mỹ cứ khăng khăng thi hành chính sách xâm lược và gây chiến, thì một ngày kia tất sẽ bị nhân dân toàn thế giới treo cổ. Những bọn nối giáo cho Mỹ cũng sẽ như vậy.

Bài nói chuyện tại Hội nghị Quốc vụ tối cao (ngày 8-9-1958).

Trong một thời gian dài, đã hình thành cho ta một khái niệm về đấu tranh với địch, nghĩa là về chiến lược ta phải coi thường tất cả kẻ địch, về chiến thuật ta phải coi trọng tất cả kẻ địch. Cũng nghĩa

là về toàn bộ ta nhất định phải coi thường địch và trong từng vấn đề cụ thể nhất định phải coi trọng địch. Nếu về toàn bộ không coi thường địch, thì chúng ta sẽ mắc sai lầm cơ hội chủ nghĩa. Hồi ấy chỉ có hai người là Mác và Ăng-ghen, song Mác, Ăng-ghen đã nói ngay rằng chủ nghĩa tư bản trên thế giới sẽ bị đánh đổ. Nhưng về vấn đề cụ thể, vấn đề đối với từng kẻ địch, nếu chúng ta không coi trọng nó, thì sẽ mắc sai lầm mạo hiểm chủ nghĩa. Đánh trận chỉ có thể đánh từng trận một, tiêu diệt địch chỉ có thể tiêu diệt từng bộ phận một. Xây dựng nhà máy chỉ có thể xây từng cái một, nông dân cày ruộng cũng chỉ có thể cày từng thửa ruộng một, ngay đến như ăn cơm cũng vậy. Về mặt chiến lược, chúng ta coi thường việc ăn cơm: bữa cơm này chúng ta có thể ăn hết. Nhưng đến khi ăn thì phải ăn từng miếng một, anh không thể ngốn một cái hết cả một

mâm cỗ. Đó gọi là giải quyết từng cái một, trong sách quân sự gọi là đánh phá từng mảng một.

Lời phát biểu tại Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân các nước họp ở Mát-xcơ-va (ngày 18-11-1957).

Tôi cho rằng tình hình quốc tế hiện nay đã tới một bước ngoặt mới. Hiện nay trên thế giới có hai luồng gió: gió Đông và gió Tây. Trung-quốc có câu thành ngữ: "Gió Đông không thổi bạt gió Tây, thì gió Tây sẽ thổi bạt gió Đông." Tôi cho rằng, đặc điểm của tình hình hiện nay là gió Đông thổi bạt gió Tây, nghĩa là lực lượng xã hội chủ nghĩa đã chiếm ưu thế áp đảo lực lượng đế quốc.

Lời phát biểu tại Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân các nước họp ở Mát-xcơ-va (ngày 18-11-1957).

7. DÁM ĐẤU TRANH, DÁM GIÀNH THẮNG LỢI

Nhân dân toàn thế giới đoàn kết lại, đánh bại bọn xâm lược Mỹ và tất cả bọn tay sai của chúng! Nhân dân toàn thế giới phải có dũng khí, dám chiến đấu, không sợ khó khăn, người trước tiến lên người sau nối bước, như vậy thì toàn thế giới nhất định thuộc về nhân dân. Tất cả bọn yêu ma quỉ quái sẽ bị tiêu diệt sạch.

Tuyên bố ủng hộ nhân dân Công-gô (L) chống Mỹ xâm lược (ngày 28-11-1964).

Dựa vào khoa học của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, Đảng cộng sản Trung-quốc

đánh giá tình hình quốc tế và trong nước một cách sáng suốt, biết rõ rằng, chẳng những cần phải mà còn có thể đánh bại được sự tấn công của tất cả bọn phản động trong và ngoài nước. Giữa lúc mây kéo đen nghịt bầu trời, chúng ta đã vạch ra rằng: Đó chẳng qua là hiện tượng tạm thời, đêm tối sắp tàn, bình minh sắp tới.

Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta (ngày 25-12-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trong lịch sử loài người, hễ là những thế lực phản động sắp bị diệt vong, bao giờ cũng giãy giụa lần cuối cùng, chống lại thế lực cách mạng, song trong một thời gian cũng có một số người cách mạng thường bị hiện tượng mạnh mẽ bề ngoài ấy làm mê hoặc, họ không nhìn thấy thực chất là kẻ địch sắp bị

tiêu diệt, còn mình thì sắp giành được thắng lợi.

Bước ngoặt của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai (ngày 12-10-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Nếu chúng muốn đánh, thì sẽ triệt để tiêu diệt chúng. Sự việc là như thế này, nó tấn công ta, ta tiêu diệt nó thì nó thấy dễ chịu ngay. Tiêu diệt chút nào, thì dễ chịu chút ấy; càng tiêu diệt nhiều thì càng dễ chịu; tiêu diệt triệt để thì dễ chịu triệt để. Nhưng vấn đề của Trung-quốc là phức tạp, đầu óc chúng ta cũng phải phức tạp một chút. Chúng đến đánh thì chúng ta đánh, đánh để giành hòa bình.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Có kẻ nào tới xâm phạm, nếu có điều kiện đánh được, thì Đảng ta nhất định sẽ đứng trên lập trường tự vệ tiêu diệt chúng một cách kiên quyết, triệt để, sạch gọn và toàn bộ (không nên đánh một cách tùy tiện, đã đánh là phải thắng), tuyệt đối không nên khiếp sợ trước dáng bộ hùng hổ của bọn phản động.

Thông tri của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc về việc đàm phán hòa bình với Quốc dân đảng (ngày 26-8-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Theo nguyện vọng của chúng tôi thì một ngày cũng không muốn đánh. Nhưng nếu tình thế bắt buộc phải đánh, thì chúng tôi có thể đánh đến cùng.

Nói chuyện với phóng viên Mỹ An-na Lu-i-dơ Stơ-rông (tháng 8-1946), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chúng ta muốn hòa bình, nhưng nếu đế quốc Mỹ không từ bỏ những yêu sách ngang ngược vô lý và âm mưu mở rộng xâm lược, thì nhân dân Trung-quốc chỉ có một quyết tâm là sát cánh với nhân dân Triều-tiên tiếp tục chiến đấu đến cùng. Đó không phải là vì chúng ta hiếu chiến, chúng ta muốn đình chiến ngay lập tức, những vấn đề còn lại sẽ giải quyết sau. Nhưng đế quốc Mỹ lại không chịu làm như vậy, được, thì cứ đánh nữa đi, đế quốc Mỹ muốn đánh bao nhiêu năm, chúng ta cũng sẵn sàng đánh bấy nhiêu năm, đánh cho tới khi nào đế quốc Mỹ phải chịu ngừng tay mới thôi, đánh cho tới khi nào nhân dân Trung—Triều giành được thắng lợi hoàn toàn mới thôi.

Bài nói chuyện tại kỳ họp thứ 4 của Ủy ban toàn quốc Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung-quốc khóa 1 (ngày 7-2-1953).

Chúng ta phải quét sạch mọi tư tưởng hèn yếu, bất lực trong nội bộ chúng ta. Tất cả những quan điểm đánh giá lực lượng địch quá cao và đánh giá lực lượng nhân dân quá thấp đều là sai lầm.

Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta (ngày 25-12-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Nhân dân và các dân tộc bị áp bức quyết không thể gửi gắm sự giải phóng của mình vào sự "biết điều" của bọn đế quốc và tay sai của chúng, trái lại chỉ có tăng cường đoàn kết, kiên trì đấu tranh mới có thể giành được thắng lợi.

Tuyên bố phản đối bọn Mỹ—Diệm xâm lược miền Nam Việt-nam và tàn sát nhân dân miền Nam Việt-nam (ngày 29-8-1963).

Cuộc nội chiến có tính chất toàn quốc bất kỳ nổ ra vào ngày nào, chúng ta đều phải chuẩn bị sẵn sàng. Dù cho sớm một chút là mai phải đánh ngay chẳng hạn, chúng ta cũng sẵn sàng. Đó là điều thứ nhất. Tình hình quốc tế và trong nước hiện nay có thể tạm thời hạn chế cuộc nội chiến trong phạm vi cục bộ, nội chiến có thể tạm thời là chiến tranh ở một vài địa phương. Đó là điều thứ hai. Điều thứ nhất chúng ta cũng sẵn sàng, điều thứ hai thì đã làm như thế từ lâu. Tóm lại là chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng. Có chuẩn bị sẵn sàng thì mới đối phó được các tình thế phức tạp một cách thích đáng.

Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta (ngày 13-8-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

8. CHIẾN TRANH NHÂN DÂN

Chiến tranh cách mạng là chiến tranh của quần chúng, chỉ có động viên quần chúng thì mới tiến hành được chiến tranh, chỉ có dựa vào quần chúng thì mới tiến hành được chiến tranh.

Quan tâm đến đời sống của quần chúng, chú ý đến phương pháp công tác (ngày 27-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Tường đồng vách sắt chân chính là gì? Là quần chúng, là hàng chục triệu quần chúng thật lòng thật dạ ủng hộ cách mạng. Đó mới là tường đồng vách sắt chân chính không có lực lượng nào phá nổi, và hoàn

toàn không thể phá nổi. Bọn phản cách mạng không đánh đổ được chúng ta, song chúng ta lại đập tan được bọn phản cách mạng. Đoàn kết hàng chục triệu quần chúng chung quanh chính phủ cách mạng, phát triển cuộc chiến tranh cách mạng của chúng ta thì chúng ta sẽ tiêu diệt được tất cả bọn phản cách mạng, chúng ta sẽ giành được toàn Trung-quốc.

Quan tâm đến đời sống của quần chúng, chú ý đến phương pháp công tác (ngày 27-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Nguồn sức mạnh to lớn và sâu xa nhất của chiến tranh là nằm trong nhân dân. Nhật-bản dám hà hiếp chúng ta, nguyên nhân chủ yếu là dân chúng Trung-quốc ở trong tình trạng không được tổ chức. Khắc phục được khuyết điểm ấy thì sẽ đặt

bọn xâm lược Nhật-bản trước hàng trăm triệu nhân dân chúng ta đã vùng dậy, khiến cho chúng khác nào như trâu rừng lọt vào hỏa trận, chúng ta thét một tiếng cũng đủ làm cho nó sợ lồng lên, thế nào nó cũng sẽ bị thiêu chết.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Bọn đế quốc hà hiếp chúng ta như vậy, đó là điều cần phải nghiêm chỉnh đối phó. Chẳng những chúng ta phải có quân chính quy lớn mạnh, mà còn phải ra sức xây dựng những sư đoàn dân quân. Như vậy, khi đế quốc xâm lược nước ta, chúng ta sẽ làm cho chúng nửa bước cũng khó nhích.

Nói chuyện với phóng viên Tân hoa xã (ngày 29-9-1958).

Xét theo quan điểm của toàn bộ cuộc chiến tranh cách mạng thì chiến tranh du kích nhân dân và chủ lực Hồng quân là hai cánh tay trái và phải phối hợp với nhau, chỉ có chủ lực Hồng quân mà không có chiến tranh du kích nhân dân thì chẳng khác gì vị tướng một cánh tay. Xét cụ thể và nhất là xét về mặt tác chiến, thì điều kiện nhân dân ở vùng căn cứ là nhân dân đã được vũ trang. Cái mà địch cho là đáng sợ, chủ yếu cũng là ở chỗ đó.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Quyết định sự thắng bại của chiến tranh chủ yếu do các điều kiện quân sự, chính trị, kinh tế, thiên nhiên của đôi bên tác chiến, điều đó không thành vấn đề nữa.

Nhưng không phải chỉ có thể, mà còn quyết định ở năng lực chỉ đạo chủ quan của đôi bên tác chiến. Nhà quân sự không thể mưu đồ giành được thắng lợi của chiến tranh ngoài phạm vi điều kiện vật chất có thể cho phép, nhưng nhà quân sự có thể và cần phải giành cho được thắng lợi của chiến tranh trong phạm vi mà điều kiện vật chất cho phép. Vũ đài hoạt động của nhà quân sự xây dựng trên nền tảng của điều kiện vật chất khách quan, nhưng dựa vào vũ đài đó, nhà quân sự có thể đạo diễn được nhiều vở kịch sống sinh động và oai hùng.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Mục đích của chiến tranh không có gì khác, mà là "bảo tồn mình, tiêu diệt

địch" (tiêu diệt địch nghĩa là tước bỏ vũ trang của địch, cũng có nghĩa là "tước hết sức chống cự của địch", chứ không phải là hoàn toàn tiêu diệt thể xác địch). Chiến tranh thời cổ thì dùng mâu và thuẫn: mâu là để tấn công tiêu diệt địch, thuẫn là để phòng ngự bảo tồn mình. Cho đến vũ khí ngày nay, vẫn là sự kế tục của hai thứ ấy. Máy bay oanh tạc, súng máy, súng đại bác tầm xa, hơi độc, là sự phát triển của mâu; hầm trú ẩn, mũ sắt, công sự bê-tông, mặt nạ phòng hơi độc, là sự phát triển của thuẫn. Xe tăng là một vũ khí kiểu mới kết hợp cả mâu và thuẫn. Tấn công là thủ đoạn chủ yếu để tiêu diệt địch, nhưng phòng ngự cũng không thể bỏ được. Tấn công là để trực tiếp tiêu diệt địch, đồng thời cũng là để bảo tồn mình, vì nếu không tiêu diệt địch thì mình sẽ bị tiêu diệt. Phòng ngự là để trực tiếp bảo tồn mình, nhưng đồng

thời cũng là một thủ đoạn để bổ trợ cho tấn công hoặc chuẩn bị chuyển sang tấn công. Rút lui là thuộc về loại phòng ngự, là sự tiếp tục của phòng ngự; còn truy kích là sự tiếp tục của tấn công. Cần phải vạch rõ: mục đích của chiến tranh thì tiêu diệt địch là chủ yếu, bảo tồn mình là thứ yếu, vì chỉ có tiêu diệt thật nhiều địch, thì mới có thể bảo tồn mình một cách hiệu quả. Vì thế, tấn công là thủ đoạn chủ yếu để tiêu diệt địch cho nên giữ địa vị chủ yếu, còn phòng ngự là thủ đoạn bổ trợ cho việc tiêu diệt địch và là một thủ đoạn để bảo tồn mình cho nên giữ địa vị thứ yếu. Trong thực tế chiến tranh, tuy có nhiều lúc lấy phòng ngự làm chủ yếu, và các lúc khác thì lấy tấn công làm chủ yếu, nhưng nhìn suốt toàn bộ cuộc chiến tranh thì tấn công vẫn là chủ yếu.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Tất cả những nguyên tắc chỉ đạo hành động quân sự đều căn cứ vào một nguyên tắc cơ bản là: tận khả năng bảo tồn lực lượng mình, tiêu diệt lực lượng địch. .....Thế thì chúng ta phải giải thích như thế nào việc đề xướng hy sinh dũng cảm trong chiến tranh? Trong mỗi một cuộc chiến tranh, đều phải trả một giá, có khi là một giá hết sức đắt, vậy chẳng mâu thuẫn với nguyên tắc "bảo tồn mình" hay sao? Thực ra không mâu thuẫn chút nào cả, nói cho đúng, đó là tương phản tương thành. Vì sự hy sinh đó không những là cần thiết để tiêu diệt địch, mà cũng là cần thiết để bảo tồn mình—tạm thời "không bảo tồn" một bộ phận (hy sinh hoặc trả một giá nào), đó là điều cần thiết để bảo tồn toàn thể một cách lâu dài. Trên nguyên tắc cơ bản đó đã nảy ra một loạt nguyên tắc để chỉ đạo toàn bộ hành động quân sự, kể từ nguyên tắc xạ kích (ẩn nấp

và phát huy hỏa lực, ẩn nấp là để bảo tồn mình, phát huy hỏa lực là để tiêu diệt địch), cho đến nguyên tắc chiến lược, đều quán triệt tinh thần của nguyên tắc cơ bản ấy. Mọi nguyên tắc về kỹ thuật, chiến thuật, chiến dịch và chiến lược đều là những điều kiện trong lúc chấp hành nguyên tắc cơ bản ấy. Nguyên tắc bảo tồn mình, tiêu diệt địch là chỗ dựa của mọi nguyên tắc quân sự.

Những vấn đề chiến lược của cuộc chiến tranh du kích chống Nhật (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Nguyên tắc quân sự của chúng ta là: (1) Đánh quân địch phân tán và lẻ loi trước; đánh quân địch tập trung và lớn mạnh sau. (2) Chiếm thành phố nhỏ, thành phố vừa và nông thôn rộng lớn trước; chiếm thành phố lớn sau. (3)

Mục tiêu chủ yếu là tiêu diệt sinh lực địch, chứ không phải giữ hoặc chiếm thành phố và đất đai. Giữ hoặc chiếm thành phố và đất đai là kết quả của việc tiêu diệt sinh lực địch, thường thường phải giành giật nhiều lần, cuối cùng mới giữ được hoặc chiếm được. (4) Trong mỗi trận đánh, tập trung binh lực ưu thế tuyệt đối (gấp đôi, gấp ba, gấp bốn, thậm chí có khi gấp năm hoặc sáu lần binh lực của địch), bao vây quân địch ở bốn phía, cố tiêu diệt toàn bộ, không cho lọt lưới. Trong tình hình đặc biệt, thì dùng phương pháp đánh có tính chất tiêu diệt, tức là tập trung toàn lực đánh vào chính diện và một hoặc hai cạnh sườn của quân địch, nhằm mục đích tiêu diệt một bộ phận này, đánh tan một bộ phận nọ để quân ta có thể chuyển nhanh binh lực đi tiêu diệt bộ phận khác của quân địch. Cố tránh đánh tiêu hao được không bù mất

hoặc được mất ngang nhau. Như vậy, về toàn bộ thì chúng ta ở thế kém (về số lượng mà nói), nhưng ở mỗi cục bộ, trong mỗi chiến dịch cụ thể thì chúng ta lại chiếm ưu thế tuyệt đối, điều đó đã bảo đảm cho sự thắng lợi của chiến dịch. Theo thời gian tiến triển, chúng ta sẽ chuyển thành ưu thế trên toàn bộ, cho tới khi tiêu diệt tất cả quân địch. (5) Không đánh những trận không có chuẩn bị, không đánh những trận không ăn chắc, mỗi trận đều phải cố gắng chuẩn bị sẵn sàng, cố gắng nắm chắc phần thắng về sự so sánh điều kiện giữa địch và ta. (6) Phát huy tác phong chiến đấu dũng cảm, không sợ hy sinh, không sợ mệt nhọc và tác chiến liên tục (tức là đánh liền mấy trận trong một thời gian ngắn mà không nghỉ). (7) Cố tiêu diệt địch trong khi vận động. Đồng thời, chú trọng chiến thuật tấn công trận địa, chiếm lấy cứ điểm và

thành phố của địch. (8) Về vấn đề đánh thành phố, tất cả những cứ điểm và thành phố mà quân địch giữ một cách yếu ớt thì phải kiên quyết đánh chiếm. Tất cả những cứ điểm và thành phố mà quân địch giữ với mức trung bình mà hoàn cảnh lại cho phép có thể đánh chiếm được thì sẽ tìm cơ hội chiếm lấy. Tất cả những cứ điểm và thành phố mà quân địch phòng giữ vững chắc thì phải chờ cho điều kiện chín muồi, rồi mới chiếm lấy. (9) Dùng toàn bộ vũ khí tước được và phần lớn nhân viên bắt được của địch bổ sung cho mình. Nguồn nhân lực và vật lực của quân ta, chủ yếu là ở tiền tuyến. (10) Biết lợi dụng khoảng thời gian giữa hai chiến dịch để nghỉ ngơi và chỉnh huấn bộ đội. Thời gian nghỉ ngơi và chỉnh huấn nói chung không nên dài quá, tận khả năng không cho địch có thời giờ nghỉ lấy sức. Tất cả những điều nói trên là phương

pháp chủ yếu của Quân giải phóng nhân dân dùng để đánh bại Tưởng Giới-Thạch. Những phương pháp đó đã được đúc kết qua sự rèn luyện của Quân giải phóng nhân dân trong cuộc chiến tranh lâu dài chống quân thù trong và ngoài nước, và hoàn toàn thích hợp với tình hình trước mắt của chúng ta..... Chiến lược, chiến thuật của chúng ta là xây dựng trên cơ sở chiến tranh nhân dân, bất cứ quân đội chống nhân dân nào cũng không thể lợi dụng được chiến lược và chiến thuật của chúng ta.

Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta (ngày 25-12-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chiếm ưu thế mà không có chuẩn bị thì không phải là ưu thế thật sự, cũng không có chủ động. Hiểu được điều đó

thì một đội quân ở thế kém mà có chuẩn bị, thường có thể tấn công bất ngờ vào kẻ địch, đánh bại kẻ chiếm ưu thế.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

9. QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Không có một quân đội của nhân dân, thì nhân dân sẽ không có gì hết.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Sở dĩ quân đội ấy có sức mạnh là vì tất cả những người tham gia quân đội ấy đều tự giác giữ kỷ luật; họ tập hợp lại và chiến đấu không phải vì lợi ích riêng của số ít người hoặc của một tập đoàn hẹp hòi, mà là vì lợi ích của đông đảo quần chúng nhân dân, vì lợi ích của toàn dân tộc. Tôn chỉ duy nhất của quân đội ấy là gắn bó với nhân dân

Trung-quốc, hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân Trung-quốc.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Hồng quân Trung-quốc là một tập đoàn vũ trang chấp hành nhiệm vụ chính trị của cách mạng. Nhất là hiện nay, Hồng quân quyết không phải chỉ đơn thuần đánh trận, ngoài việc đánh trận tiêu diệt lực lượng quân sự của địch ra, nó còn phải gánh những nhiệm vụ lớn lao là tuyên truyền quần chúng, tổ chức quần chúng, vũ trang quần chúng, giúp đỡ quần chúng xây dựng chính quyền cách mạng và xây dựng cả tổ chức của Đảng cộng sản. Hồng quân không phải đơn thuần vì đánh trận mà đánh trận, đánh trận là để tuyên truyền quần chúng, tổ chức

quần chúng, vũ trang quần chúng và giúp đỡ quần chúng xây dựng chính quyền cách mạng. Nếu tách rời các mục đích tuyên truyền, tổ chức, vũ trang quần chúng và xây dựng chính quyền cách mạng thì việc đánh trận mất hết ý nghĩa, mà ngay sự tồn tại của Hồng quân cũng không còn ý nghĩa gì nữa.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Quân giải phóng nhân dân mãi mãi là một đội quân chiến đấu. Ngay trong thời kỳ lịch sử sau khi toàn quốc giành được thắng lợi, trong nước chưa tiêu diệt giai cấp, và trên thế giới vẫn còn có chế độ đế quốc, quân đội ta vẫn là một đội quân chiến đấu. Không được có bất

cứ sự lầm lẫn và dao động nào về điểm này.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chúng ta có quân đội đánh trận, lại có quân đội lao động. Về quân đội đánh trận, chúng ta có Bát lộ quân, Tân tứ quân; đạo quân này cũng phải dùng vào hai mặt, một mặt đánh trận, một mặt sản xuất. Chúng ta có hai đội quân đó, quân đội ta lại có đủ cả hai bản lĩnh như vậy, nếu cộng thêm bản lĩnh công tác quần chúng nữa, thì chúng ta sẽ có thể khắc phục được khó khăn, đánh gục được đế quốc Nhật.

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Nền quốc phòng của chúng ta sẽ được củng cố, không cho bọn đế quốc nào xâm lược đất nước ta một lần nữa. Trên cơ sở Quân giải phóng nhân dân anh dũng đã trải qua thử thách, các lực lượng vũ trang nhân dân của chúng ta cần phải được bảo tồn và phát triển. Chúng ta không những sẽ có lục quân hùng mạnh, mà còn sẽ có không quân và hải quân hùng mạnh.

Lời khai mạc Hội nghị toàn thể của Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung-quốc khóa 1 (ngày 21-9-1949).

Nguyên tắc của chúng ta là Đảng chỉ huy súng, chứ quyết không để cho súng chỉ huy Đảng.

Vấn đề chiến tranh và chiến lược (ngày 6-11-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ trong quân đội ta phải luôn luôn ghi sâu rằng, chúng ta là Quân giải phóng nhân dân vĩ đại, là đội ngũ do Đảng cộng sản Trung-quốc vĩ đại lãnh đạo. Chỉ cần chúng ta giờ phút nào cũng tuân theo chỉ thị của Đảng, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

Tuyên ngôn của Quân giải phóng nhân dân Trung-quốc (tháng 10-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

10. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY

Chế độ đảng ủy là chế độ quan trọng của Đảng để bảo đảm sự lãnh đạo tập thể và ngăn ngừa cá nhân bao biện. Theo sự điều tra gần đây thì ở một số cơ quan lãnh đạo (cố nhiên không phải là tất cả), còn rất nặng thói cá nhân bao biện và cá nhân giải quyết các vấn đề quan trọng. Việc giải quyết vấn đề quan trọng không phải do hội nghị đảng ủy quyết định, mà là do cá nhân quyết định, như thế thì đảng ủy viên chỉ bầu ra cho có vì mà thôi. Sự bất đồng ý kiến giữa các ủy viên không biết đường nào giải quyết, hơn nữa cứ để mặc mãi mà không giải quyết. Sự

nhất trí giữa các đảng ủy viên chỉ là hình thức, chứ không phải là thực chất. Tình trạng đó cần phải thay đổi. Từ nay về sau, từ Trung ương cục đến địa ủy, từ tiền ủy đến lữ đoàn ủy và quân khu (phân ban quân ủy hoặc nhóm lãnh đạo), đảng đoàn chính quyền, đảng đoàn các đoàn thể quần chúng, đảng đoàn thông tấn xã và các tòa báo, đều phải xây dựng chế độ hội nghị đảng ủy cho kiện toàn, mọi vấn đề quan trọng (cố nhiên không phải là vấn đề nhỏ không quan trọng hoặc vấn đề đã được hội nghị thảo luận và giải quyết rồi, chỉ chờ chấp hành) đều phải giao cho ban chấp hành thảo luận, để cho các ủy viên có mặt trong hội nghị phát biểu ý kiến đầy đủ, ra quyết định rõ ràng, rồi mới phân công chấp hành. ...

...Hội nghị ban chấp hành cũng cần chia làm hai loại: hội nghị ban thường vụ và hội nghị toàn thể, không nên lẫn lộn.

Ngoài ra cần phải chú ý đến tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách, hai việc đó không nên thiên hay bỏ việc nào cả. Trong khi quân đội tác chiến, hoặc trong tình hình đòi hỏi, thì thủ trưởng có quyền giải quyết kịp thời.

Về việc kiện toàn chế độ đảng ủy (ngày 20-9-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Bí thư đảng ủy phải biết làm người "tiểu đội trưởng". Ban chấp hành của Đảng có một hai chục người, cũng giống như một tiểu đội trong quân đội, người bí thư tựa như người "tiểu đội trưởng". Muốn lãnh đạo tốt tiểu đội đó, thực không phải dễ. Hiện nay các Trung ương cục và phân cục đều lãnh đạo những vùng rất lớn, gánh vác những nhiệm vụ rất nặng nề. Công tác lãnh đạo không những phải quyết định phương châm chính sách,

mà còn phải đề ra phương pháp công tác đúng đắn. Có phương châm chính sách đúng đắn rồi, nhưng nếu sơ suất trong phương pháp công tác thì vẫn có thể xảy ra vấn đề. Muốn hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo, đảng ủy phải dựa vào "những người trong tiểu đội" của mình, ra sức phát huy tác dụng của họ. Bí thư muốn làm người "tiểu đội trưởng" tốt, thì phải học tập và nghiên cứu cho tốt. Bí thư, phó bí thư nếu không chú ý tuyên truyền và tổ chức "những người trong tiểu đội" của mình, không khéo giải quyết quan hệ giữa mình với các ủy viên, không nghiên cứu họp thế nào cho tốt, thì rất khó chỉ huy được tốt "những người trong tiểu đội" đó. Nếu hành động của "những người trong tiểu đội" đó không nhất trí, thì đừng mong lãnh đạo được hàng triệu con người đi chiến đấu và xây dựng. Cố nhiên, quan hệ giữa bí thư

và các ủy viên là thiểu số phục tùng đa số, không giống như quan hệ giữa tiểu đội trưởng với các chiến sĩ. Trên đây, chẳng qua chỉ là một ví dụ.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Phải đưa vấn đề ra cuộc họp. Không những "tiểu đội trưởng" phải làm như vậy, mà các ủy viên cũng phải làm như vậy. Không nên bàn tán sau lưng. Có vấn đề thì phải họp và đưa ra công khai thảo luận, quy định mấy điều, vấn đề sẽ được giải quyết. Có vấn đề mà không đưa ra cuộc họp thì có thể rất lâu vẫn không giải quyết được, thậm chí kéo dài đến mấy năm. "Tiểu đội trưởng" và các ủy viên còn phải thông cảm với nhau. Giữa bí thư và các ủy viên, giữa Trung ương và các

Trung ương cục, giữa các Trung ương cục và các khu ủy không có gì quan trọng hơn là thông cảm, giúp đỡ và thân mật với nhau.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

"Trao đổi tình hình", tức là các đảng ủy viên phải loan báo và trao đổi cho nhau những tình hình mà mình biết. Đó là điều rất quan trọng để có được tiếng nói chung. Có một số người không làm như vậy, mà lại như Lão-tử đã nói là: "Gà gáy, chó sủa cùng nghe, đến già đến chết chẳng hề thăm nhau", kết quả là đôi bên đều thiếu một tiếng nói chung.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Việc gì không biết và không hiểu thì phải hỏi cấp dưới, không nên tùy tiện tán thành hay phản đối. .....Chúng ta chớ nên không biết mà cứ cho là biết, phải "hỏi bề dưới mà không sợ xấu hổ", phải lắng nghe ý kiến cán bộ cấp dưới. Làm học trò trước rồi mới làm thày sau; hỏi ý kiến cán bộ cấp dưới trước rồi hãy ra lệnh sau. .....Ý kiến của cán bộ cấp dưới có điều đúng, có điều không đúng, sau khi nghe phải phân tích. Đối với những ý kiến đúng đắn, phải nghe và làm theo. .....Đối với những ý kiến sai lầm của cấp dưới, cũng phải nghe, hoàn toàn không nghe là không đúng; chẳng qua là nghe mà không làm theo, hơn nữa còn phải phê bình ý kiến sai lầm đó.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Phải học để biết "đánh dương cầm". Đánh dương cầm, phải đánh cả mười ngón tay, không thể ngón đánh ngón không. Nhưng nếu mười ngón tay đều ấn xuống một lúc thì cũng không ra điệu nhạc. Muốn có một điệu nhạc hay, động tác của mười ngón phải nhịp nhàng, phối hợp với nhau. Đảng ủy phải nắm chắc công tác trung tâm, đồng thời phải xoay quanh công tác trung tâm mà tiến hành những công tác khác. Hiện nay, chúng ta phải nắm rất nhiều mặt; công tác ở các địa phương, các đơn vị quân đội, các ngành, chúng ta đều phải chú ý tới, không được chỉ chú ý một số vấn đề này, bỏ mặc một số vấn đề khác. Hễ chỗ nào có vấn đề thì phải vạch ra, chúng ta nhất định phải học được phương pháp đó. Dương cầm, có người đánh hay, có người đánh không hay. Điệu nhạc của hai loại người đó khác nhau rất xa. Các

đồng chí trong đảng ủy phải học "đánh dương cầm" cho hay.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Phải "nắm chặt", nghĩa là, đối với công tác chủ yếu, đảng ủy nhất định phải "nắm", hơn nữa nhất định phải "nắm chặt". Vật gì có nắm thật chặt, không chút bỏ lỏng, thì mới có thể nắm được. Nắm mà không chặt thì khác nào không nắm. Xòe bàn tay ra thì tất nhiên cái gì cũng không nắm được. Ngay như nắm tay lại, nhưng nắm không chặt, thì nom vẻ dường như đã nắm, song vẫn không nắm được gì cả. Một số đồng chí chúng ta cũng nắm công tác chủ yếu, nhưng nắm không chặt nên công tác vẫn

không tiến hành được tốt. Không nắm không được, nhưng nắm không chặt cũng không được.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trong bụng phải có "con số", nghĩa là, đối với tình hình và các vấn đề, nhất định phải chú ý đến mặt số lượng của nó, phải có sự phân tích cơ bản về số lượng. Chất lượng nào cũng biểu hiện bằng một số lượng nhất định, không có số lượng thì cũng không có chất lượng. Có nhiều đồng chí chúng ta đến nay vẫn không biết chú ý tới mặt số lượng của sự vật, không biết chú ý tới những thống kê cơ bản, những tỷ lệ phần trăm chủ yếu, không biết chú ý những giới hạn số lượng quyết định chất lượng của sự vật, trong

bụng chẳng có "con số" nào cả, kết quả là không thể không phạm sai lầm.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

"Cáo thị an dân". Khi họp phải báo trước, cũng giống như ra cáo thị an dân vậy, để cho mọi người biết phải thảo luận vấn đề gì, giải quyết vấn đề gì, đồng thời phải chuẩn bị sẵn. Có những nơi họp hội nghị cán bộ, trước khi họp không chuẩn bị báo cáo và dự án nghị quyết cho chu đáo, đợi tới khi người dự hội nghị đến rồi mới làm, khác nào như "binh mã đã đến mà lương thảo chưa có", như thế là không tốt. Nếu chưa chuẩn bị thì không nên họp vội.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

"Tinh binh giản chính". Khi nói chuyện, diễn thuyết, viết văn và thảo nghị quyết, đều phải rõ ràng vắn tắt. Cuộc họp cũng không nên kéo dài quá.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chú ý đoàn kết những đồng chí có ý kiến khác với mình để cùng nhau công tác. Dù ở các địa phương hay trong bộ đội, đều phải chú ý điều đó. Đối với các nhân sĩ ngoài Đảng cũng phải như vậy. Chúng ta đều từ bốn phương tập hợp lại, chúng ta không những phải biết đoàn kết những đồng chí có ý kiến giống mình, mà còn phải biết đoàn kết những đồng chí có ý kiến khác với mình để cùng nhau công tác.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Ra sức ngăn ngừa bệnh kiêu ngạo. Đối với người lãnh đạo, đó là vấn đề nguyên tắc và cũng là điều kiện quan trọng để gìn giữ đoàn kết. Ngay cả những người chưa hề phạm sai lầm lớn và trong công tác lại có rất nhiều thành tích cũng không được kiêu ngạo.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Vạch rõ hai ranh giới. Trước hết là cách mạng hay phản cách mạng? Là Diên-an hay là Tây-an? Có một số người không biết cần phải vạch rõ ranh giới đó. Ví dụ, họ phản đối bệnh quan liêu, coi Diên-an tựa như "chẳng còn ra gì cả" mà không so sánh, phân biệt bệnh quan liêu của Diên-an với bệnh quan liêu của Tây-an. Như thế là đã hoàn toàn phạm

sai lầm. Hai là, trong hàng ngũ cách mạng, phải vạch rõ ranh giới giữa đúng đắn và sai lầm, giữa thành tích và khuyết điểm, phải tìm hiểu cho rõ trong những cái đó cái gì là chủ yếu, cái gì là thứ yếu. Ví dụ, rốt cuộc thành tích là ba phần hay là bảy phần? Nói ít không được, nói nhiều cũng không được. Công tác của một người rốt cuộc có ba phần thành tích, bảy phần sai lầm, hay là bảy phần thành tích, ba phần sai lầm, phải có một sự đánh giá căn bản. Nếu là bảy phần thành tích, thì về cơ bản cần phải khẳng định công tác của người đó. Thành tích là chính, nhưng lại nói sai lầm là chính thì là hoàn toàn sai. Chúng ta nhìn vấn đề nhất định không được quên vạch rõ hai ranh giới này: ranh giới cách mạng và phản cách mạng, ranh giới thành tích và khuyết điểm. Nhớ hai ranh giới đó thì công việc sẽ làm được

trôi chảy, nếu không sẽ làm lẫn lộn tính chất của vấn đề. Cố nhiên, muốn vạch ranh giới cho rõ, phải có sự nghiên cứu và phân tích tỉ mỉ. Đối với mỗi người và mỗi việc, chúng ta đều phải có thái độ nghiên cứu phân tích.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Về mặt tổ chức, phải thi hành nghiêm khắc sinh hoạt dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung, theo đường lối dưới đây:

1. Cơ quan lãnh đạo của Đảng phải có đường lối chỉ đạo đúng đắn, khi gặp vấn đề phải đề ra cách giải quyết, để trở thành trung tâm lãnh đạo.

2. Cơ quan cấp trên phải hiểu rõ tình hình của cơ quan cấp dưới và tình hình sinh hoạt của quần chúng, đó là cơ sở khách quan của sự chỉ đạo đúng đắn.

3. Khi giải quyết vấn đề, cơ quan các cấp của Đảng không nên quá tùy tiện. Khi đã thành nghị quyết thì phải kiên quyết chấp hành.

4. Nghị quyết của cơ quan cấp trên, hễ là nghị quyết hơi quan trọng thì cần phải phổ biến nhanh chóng tới cơ quan cấp dưới và quần chúng đảng viên. .....

5. Cơ quan cấp dưới của Đảng và quần chúng đảng viên phải thảo luận thật kỹ lưỡng chỉ thị của cơ quan cấp trên, để tìm hiểu triệt để ý nghĩa của chỉ thị và quyết định phương pháp chấp hành chỉ thị đó.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

11. ĐƯỜNG LỐI QUẦN CHÚNG

Nhân dân, chỉ có nhân dân mới là động lực sáng tạo ra lịch sử thế giới.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Quần chúng là những anh hùng thật sự, còn bản thân chúng ta thì thường là ấu trĩ đáng cười, không hiểu điều đó thì không thể có sự hiểu biết tối thiểu.

Lời tựa và lời bạt của bản "Điều tra nông thôn" (tháng 3,4-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Quần chúng nhân dân có sức sáng tạo vô tận. Họ có thể tổ chức lại, tiến quân vào những nơi và những ngành có thể phát huy được lực lượng của mình, tiến quân vào chiều sâu và chiều rộng trong sản xuất, sáng tạo ngày càng nhiều sự nghiệp phúc lợi cho mình.

Lời soạn *Sức lao động thừa đã tìm được cách giải quyết* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập II.

Ngày nay phong trào nông dân nổi lên là một vấn đề rất lớn. Chỉ trong một thời gian rất ngắn, sẽ có hàng trăm triệu nông dân nổi dậy từ các tỉnh miền trung, miền nam và miền bắc Trung-quốc, với thế như bão táp, nhanh mạnh lạ thường, không một sức mạnh nào ngăn cản nổi. Họ sẽ xông lên phá hết

những xiềng xích trói buộc họ, tiến nhanh tới con đường giải phóng. Tất cả bọn đế quốc, bọn quân phiệt, tham quan ô lại, cường hào và thân sĩ gian ác đều sẽ bị họ chôn vùi. Hết thảy các đảng phái cách mạng và đồng chí cách mạng, đều sẽ được họ xét nghiệm và quyết định nên dùng hay bỏ. Đứng đằng trước để lãnh đạo họ? Hay đứng đằng sau chỉ tay năm ngón phê bình họ? Hay là đứng về phía đối lập để chống lại họ? Mỗi một người Trung-quốc đều được tự do chọn lấy một trong ba điều ấy, nhưng thời cuộc sẽ bắt buộc anh phải chọn lấy mau chóng mà thôi.

Báo cáo về cuộc khảo sát phong trào nông dân Hồ-nam (tháng 3-1927), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Hiện nay, cao trào cải cách xã hội hợp tác hóa trong nông thôn đã dâng lên ở

một số địa phương, và cũng sắp dâng lên trong cả nước. Đó là phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa với quy mô to lớn có ý nghĩa thế giới vô cùng vĩ đại của hơn 500 triệu dân số ở nông thôn. Chúng ta phải lãnh đạo phong trào đó một cách tích cực, nhiệt tình và có kế hoạch, chứ không nên dùng mọi cách kéo nó lùi lại. Trong phong trào, không tránh khỏi sẽ có một vài chỗ sai lệch, điều đó có thể hiểu được và sửa chữa cũng không khó. Những khuyết điểm và sai lầm trong cán bộ và nông dân, chỉ cần chúng ta tích cực giúp đỡ, thì họ sẽ khắc phục hoặc sửa chữa được.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Trong quần chúng có tiềm tàng một tinh thần hăng hái xã hội chủ nghĩa vô cùng

dồi dào. Những người trong thời kỳ cách mạng vẫn chỉ biết cách đi đường theo thường lệ, hoàn toàn không nhìn thấy tinh thần hăng hái đó. Họ là những người mù, trước mặt họ chỉ là một cảnh đen tối. Đến nỗi có khi họ còn đảo lộn phải trái, làm lẫn lộn trắng đen. Loại người đó chúng ta gặp còn ít hay sao? Những người chỉ biết đi đường theo thường lệ đó, thường cứ đánh giá quá thấp lòng hăng hái của nhân dân. Khi xuất hiện một sự vật mới, họ không bao giờ tán thành, trước hết là phản đối luôn hồi. Sau đó họ chịu thua, tự phê bình chút ít. Khi xuất hiện một sự vật mới nữa, họ lại lặp lại hai thái độ ấy một lần nữa. Sau đó, xuất hiện những sự vật mới, họ đều giải quyết theo cách thức đó. Loại người này bao giờ cũng bị động, bao giờ cũng dừng bước trong giờ phút khẩn cấp, bao giờ cũng cần người khác đập mạnh một

cái vào lưng, rồi mới chịu tiến lên một bước.

Lời soạn *Xã này chỉ hai năm đã hợp tác hóa* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập II.

Hai mươi mấy năm nay, Đảng ta luôn luôn làm công tác quần chúng, mười mấy năm nay luôn luôn nói về đường lối quần chúng. Trước nay, chúng ta vẫn chủ trương cách mạng phải dựa vào quần chúng nhân dân, mọi người cùng làm, phản đối tình trạng chỉ dựa vào một số ít người ra lệnh. Nhưng trong công tác của một số đồng chí vẫn chưa quán triệt đường lối quần chúng, họ vẫn chỉ dựa vào một số ít người và làm công tác một cách lặng lẽ. Một trong những nguyên nhân đó là khi làm một việc gì, họ không

bao giờ chịu nói rõ với những người mình lãnh đạo, không biết phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của những người mình lãnh đạo. Về mặt chủ quan, họ cũng muốn mọi người cùng làm, nhưng không cho mọi người biết là làm việc gì, nên làm như thế nào, như vậy thì mọi người sao có thể cùng làm và làm cho tốt được? Muốn giải quyết vấn đề đó, về căn bản dĩ nhiên phải giáo dục đường lối quần chúng về mặt tư tưởng, đồng thời cũng phải hướng dẫn nhiều biện pháp cụ thể cho các đồng chí chúng ta.

Nói chuyện với nhân viên biên tập Tấn-tuy nhật báo (ngày 2-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Kinh nghiệm 24 năm đã cho chúng ta biết rằng, hễ là nhiệm vụ, chính sách và tác

phong công tác đúng đắn thì đều hợp với yêu cầu của quần chúng lúc đó, nơi đó và đều gắn bó với quần chúng; hễ là nhiệm vụ, chính sách và tác phong công tác sai lầm thì đều không hợp với yêu cầu của quần chúng lúc đó, nơi đó và đều xa rời quần chúng. Những tệ bệnh như chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa kinh nghiệm, chủ nghĩa mệnh lệnh, chủ nghĩa theo đuôi, chủ nghĩa bè phái, chủ nghĩa quan liêu, thái độ công tác kiêu ngạo tự đại v.v... sở dĩ nhất định là xấu, nhất định phải bỏ, nếu ai mắc những bệnh ấy nhất định phải sửa chữa, chính là vì những bệnh đó xa rời quần chúng.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Muốn liên hệ với quần chúng, thì phải dựa theo nhu cầu và ý muốn của quần

chúng. Tất cả mọi công tác phục vụ quần chúng đều phải xuất phát từ nhu cầu của quần chúng, chứ không phải xuất phát từ bất cứ nguyện vọng tốt đẹp nào của cá nhân. Nhiều khi, tuy rằng về mặt khách quan quần chúng đòi hỏi một cuộc cải cách nào đó, nhưng về mặt chủ quan họ chưa có sự giác ngộ ấy, chưa có quyết tâm, chưa muốn cải cách, thì chúng ta phải kiên nhẫn chờ đợi; đến khi qua công tác của chúng ta, đa số quần chúng đã giác ngộ, có quyết tâm và tự nguyện cải cách, thì chúng ta mới tiến hành sự cải cách ấy, nếu không sẽ xa rời quần chúng. Hễ là công tác cần có quần chúng tham gia, nếu không có sự tự giác và tự nguyện của quần chúng thì sẽ đi tới chỗ thất bại vì chỉ có hình thức. .....Ở đây có hai nguyên tắc: một là sự đòi hỏi thực tế của quần chúng, chứ không phải là sự đòi hỏi tưởng tượng trong đầu óc

của chúng ta; hai là ý muốn của quần chúng do quần chúng tự quyết tâm, chứ không phải do chúng ta quyết tâm thay cho quần chúng.

Mặt trận thống nhất trong công tác văn hóa (ngày 30-10-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đại hội đại biểu của chúng ta cần phải kêu gọi toàn Đảng nâng cao cảnh giác, chú ý từng đồng chí trên từng khâu công tác, đừng để các đồng chí đó xa rời quần chúng. Phải giáo dục cho mỗi đồng chí đều quý mến quần chúng nhân dân, chăm chú lắng nghe tiếng nói của quần chúng; mỗi khi đến một địa phương phải hòa mình với quần chúng ở đó, không phải đứng trên đầu quần chúng mà phải đi sâu vào quần chúng; dựa vào trình độ giác ngộ của quần chúng mà khêu gợi và nâng cao giác ngộ của quần chúng, với nguyên tắc

quần chúng thật lòng tự nguyện, giúp quần chúng dần dần tổ chức lại, dần dần mở rộng tất cả những cuộc đấu tranh cần thiết mà hoàn cảnh trong và ngoài vào lúc đó, ở nơi đó cho phép.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Khi quần chúng chưa giác ngộ, chúng ta muốn tấn công, đó là chủ nghĩa phiêu lưu. Việc mà quần chúng không muốn làm, chúng ta cứ cố lãnh đạo họ làm, kết quả tất nhiên sẽ thất bại. Khi quần chúng yêu cầu tiến lên, chúng ta không tiến lên, đó là chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh.

Nói chuyện với nhân viên biên tập Tấn-tuy nhật báo (ngày 2-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trong mọi công tác, chủ nghĩa mệnh lệnh là sai lầm, vì nó vượt quá trình độ giác ngộ của quần chúng, trái với nguyên tắc tự nguyện của quần chúng và mắc bệnh hấp tấp. Các đồng chí chúng ta không nên tưởng rằng việc gì mình đã hiểu thì đông đảo quần chúng cũng hiểu hết như mình. Quần chúng đã hiểu và bằng lòng làm hay chưa thì phải đi vào quần chúng mà xem xét thì mới biết được. Nếu chúng ta làm như thế thì sẽ tránh được chủ nghĩa mệnh lệnh. Trong mọi công tác, chủ nghĩa theo đuôi cũng là sai lầm, vì nó đi sau trình độ giác ngộ của quần chúng, trái với nguyên tắc phải lãnh đạo quần chúng tiến lên và mắc bệnh chậm chạp. Các đồng chí chúng ta không nên tưởng rằng việc gì mình chưa hiểu thì quần chúng cũng chẳng biết gì. Nhiều lúc, đông đảo quần chúng đi lên trước chúng ta và bức thiết đòi hỏi tiến lên, các đồng chí

chúng ta không làm được người lãnh đạo của họ, mà lại phản ánh ý kiến của một số người lạc hậu, hơn nữa nhận lầm đó là ý kiến của đông đảo quần chúng, theo đuôi những người lạc hậu.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Tập trung từ trong quần chúng rồi trở lại kiên trì trong quần chúng, để đúc thành ý kiến lãnh đạo đúng đắn, đó là phương pháp lãnh đạo cơ bản.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Trong tất cả mọi công tác thực tế của Đảng ta, sự lãnh đạo đúng đắn là phải từ trong quần chúng mà ra rồi lại trở về quần chúng, nghĩa là đem ý kiến của quần chúng

(ý kiến phân tán, không có hệ thống) tập trung lại (qua sự nghiên cứu, biến thành ý kiến tập trung, có hệ thống) rồi đem tuyên truyền giải thích trong quần chúng, biến thành ý kiến của quần chúng, làm cho quần chúng kiên trì và biến thành hành động, và thử thách những ý kiến đó trong hành động của quần chúng xem có đúng hay không. Sau đó lại tập trung từ trong quần chúng rồi trở lại kiên trì trong quần chúng. Cứ tuần hoàn mãi như vậy, mỗi lần một đúng hơn, sinh động hơn và dồi dào hơn. Đó là nhận thức luận của chủ nghĩa Mác.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Chúng ta phải đi vào trong quần chúng, học tập quần chúng, đúc kết kinh nghiệm của họ thành những lý luận và những

biện pháp hệ thống hơn, tốt hơn, rồi sau lại trình bày với quần chúng (tuyên truyền), và kêu gọi quần chúng thực hiện, giải quyết những vấn đề của quần chúng, làm cho quần chúng được giải phóng và hạnh phúc.

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Trong cơ quan lãnh đạo của một số địa phương chúng ta, có người cho rằng chính sách của Đảng chỉ cần người lãnh đạo biết là được rồi, không cần cho quần chúng biết. Đó là một trong những nguyên nhân cơ bản vì sao một số công tác của chúng ta không làm tốt được.

Nói chuyện với nhân viên biên tập Tấn-tuy nhật báo (ngày 2-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Trong bất cứ một phong trào quần chúng nào, số quần chúng tích cực ủng hộ có bao nhiêu, số phản đối có bao nhiêu, số ở tình trạng trung gian có bao nhiêu, đều phải có sự điều tra cơ bản, phân tích cơ bản, không thể quyết định vấn đề một cách vô căn cứ và chủ quan.

Phương pháp công tác của đảng ủy (ngày 13-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Bất kỳ nơi nào có quần chúng thì đại thể đều có ba hạng người: Một là tương đối tích cực, hai là ở tình trạng trung gian và ba là tương đối lạc hậu. Cho nên người lãnh đạo cần phải biết đoàn kết số ít phần tử tích cực để làm cốt cán cho lãnh đạo và dựa vào những cốt cán đó để nâng cao

những phần tử trung gian, tranh thủ những phần tử lạc hậu.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Biết biến chính sách của Đảng thành hành động của quần chúng, biết làm cho mỗi cuộc vận động, mỗi cuộc đấu tranh của chúng ta, không những cán bộ lãnh đạo đều hiểu được, mà đông đảo quần chúng đều có thể hiểu và nắm vững được, đó là một nghệ thuật lãnh đạo của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Công tác của chúng ta có mắc sai lầm hay không, ranh giới của nó cũng ở chỗ đó.

Nói chuyện với nhân viên biên tập Tấn-tuy nhật báo (ngày 2-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chỉ có tính tích cực của cốt cán lãnh đạo mà không kết hợp với tính tích cực của đông đảo quần chúng thì kết quả là một số ít người sẽ bận rộn vô ích. Nhưng nếu chỉ có tính tích cực của đông đảo quần chúng, mà không có cốt cán lãnh đạo đắc lực đi tổ chức tính tích cực của quần chúng một cách thích đáng, thì tính tích cực của quần chúng sẽ không bền bỉ mà cũng không thể đi đúng hướng và nâng tới một trình độ cao.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Sản xuất của quần chúng, lợi ích của quần chúng, kinh nghiệm của quần chúng, tinh thần của quần chúng, đó đều là những

điều mà các cán bộ lãnh đạo phải thường xuyên chú ý.

Đề từ cho Phòng triển lãm sản xuất của cơ quan trực thuộc Trung ương và cơ quan trực thuộc Quân ủy, đăng trên *Giải phóng nhật báo* ở Diên-an ngày 24-11-1943.

Chúng ta cần phải chú ý thật sát đến các vấn đề thuộc đời sống của quần chúng, từ vấn đề ruộng đất, làm ăn, cho đến vấn đề dầu mỡ, mắm muối, gạo ăn, củi đuốc. .....Tất cả những vấn đề thuộc về đời sống của quần chúng, đều phải ghi vào chương trình nghị sự hàng ngày của mình. Phải thảo luận, phải quyết định, phải thực hành, phải kiểm tra. Phải làm cho đông đảo quần chúng thấy rõ chúng ta là những người đại diện cho lợi ích của họ, hòa cùng một nhịp thở với họ. Phải làm cho họ từ những việc đó mà hiểu rõ

được nhiệm vụ cao hơn do chúng ta đề ra, tức là nhiệm vụ chiến tranh cách mạng, ủng hộ cách mạng, làm cho cách mạng lan rộng ra khắp toàn quốc, hưởng ứng những lời kêu gọi chính trị của chúng ta, đấu tranh đến cùng cho thắng lợi của cách mạng.

Quan tâm đến đời sống của quần chúng, chú ý đến phương pháp công tác (ngày 27-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

12. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ

Hồi đó (tức thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất 1924—1927— lời Ban biên tập) quân đội đã đặt ra đại biểu Đảng và Ban chính trị, đó là một chế độ chưa từng có trong lịch sử Trung-quốc, nhờ chế độ này mà bộ mặt quân đội đã được đổi mới. Hồng quân sau năm 1927 cho đến Bát lộ quân ngày nay, đã thừa kế và phát triển thêm chế độ ấy.

Cuộc nói chuyện với Giêm-xơ Bớc-tơ-ram nhà báo Anh (ngày 25-10-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Quân giải phóng nhân dân đã xây dựng công tác chính trị cách mạng mạnh mẽ

của mình trên cơ sở chiến tranh nhân dân và cơ sở những nguyên tắc như đoàn kết nhất trí giữa quân đội với nhân dân, đoàn kết nhất trí giữa cán bộ với chiến sĩ và làm tan rã quân địch v. v. . ., đó là nhân tố quan trọng để chúng ta chiến thắng kẻ thù.

Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta (ngày 25-12-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Quân đội ấy đã đặt ra một loạt công tác chính trị cần thiết cho cuộc chiến tranh nhân dân, nhiệm vụ của nó là đấu tranh để đoàn kết quân ta, đoàn kết quân bạn, đoàn kết nhân dân, làm tan rã quân địch và bảo đảm cho cuộc chiến đấu thắng lợi.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Công tác chính trị là sinh mệnh của mọi công tác kinh tế. Trong thời kỳ chế độ kinh tế xã hội có sự thay đổi căn bản thì lại càng như vậy.

Lời soạn *Bài học nghiêm trọng* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc,* tập I.

Sở dĩ Hồng quân chiến đấu trong hoàn cảnh khó khăn gian khổ mà không hề tan rã, một nguyên nhân quan trọng là do "xây dựng chi bộ trong đại đội".

Cuộc đấu tranh ở núi Tỉnh-cương (ngày 25-11-1928), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Nguyên tắc cơ bản trong công tác chính trị của Bát lộ quân có ba điểm: Một là, nguyên tắc nhất trí giữa cán bộ và chiến sĩ, nghĩa là thanh trừ chủ nghĩa phong kiến

trong quân đội, xóa bỏ chế độ đánh mắng, xây dựng kỷ luật tự giác và sống đồng cam cộng khổ với nhau. Vì thế toàn quân đều đoàn kết nhất trí với nhau. Hai là, nguyên tắc quân dân nhất trí, đó là kỷ luật không mảy may phạm đến lợi ích của dân chúng, là việc tuyên truyền, tổ chức và vũ trang dân chúng, giảm nhẹ sự gánh vác kinh tế của dân chúng, đánh thẳng vào bọn giặc bán nước Hán gian làm nguy hại quân dân, vì thế quân dân đoàn kết nhất trí, đâu đâu cũng được nhân dân hoan nghênh. Ba là, nguyên tắc làm tan rã quân địch và khoan hồng tù binh. Thắng lợi của chúng tôi, chẳng những dựa vào sự tác chiến của quân đội chúng tôi mà còn dựa vào sự tan rã của quân địch.

Cuộc nói chuyện với Giêm-xơ Bớc-tơ-ram nhà báo Anh (ngày 25-10-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Quân đội của chúng ta phải tuân theo những nguyên tắc đúng đắn về quan hệ giữa quân đội và nhân dân, giữa quân đội và chính quyền, giữa quân đội và Đảng, giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa công tác quân sự và công tác chính trị, giữa cán bộ với nhau, quyết không được mắc bệnh chủ nghĩa quân phiệt. Cán bộ phải thương yêu chiến sĩ, không được thờ ơ, không được dùng nhục hình; quân đội phải thương yêu nhân dân, không được làm tổn hại tới lợi ích của nhân dân; quân đội phải tôn trọng chính quyền, tôn trọng Đảng, không được đòi "độc lập".

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập III.

Đối với quân địch, quân ngụy và quân chống Cộng bị bắt làm tù binh, trừ những tên mà quần chúng hết sức căm ghét, nhất định phải xử tử và được cấp trên chuẩn y,

còn thì nhất luật phải áp dụng chính sách phóng thích. Trong số đó phải tranh thủ đông đảo những người bị địch bắt đi lính và ít nhiều có tinh thần cách mạng để phục vụ cho quân đội ta, còn thì đều thả về; nếu họ quay lại đánh ta thì bắt rồi lại thả; không làm nhục họ, không lục soát tiền của và đồ đạc của họ; không bắt họ tự thú, nhất luật đối xử với họ bằng thái độ thành khẩn và ôn hòa. Dù họ phản động đến đâu đi nữa, cũng phải dùng chính sách đó. Như thế, cô lập phe phản động rất có hiệu lực.

Bàn về chính sách (ngày 25-12-1940), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Vũ khí là một nhân tố quan trọng của chiến tranh, nhưng không phải là nhân tố quyết định, nhân tố quyết định là người chứ không phải là vật. So sánh lực lượng

không những chỉ so sánh về lực lượng quân sự và lực lượng kinh tế, mà còn phải so sánh về sức người và lòng người. Lực lượng quân sự và lực lượng kinh tế là do người nắm.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Bom nguyên tử là con hổ giấy của bọn phản động Mỹ dùng để dọa người, trông nó có vẻ ghê gớm, nhưng thực tế chẳng có gì đáng sợ. Dĩ nhiên, bom nguyên tử là một thứ vũ khí giết người hàng loạt, nhưng quyết định chiến tranh thắng hay bại là ở nhân dân, chứ không phải là ở một vài thứ vũ khí mới.

Nói chuyện với phóng viên Mỹ An-na Lu-i-dơ Stơ-rông (tháng 8-1946), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Cơ sở của quân đội là chiến sĩ, không trau dồi tinh thần chính trị tiến bộ cho quân đội, không có công tác chính trị tiến bộ để chấp hành việc trau dồi đó thì không thể đạt tới sự nhất trí thật sự giữa cán bộ và chiến sĩ, không thể kích thích được nhiệt tình kháng chiến đến cao độ của cán bộ và chiến sĩ, mọi kỹ thuật và chiến thuật không thể có một cơ sở tốt nhất để phát huy hiệu lực đích đáng của nó.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Quan điểm quân sự đơn thuần rất phát triển ở một số đồng chí trong Hồng quân, biểu hiện như sau:

1. Cho rằng quân sự và chính trị đối lập nhau, không thừa nhận quân sự chỉ là một trong những công cụ để hoàn thành

nhiệm vụ chính trị. Thậm chí còn có người nói rằng "quân sự tốt thì chính trị tự khắc tốt, quân sự không tốt thì chính trị cũng không tốt", hơn nữa, họ cho rằng quân sự lãnh đạo chính trị.

* * * * * *

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Nắm vững việc giáo dục tư tưởng là khâu trung tâm để đoàn kết toàn Đảng tiến hành cuộc đấu tranh chính trị vĩ đại. Nếu không giải quyết nhiệm vụ đó, thì không thể hoàn thành được mọi nhiệm vụ chính trị của Đảng.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Một thời gian gần đây, công tác tư tưởng, chính trị trong trí thức và thanh niên học sinh sinh viên đã yếu đi và nảy ra một số lệch lạc. Với con mắt của một số người, hình như chính trị, tương lai của Tổ quốc và lý tưởng của loài người đều là những thứ chẳng cần thiết quan tâm đến, hình như chủ nghĩa Mác chỉ thịnh hành nhất thời và bây giờ không thịnh hành nữa. Đứng trước tình trạng đó, hiện nay chúng ta cần phải tăng cường công tác tư tưởng, chính trị. Dù là trí thức hay thanh niên học sinh sinh viên đều phải cố gắng học tập. Ngoài việc học tập chuyên môn, còn phải tiến bộ về tư tưởng và tiến bộ về chính trị nữa, điều đó đòi hỏi phải học tập chủ nghĩa Mác, học tập chính trị thời sự. Không có quan điểm chính trị đúng đắn thì chẳng khác nào không có linh hồn. .....Đối với công tác tư tưởng, chính trị, các

ngành đều có trách nhiệm; Đảng cộng sản phải nắm, Đoàn thanh niên phải nắm, các ngành chủ quản của Chính phủ phải nắm, hiệu trưởng và cán bộ giảng dạy các trường càng phải nắm.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Qua việc giáo dục chính trị, các chiến sĩ Hồng quân đã giác ngộ về giai cấp, hiểu được những kiến thức thông thường như chia ruộng đất, xây dựng chính quyền và vũ trang công nông v. v. . . , và biết được chiến đấu là vì mình và cho giai cấp công nông. Vì thế, trong đấu tranh gian khổ, họ không hề thốt ra một lời oán trách. Đại đội, tiểu đoàn và trung đoàn đều có hội đồng binh sĩ. Hội đồng này đại diện cho lợi ích của chiến sĩ,

đồng thời làm công tác chính trị và công tác quần chúng.

Cuộc đấu tranh ở núi Tỉnh-cương (ngày 25-11-1928), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Do việc tiến hành đúng đắn phong trào kể khổ (kể những nỗi khổ mà xã hội cũ và bọn phản động đã gieo rắc cho nhân dân lao động) và ba kiểm tra (kiểm tra giai cấp, kiểm tra công tác, kiểm tra tinh thần đấu tranh), nên đã nâng cao rất nhiều giác ngộ cho toàn thể cán bộ và chiến sĩ trong quân đội, họ hiểu rằng chiến đấu là để giải phóng đại chúng lao động bị bóc lột, để tiến hành cuộc cải cách ruộng đất trong toàn quốc, để tiêu diệt kẻ thù chung của nhân dân là bọn giặc Tưởng Giới-Thạch; đồng thời đã làm cho khối đoàn kết vững mạnh của toàn

thể cán bộ và chiến sĩ dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản được tăng cường rất nhiều. Trên cơ sở đó, đã nâng cao được tính trong sạch của quân đội, chỉnh đốn được kỷ luật, mở rộng được phong trào luyện quân có tính chất quần chúng, phát huy được dân chủ về ba mặt chính trị, kinh tế và quân sự tiến hành hoàn toàn có lãnh đạo, có trật tự trong bộ đội. Như vậy làm cho bộ đội muôn người như một, ai nấy đều suy nghĩ tìm tòi, ai ai cũng góp sức mình, không sợ hy sinh, khắc phục những khó khăn về điều kiện vật chất, cùng phát huy sức mạnh và tinh thần gan dạ, anh dũng giết giặc. Quân đội như vậy sẽ là một quân đội vô địch khắp thiên hạ.

Bình luận về chiến thắng Tây-bắc và bàn về phong trào chỉnh quân kiểu mới của Quân giải phóng (ngày 7-3-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Mấy tháng gần đây, hầu hết các đơn vị Quân giải phóng nhân dân đều lợi dụng thời gian trống trong chiến tranh để tiến hành chỉnh huấn với quy mô lớn. Cuộc chỉnh huấn này hoàn toàn được tiến hành theo phương pháp dân chủ có lãnh đạo và có trật tự. Do đó đã kích thích nhiệt tình cách mạng của đông đảo cán bộ và quần chúng chiến sĩ, làm cho họ hiểu rõ được mục đích của chiến tranh, quét sạch được những khuynh hướng tư tưởng lệch lạc và hiện tượng xấu trong quân đội, giáo dục cho cán bộ và chiến sĩ, nâng sức chiến đấu lên rất nhiều. Từ nay về sau cần phải tiếp tục tiến hành phong trào chỉnh quân kiểu mới có tính chất quần chúng và dân chủ đó.

Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Tấn-tuy (ngày 1-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Phương châm giáo dục của trường Đại học quân chính chống Nhật là: phương hướng chính trị vững vàng đúng đắn, tác phong công tác gian khổ giản dị, chiến lược chiến thuật linh hoạt cơ động. Đó là ba điều không thể thiếu được trong việc đào tạo một quân nhân cách mạng chống Nhật. Cán bộ, giáo viên và sinh viên của trường Đại học quân chính chống Nhật đều giáo dục và học tập theo ba điều đó.

Bị kẻ thù phản đối là việc tốt chứ không phải việc xấu (ngày 26-5-1939).

Dân tộc ta xưa nay sẵn có một tác phong phấn đấu gian khổ, chúng ta phải phát huy tác phong đó. . . . . .Xưa nay, Đảng cộng sản lại càng đề xướng phương hướng

chính trị vững vàng đúng đắn, ...phương hướng chính trị vững vàng đúng đắn đó không thể tách rời với tác phong công tác phấn đấu gian khổ, không có phương hướng chính trị vững vàng đúng đắn thì không thể phát huy được tác phong công tác phấn đấu gian khổ; không có tác phong công tác phấn đấu gian khổ, thì cũng không thể chấp hành được phương hướng chính trị vững vàng đúng đắn.

Bài nói chuyện tại cuộc mít-tinh chào mừng ngày Lao động quốc tế 1-5 ở Diên-an (ngày 1-5-1939).

Đoàn kết, khẩn trương, nghiêm túc, hoạt bát.

Huấn thị cho trường Đại học quân chính chống Nhật.

Trên thế giới này sợ nhất là hai chữ *thật sự*, Đảng cộng sản chú trọng *thật sự* hơn ai hết.

Bài nói chuyện trong buổi gặp gỡ các lưu học sinh và thực tập sinh nước ta ở Mát-xcơ-va (ngày 17-11-1957).

13. QUAN HỆ GIỮA CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ

Từ trước tới nay, quân đội ta có hai phương châm: Một là phải thẳng tay với kẻ thù, phải đè bẹp chúng, phải tiêu diệt chúng; hai là phải hòa nhã, đoàn kết với người mình, với nhân dân, với đồng chí, với cán bộ cấp trên và cấp dưới.

Diễn văn trong buổi chiêu đãi đại biểu học tập của binh đoàn hậu phương do Trung ương tổ chức (ngày 18-9-1944).

Chúng ta đều đến từ bốn phương, xum họp với nhau vì một mục đích cách mạng

chung. .....Cán bộ chúng ta phải quan tâm từng chiến sĩ; tất cả những người trong hàng ngũ cách mạng đều phải quan tâm lẫn nhau, thương yêu lẫn nhau và giúp đỡ lẫn nhau.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Phải gây phong trào ủng hộ cán bộ, thương yêu chiến sĩ trong từng đơn vị bộ đội, kêu gọi cán bộ thương yêu chiến sĩ, đồng thời kêu gọi chiến sĩ ủng hộ cán bộ, bày tỏ công khai, sửa chữa mau chóng những khuyết điểm và sai lầm của nhau, như vậy sẽ có thể đạt mục đích đoàn kết nội bộ thật tốt.

Nhiệm vụ năm 1945 (ngày 15-12-1944).

Rất nhiều người cho rằng không gìn giữ tốt quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ, quan hệ giữa quân và dân là do phương pháp không đúng. Tôi vẫn thường nói với họ rằng, đó là vấn đề thái độ căn bản (hoặc tôn chỉ căn bản), tức là tôn trọng chiến sĩ và tôn trọng nhân dân. Xuất phát từ thái độ đó, ta mới có mọi chính sách, phương pháp và phương thức. Rời bỏ thái độ đó thì chính sách, phương pháp và phương thức cũng nhất định sai lầm, quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa quân và dân nhất định sẽ không thực hiện được tốt. Ba nguyên tắc lớn của công tác chính trị trong quân đội: một là nhất trí giữa cán bộ và chiến sĩ, hai là nhất trí giữa quân và dân, ba là làm tan rã quân địch. Muốn thực hiện những nguyên tắc đó một cách kết quả, đều phải xuất phát từ thái độ căn bản là tôn trọng chiến sĩ, tôn trọng nhân dân và

tôn trọng nhân cách của người tù binh địch đã hạ vũ khí. Những người cho rằng không phải là vấn đề thái độ căn bản mà là vấn đề kỹ thuật, thực ra họ đã nghĩ lầm rồi, cần phải sửa chữa mới được.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Khi công tác trong nhân dân lao động, người cộng sản phải dùng phương pháp thuyết phục giáo dục một cách dân chủ, quyết không được phép dùng thái độ mệnh lệnh và thủ đoạn cưỡng ép. Đảng cộng sản Trung-quốc đã trung thành tuân theo nguyên tắc đó của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Các đồng chí của chúng ta nhất định phải hiểu rằng, công tác cải tạo tư tưởng là công tác lâu dài, kiên nhẫn và tỉ mỉ, không thể cho rằng lên lớp mấy lần, họp mấy buổi là có thể thay đổi những ý thức tư tưởng đã được hình thành trong cuộc sống mấy mươi năm của người ta. Muốn cho người ta phục, chỉ có thể thuyết phục, chứ không thể ép người ta phục. Kết quả của việc ép buộc bao giờ cũng là ép mà không phục. Lấy sức mạnh ép người ta phục thì không thể được. Đối với kẻ thù có thể như vậy, nhưng đối với đồng chí, đối với bạn, quyết không được dùng phương pháp này.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Phải phân rõ địch ta, không được đứng trên lập trường thù địch và đem thái độ đối với kẻ thù để đối xử với đồng chí. Cần phải ăn nói với thái độ hết sức nhiệt tình bảo vệ sự nghiệp của nhân dân và nâng cao giác ngộ của nhân dân, chứ không được ăn nói với thái độ chế giễu và đả kích.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

14. QUAN HỆ GIỮA QUÂN VÀ DÂN

Quân đội phải hòa mình với dân chúng, làm cho dân chúng coi quân đội là quân đội của mình, như vậy quân đội ấy mới vô địch khắp thiên hạ, ...

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Cần phải làm cho mỗi đồng chí đều hiểu rằng, miễn là chúng ta dựa vào nhân dân, kiên quyết tin tưởng vào sức sáng tạo của quần chúng nhân dân là vô cùng vô tận, do đó mà tin ở nhân dân, hòa

mình với họ, thì dù khó khăn đến đâu cũng có thể khắc phục được và bất cứ kẻ thù nào cũng không thể áp đảo được ta, ngược lại chỉ có chúng bị ta áp đảo mà thôi.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Các đồng chí chúng ta bất cứ đến nơi nào cũng phải gây quan hệ tốt với quần chúng, phải quan tâm đến quần chúng, giúp đỡ họ giải quyết khó khăn. Đoàn kết đông đảo nhân dân, đoàn kết được càng nhiều càng hay.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Ở vùng giải phóng, một mặt, quân đội phải làm công tác ủng hộ chính quyền,

quý mến nhân dân; mặt khác, chính quyền dân chủ phải lãnh đạo nhân dân làm công tác ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình kháng chiến, cải thiện hơn nữa mối quan hệ giữa quân và dân.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Trong quân đội phải giải quyết vấn đề tư tưởng cho từng cán bộ và chiến sĩ, làm cho họ nhận thức hoàn toàn về tầm quan trọng của việc ủng hộ chính quyền, quý mến nhân dân. Nếu phía quân đội làm tốt thì mối quan hệ của địa phương đối với quân đội sẽ được cải thiện.

Phương châm công tác vùng giải phóng năm 1946 (ngày 15-12-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Trong phong trào ủng hộ chính quyền, quý mến nhân dân và ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình kháng chiến, phải kiểm tra triệt để những khuyết điểm và sai lầm trong năm 1943 của quân đội, chính quyền và Đảng, đồng thời phải cương quyết sửa chữa những sai lầm và khuyết điểm đó trong năm 1944. Từ nay, cứ mỗi năm một lần tiến hành rộng rãi phong trào đó vào tháng giêng, tuyên độc nhiều lần công ước ủng hộ chính quyền, quý mến nhân dân và công ước ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình kháng chiến, tiến hành nhiều cuộc tự phê bình (bên nào tự phê bình bên ấy, không phê bình đối phương) có tính chất quần chúng công khai đối với những khuyết điểm và sai lầm về những tình trạng đã xảy ra ở các vùng căn cứ, như quân đội lấn át Đảng, chính quyền và nhân dân; Đảng, chính quyền và nhân dân không quan tâm đầy

đủ đến quân đội, đồng thời sửa chữa triệt để những khuyết điểm và sai lầm đó.

Mở cuộc vận động giảm tô, sản xuất và ủng hộ chính quyền, quý mến nhân dân ở vùng căn cứ (ngày 1-10-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

15. DÂN CHỦ VỀ BA MẶT LỚN

Quân đội cần phải dân chủ hóa trên một mức độ nhất định, chủ yếu là bỏ chế độ đánh mắng theo lối phong kiến, cán bộ và chiến sĩ phải đồng cam cộng khổ. Làm như vậy thì sẽ thực hiện được mục đích cán bộ và chiến sĩ nhất trí với nhau, quân đội sẽ tăng thêm sức chiến đấu hết sức mạnh mẽ, như vậy chẳng lo không giữ vững được cuộc chiến tranh lâu dài và khốc liệt.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đời sống vật chất thiếu thốn như thế, chiến đấu dồn dập như thế, vậy mà Hồng quân vẫn duy trì được, điều đó ngoài tác dụng của Đảng ra, còn nhờ ở việc thi hành dân chủ trong quân đội. Cán bộ không đánh chiến sĩ, cán bộ và chiến sĩ đối xử bình đẳng với nhau, các chiến sĩ được tự do họp hành phát biểu, bãi bỏ những lễ nghi phiền phức, thi hành chế độ tài chính công khai. .....Ở Trung-quốc chẳng những nhân dân cần có dân chủ, mà quân đội cũng cần có dân chủ. Chế độ dân chủ trong quân đội là một vũ khí quan trọng để đánh tan quân đội đánh thuê phong kiến.

Cuộc đấu tranh ở núi Tỉnh-cương (ngày 25-11-1928), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Phương châm công tác chính trị trong nội bộ quân đội là phóng tay phát động

quần chúng chiến sĩ, cán bộ chỉ huy và tất cả các nhân viên công tác, thông qua cuộc vận động dân chủ dưới sự lãnh đạo tập trung để đạt tới ba mục đích lớn là đoàn kết chặt chẽ về mặt chính trị, cải thiện đời sống, nâng cao kỹ thuật và chiến thuật quân sự. Phong trào ba kiểm tra, ba chỉnh đốn đang tiến hành sôi nổi trong quân đội ta hiện nay là áp dụng phương pháp dân chủ về chính trị và dân chủ về kinh tế để đạt hai mục đích đầu.

Về dân chủ kinh tế, cần phải để cho những đại biểu của chiến sĩ bầu ra có quyền giúp đỡ (không phải vượt qua) thủ trưởng đại đội quản lý việc cấp dưỡng và cơm nước của đại đội.

Về dân chủ quân sự thì trong khi huấn luyện, phải để cho cán bộ và chiến sĩ dạy lẫn nhau, chiến sĩ dạy lẫn nhau; khi tác chiến, thì các đại đội phải mở những cuộc họp lớn nhỏ ngay trên hỏa tuyến.

Dưới sự chỉ đạo của thủ trưởng đại đội, phát động quần chúng chiến sĩ thảo luận nên tấn công vào trận địa địch như thế nào, hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu như thế nào. Khi chiến đấu luôn mấy ngày, cần phải họp vài lần như thế. Chế độ dân chủ quân sự đó đã được thực hiện và thu được kết quả rất lớn trong chiến dịch Bàn-long ở Thiểm-bắc và chiến dịch Thạch-gia-trang ở Tấn—Sát—Ký. Điều đó chứng tỏ việc ấy chỉ có lợi chứ hoàn toàn không có hại.

Cuộc vận động dân chủ trong nội bộ quân đội (ngày 30-1-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Đứng trước cuộc đấu tranh vĩ đại hiện nay, Đảng cộng sản Trung-quốc yêu cầu tất cả các cơ quan lãnh đạo của Đảng, đảng viên và cán bộ toàn Đảng, phát huy cao độ tính tích cực thì mới có thể giành được thắng lợi. Việc phát huy tính tích

cực cần phải biểu hiện cụ thể ở sức sáng tạo, tinh thần phụ trách, lòng hăng hái công tác, mạnh bạo và biết nêu ra vấn đề, phát biểu ý kiến, phê bình khuyết điểm của cơ quan lãnh đạo, cán bộ và đảng viên cũng như biểu hiện ở vai trò kiểm tra đôn đốc các cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo, xuất phát từ quan điểm thương yêu nhau. Không có những điều đó thì cái gọi là tính tích cực chỉ là nói suông. Việc phát huy tính tích cực ấy phải dựa vào việc dân chủ hóa sinh hoạt trong Đảng. Trong Đảng thiếu sinh hoạt dân chủ thì không thể đạt được mục đích phát huy tính tích cực. Việc đào tạo hàng loạt cán bộ tài giỏi, cũng chỉ có thể thực hiện được trong sinh hoạt dân chủ.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Bất cứ người nào, nếu không phải là những phần tử thù địch, không phải công kích một cách độc ác, thì nên để cho người ta nói, nói sai cũng không sao. Những người lãnh đạo các cấp có trách nhiệm nghe ý kiến của người khác. Phải thi hành hai nguyên tắc: (1) Biết gì thì nói, nói thì nói hết; (2) Người nói vô tội, người nghe răn mình. Nếu không có nguyên tắc "người nói vô tội" thật sự và không phải là giả dối, thì không thể thu được hiệu quả "biết gì thì nói, nói thì nói hết".

Nhiệm vụ năm 1945 (ngày 15-12-1944).

Cần phải thi hành việc giáo dục về sinh hoạt dân chủ trong Đảng, làm cho các đảng viên hiểu rõ thế nào là sinh hoạt dân chủ, thế nào là quan hệ

giữa hai chế độ dân chủ và tập trung, và thi hành chế độ tập trung dân chủ như thế nào. Như thế mới có thể một mặt thực sự mở rộng sinh hoạt dân chủ trong Đảng, mặt khác không đến nỗi đi tới chỗ dân chủ quá trớn, đi tới chỗ tự do buông trôi, phá hoại kỷ luật của Đảng.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Dù trong quân đội hay ở địa phương, dân chủ trong Đảng đều phải nhằm củng cố kỷ luật và tăng cường sức chiến đấu, chứ không phải là làm yếu kỷ luật và sức chiến đấu.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Muốn trừ bỏ gốc rễ của dân chủ quá trớn về mặt lý luận, trước hết phải vạch rõ sự nguy hiểm của dân chủ quá trớn là ở chỗ nó làm thiệt hại, thậm chí hoàn toàn phá hoại tổ chức của Đảng; làm yếu thậm chí hoàn toàn hủy diệt sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng không gánh vác nổi trách nhiệm đấu tranh, do đó đưa cách mạng tới chỗ thất bại. Sau đó, phải chỉ rõ dân chủ quá trớn là bắt nguồn ở tính tự do tản mạn của giai cấp tiểu tư sản. Tính tự do tản mạn này mang vào trong Đảng sẽ trở thành tư tưởng dân chủ quá trớn về chính trị và tổ chức. Tư tưởng này hoàn toàn không thể dung hòa được với nhiệm vụ đấu tranh của giai cấp vô sản.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

16. GIÁO DỤC VÀ HUẤN LUYỆN

Phương châm giáo dục của chúng ta là phải làm cho người được giáo dục phát triển về cả mấy mặt đức dục, trí dục và thể dục, để họ trở thành những người lao động có giác ngộ xã hội chủ nghĩa và có văn hóa.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Đối với việc giáo dục cán bộ tại chức và giáo dục ở trường cán bộ, phải xác định phương châm lấy việc nghiên cứu vấn đề thực tế của cách mạng Trung-quốc

làm trung tâm, lấy nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin làm chỉ đạo, xóa bỏ lối nghiên cứu chủ nghĩa Mác—Lê-nin một cách tĩnh tại và cô lập.

Cải tạo việc học tập của chúng ta (tháng 5-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đối với một trường quân sự, vấn đề quan trọng nhất là lựa chọn người hiệu trưởng, cán bộ giảng dạy và đặt phương châm giáo dục.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Một trường học có một trăm người, nếu không có cốt cán lãnh đạo được hình thành theo thực tế (không phải là tụ họp

miễn cưỡng) từ trong giáo viên, cán bộ và học sinh, gồm mấy người cho đến mười mấy người tích cực nhất, đứng đắn nhất và tháo vát nhất, thì nhất định không xây dựng tốt nhà trường đó được.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ quân đội ta phải nâng cao nghệ thuật quân sự, dũng cảm tiến lên trong cuộc chiến tranh tất thắng, tiêu diệt mọi kẻ thù một cách kiên quyết, triệt để, sạch gọn và toàn bộ.

Tuyên ngôn của Quân giải phóng nhân dân Trung-quốc (tháng 10-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Hiện nay bắt đầu bước vào kế hoạch chỉnh huấn một năm, phải coi trọng cả

hai việc chỉnh huấn quân sự và chỉnh huấn chính trị, làm cho hai việc đó kết hợp với nhau. Khi bắt đầu chỉnh huấn, còn phải chú trọng về mặt chính trị, chú trọng cải thiện mối quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ, tăng cường đoàn kết nội bộ, phát động tinh thần hăng hái cao độ của cán bộ và quần chúng chiến sĩ, như vậy việc chỉnh huấn quân sự mới tiến hành thuận lợi và có hiệu quả hơn.

Nhiệm vụ năm 1945 (ngày 15-12-1944).

Về phương pháp huấn luyện quân đội, cần đẩy mạnh phong trào quần chúng luyện quân, như cán bộ dạy chiến sĩ, chiến sĩ dạy cán bộ, chiến sĩ dạy chiến sĩ.

Phương châm công tác vùng giải phóng năm 1946 (ngày 15-12-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Khẩu hiệu luyện quân của chúng ta là: "Cán bộ dạy chiến sĩ, chiến sĩ dạy cán bộ, chiến sĩ dạy chiến sĩ." Các chiến sĩ có rất nhiều kinh nghiệm thực tế đánh giặc. Người cán bộ phải học tập chiến sĩ, biến kinh nghiệm của người khác thành của mình, như vậy bản lĩnh của họ sẽ cao.

Nói chuyện với nhân viên biên tập Tấn-tuy nhật báo (ngày 2-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Các khoa mục huấn luyện quân đội vẫn lấy việc nâng cao trình độ kỹ thuật bắn súng, đâm lê và ném lựu đạn là chính, nâng cao trình độ chiến thuật là phụ, đặc biệt chú trọng luyện tập đánh đêm.

Phương châm công tác vùng giải phóng năm 1946 (ngày 15-12-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

17. PHỤC VỤ NHÂN DÂN

Chúng ta cần phải khiêm tốn, thận trọng, chớ kiêu ngạo, chớ nóng nảy, hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân Trung-quốc, ...

Hai vận mệnh Trung-quốc (ngày 23-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân, từng giây từng phút cũng không được xa rời quần chúng; tất cả đều xuất phát từ lợi ích của nhân dân, chứ không phải vì lợi ích của cá nhân hoặc một nhóm người; tính nhất trí về việc có trách nhiệm trước nhân dân và có trách nhiệm trước cơ

quan lãnh đạo của Đảng; đó là điểm xuất phát của chúng ta.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Cơ quan nhà nước thi hành chế độ tập trung dân chủ, cơ quan nhà nước phải dựa vào quần chúng nhân dân, nhân viên công tác trong cơ quan nhà nước phải phục vụ nhân dân.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Tinh thần không chút ích kỷ, chỉ vì lợi người của đồng chí Bi-ti-un, biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cực độ của đồng chí ấy đối với công tác, ở lòng nhiệt tình cực độ đối với đồng chí, đối với

nhân dân. Mỗi đảng viên cộng sản đều phải học tập đồng chí ấy.

. . . . . .

Chúng ta phải học tập tinh thần không chút tự tư tự lợi của đồng chí Bi-ti-un. Xuất phát từ điểm đó, thì sẽ có thể trở thành một người có lợi lớn cho nhân dân. Năng lực của mỗi người nhiều ít khác nhau, nhưng chỉ cần có tinh thần ấy sẽ là một người cao thượng, một người thuần túy, một người có đạo đức, một người thoát khỏi được lòng ham muốn tầm thường, một người có lợi cho nhân dân.

Kỷ niệm No-rơ-man Bi-ti-un (ngày 21-12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đảng cộng sản chúng ta và Bát lộ quân, Tân tứ quân do Đảng lãnh đạo, đều là đội

ngũ cách mạng. Đội ngũ ấy của chúng ta hoàn toàn là để giải phóng nhân dân, công tác triệt để vì lợi ích nhân dân.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Tất cả các cán bộ công tác của chúng ta, không kể chức vị cao hay thấp, đều là những người cần vụ của nhân dân, mọi việc mà chúng ta làm đều nhằm phục vụ nhân dân, vậy thì chúng ta còn tiếc gì những cái không tốt mà không nỡ vứt bỏ?

Nhiệm vụ năm 1945 (ngày 15-12-1944).

Trách nhiệm của chúng ta là phụ trách trước nhân dân. Mỗi lời nói,

mỗi việc làm, mỗi chính sách đều phải thích hợp với lợi ích của nhân dân, nếu có sai lầm thì nhất định phải sửa chữa, như thế gọi là phụ trách trước nhân dân.

Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta (ngày 13-8-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Đã phấn đấu thì phải có hy sinh, chết là việc thường xảy ra. Nhưng, chúng ta nghĩ đến lợi ích của nhân dân, nghĩ đến nỗi đau khổ của đại đa số nhân dân, chúng ta chết vì nhân dân, tức là chết một cách xứng đáng. Song, chúng ta cần phải hết sức giảm bớt những hy sinh không cần thiết.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Người ta ai cũng phải chết, nhưng ý nghĩa của cái chết có khác nhau. Ngày xưa, Trung-quốc có một nhà văn tên là Tư-mã Thiên nói rằng: "Người ta ai cũng một lần chết, hoặc nặng như núi Thái-sơn hoặc nhẹ tựa lông hồng." Chết vì lợi ích của nhân dân, còn nặng hơn núi Thái-sơn; phục vụ bọn phát-xít, chết cho những kẻ bóc lột và áp bức nhân dân, còn nhẹ hơn lông hồng.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

18. CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC VÀ CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ

Những đảng viên cộng sản theo chủ nghĩa quốc tế, phải chăng có thể đồng thời là người theo chủ nghĩa yêu nước? Chúng ta cho rằng chẳng những có thể được mà còn cần phải như vậy. Nội dung cụ thể của chủ nghĩa yêu nước được quyết định theo điều kiện lịch sử. Có "chủ nghĩa yêu nước" của bọn xâm lược Nhật và bọn Hít-le, có chủ nghĩa yêu nước của chúng ta. Đối với cái gọi là "chủ nghĩa yêu nước" của bọn xâm lược Nhật và bọn Hít-le, thì những đảng viên cộng sản phải kiên quyết chống lại.

Những người cộng sản Nhật và Đức đều là những người chủ trương làm thất bại cuộc chiến tranh do nước họ gây ra. Dùng mọi cách để làm thất bại cuộc chiến tranh do bọn xâm lược Nhật và Hít-le gây ra là lợi ích của nhân dân Nhật và nhân dân Đức; thất bại càng triệt để thì càng hay. ..... Đó là vì cuộc chiến tranh do bọn xâm lược Nhật và bọn Hít-le gây ra, không những làm thiệt hại cho nhân dân toàn thế giới, mà còn làm thiệt hại cho nhân dân nước họ. Tình hình Trung-quốc lại khác. Trung-quốc là nước bị xâm lược. Vì vậy, những người cộng sản Trung-quốc cần phải kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế. Chúng ta là những người theo chủ nghĩa quốc tế, đồng thời lại là những người theo chủ nghĩa yêu nước, khẩu hiệu của chúng ta là, chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc, chống bọn xâm lược. Đối với chúng ta,

chủ nghĩa thất bại là tội ác; đưa cuộc chiến tranh chống Nhật tới thắng lợi là nhiệm vụ không thể thoái thác được. Vì chỉ có chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc mới có thể đánh bại được bọn xâm lược, giải phóng cho dân tộc. Chỉ có dân tộc được giải phóng, giai cấp vô sản và nhân dân lao động mới được giải phóng. Trung-quốc giành được thắng lợi, bọn đế quốc xâm lược Trung-quốc bị đánh đổ, cũng tức là giúp đỡ cho nhân dân các nước. Vì vậy chủ nghĩa yêu nước là việc thi hành chủ nghĩa quốc tế trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Một người ngoại quốc, không hề có động cơ ích kỷ, đã coi sự nghiệp giải

phóng nhân dân Trung-quốc là sự nghiệp của mình, đó là tinh thần gì? Đó là tinh thần quốc tế, là tinh thần cộng sản, mỗi người đảng viên cộng sản Trung-quốc đều phải học tập tinh thần ấy. .....Chúng ta phải liên hợp với giai cấp vô sản ở tất cả các nước tư bản, phải liên hợp với giai cấp vô sản Nhật, Anh, Mỹ, Đức, Ý và tất cả các nước tư bản khác, mới có thể đánh đổ được chủ nghĩa đế quốc, giải phóng được dân tộc và nhân dân ta, giải phóng được các dân tộc và nhân dân trên thế giới. Đó là chủ nghĩa quốc tế của chúng ta, là chủ nghĩa quốc tế mà chúng ta dùng để chống lại chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa yêu nước hẹp hòi.

Kỷ niệm No-rơ-man Bi-ti-un (ngày 21-12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Nhân dân bị áp bức muốn được giải phóng triệt để, trước hết phải dựa vào sự đấu tranh của mình, sau nữa mới là sự viện trợ của quốc tế. Nhân dân đã giành được thắng lợi trong cách mạng, phải giúp đỡ nhân dân đang đấu tranh giành giải phóng, đó là nghĩa vụ quốc tế của chúng tôi.

Lời phát biểu trong buổi tiếp các bạn châu Phi (ngày 8-8-1963).

Nước xã hội chủ nghĩa là nước kiểu mới hoàn toàn, là nước đã lật đổ giai cấp bóc lột và do nhân dân lao động nắm quyền lực. Nguyên tắc thống nhất chủ nghĩa quốc tế với chủ nghĩa yêu nước đang thực hiện trong quan hệ giữa các nước

đó. Lợi ích và lý tưởng chung đã làm cho chúng ta gắn bó chặt chẽ với nhau.

Lời phát biểu tại Hội nghị xô-viết tối cao Liên-xô chào mừng 40 năm Ngày cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại (ngày 6-11-1957).

Nhân dân các nước trong phe xã hội chủ nghĩa phải liên hợp lại, nhân dân các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh phải liên hợp lại, nhân dân các đại châu trên toàn thế giới phải liên hợp lại, tất cả các nước yêu chuộng hòa bình phải liên hợp lại, tất cả những nước bị Mỹ xâm lược, khống chế, can thiệp và hà hiếp phải liên hợp lại, kết thành mặt trận thống nhất rộng rãi nhất, chống chính sách xâm lược và chiến tranh của đế quốc Mỹ, bảo vệ hòa bình thế giới.

Lời phát biểu ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa yêu nước chống Mỹ của nhân dân Pa-na-ma (ngày 12-1-1964).

Sự vật bao giờ cũng phát triển. Cách mạng năm 1911, tức là cách mạng Tân-hợi, tới năm nay, mới có 45 năm, nhưng bộ mặt của Trung-quốc đã hoàn toàn biến đổi. Qua 45 năm nữa, tức là đến năm 2001, cũng tức là bước sang thế kỷ 21, bộ mặt của Trung-quốc sẽ còn biến đổi nhiều hơn nữa. Trung-quốc sẽ trở thành một nước công nghiệp xã hội chủ nghĩa lớn mạnh. Trung-quốc cần phải như vậy. Vì Trung-quốc là một nước có 960 vạn cây số vuông đất đai và 600 triệu dân, Trung-quốc phải có sự đóng góp tương đối lớn đối với loài người. Nhưng, trong một thời gian dài trước kia, sự đóng góp đó quá ít ỏi. Điều đó làm cho chúng ta cảm thấy hổ thẹn.

Nhưng chúng ta phải khiêm tốn. Chẳng những hiện nay phải như vậy, mà 45 năm sau cũng phải như vậy, phải mãi mãi như vậy. Trong quan hệ quốc

tế, người Trung-quốc phải xóa bỏ chủ nghĩa nước lớn một cách kiên quyết, triệt để, sạch gọn và toàn bộ.

Kỷ niệm ông Tôn Trung-Sơn
(tháng 11-1956).

Chúng ta quyết không được có thái độ chủ nghĩa nước lớn ngạo mạn, quyết không vì cách mạng thắng lợi và công cuộc xây dựng giành được một số thành tích mà tự cao tự đại. Dù là nước lớn hay nước nhỏ cũng đều có ưu điểm và khuyết điểm.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

19. CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG

Quân đội ấy có tinh thần thẳng tiến không lùi, nó sẽ đè bẹp mọi kẻ thù, quyết không bị kẻ thù khuất phục. Bất cứ trong trường hợp khó khăn gian khổ nào, dù chỉ còn lại một người thì người ấy phải tiếp tục chiến đấu.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Phát huy tác phong chiến đấu dũng cảm, không sợ hy sinh, không sợ mệt nhọc và tác chiến liên tục (tức là đánh liền mấy

trận trong một thời gian ngắn mà không nghỉ).

Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta (ngày 25-12-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Vì lợi ích của nhân dân, hàng ngàn hàng vạn bậc tiên liệt đã hy sinh anh dũng trước chúng ta. Chúng ta hãy giương cao ngọn cờ của các bậc tiên liệt, tiến theo con đường xương máu của họ!

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Phải có quyết tâm, không sợ hy sinh, vượt mọi khó khăn, để giành thắng lợi.

Ngu-công chuyển núi (ngày 11-6-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

..... Chính trong giờ phút quan trọng của cuộc chiến tranh Bắc phạt đang phát triển, thì mặt trận dân tộc thống nhất—đại diện cho sự nghiệp giải phóng của nhân dân Trung-quốc—của hai đảng Quốc—Cộng và nhân dân các giới cũng như mọi chính sách cách mạng của mặt trận đã bị chính sách "thanh trừng trong đảng" và chính sách tàn sát có tính chất phản bội và chống nhân dân của nhà cầm quyền Quốc dân đảng phá hoại. .....Từ đó về sau, nội chiến đã thay thế cho đoàn kết, độc tài đã thay thế cho dân chủ, Trung-quốc tối tăm đã thay thế cho Trung-quốc sáng sủa. Nhưng, Đảng cộng sản và nhân dân Trung-quốc không hề khiếp sợ, không bị chinh phục và không bị tiêu diệt. Ngã xuống họ lại trỗi dậy, lau sạch vết máu trên mình, chôn cất xong thi hài những người bạn chiến đấu đã bị hy sinh, rồi lại tiếp tục chiến đấu. Họ đã giương cao ngọn cờ cách mạng vĩ đại, chống lại bằng vũ trang,

và trên một vùng rộng lớn ở Trung-quốc, họ đã thành lập chính quyền nhân dân, cải cách chế độ ruộng đất, lập ra quân đội nhân dân tức là Hồng quân Trung-quốc, bảo tồn và phát triển lực lượng cách mạng của nhân dân Trung-quốc.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Các đồng chí có nhiều ưu điểm, công lao rất lớn; nhưng các đồng chí hãy nhớ kỹ rằng không được kiêu ngạo. Các đồng chí được mọi người kính trọng, thế là xứng đáng, nhưng cũng dễ vì thế mà đâm ra kiêu ngạo. Nếu các đồng chí kiêu ngạo, không khiêm tốn, không cố gắng nữa, không tôn trọng người khác, không tôn trọng cán bộ, không tôn trọng quần chúng, thì các đồng chí sẽ không xứng đáng là anh hùng và gương mẫu trong công tác nữa. Trước kia đã có

một số người như thế, mong các đồng chí đừng bắt chước họ.

Phải học để biết làm công tác kinh tế (ngày 10-1-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Trong cuộc đấu tranh tiêu diệt kẻ thù, trong cuộc đấu tranh khôi phục và phát triển sản xuất công nông nghiệp, các đồng chí đã vượt rất nhiều khó khăn gian khổ, đã thể hiện sự dũng cảm, trí tuệ và tinh thần hăng hái rất lớn. Các đồng chí là những người gương mẫu của cả dân tộc Trung-hoa, là cốt cán thúc đẩy các mặt của sự nghiệp nhân dân thắng lợi tiến lên, là trụ cột đáng tin cậy của chính quyền nhân dân và là nhịp cầu nối liền chính phủ nhân dân với đông đảo quần chúng.

Lời thay mặt Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc chào mừng Hội nghị đại biểu các anh hùng quân đội và anh hùng lao động toàn quốc (ngày 25-9-1950).

Dân tộc Trung-hoa chúng ta có tinh thần quyết chiến đến cùng với kẻ thù, có quyết tâm khôi phục lại đất nước trên cơ sở tự lực cánh sinh, có năng lực tự lập trong hàng ngũ các dân tộc trên thế giới.

Bàn về sách lược chống đế quốc Nhật (ngày 27-12-1935), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

20. CẦN KIỆM XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

Phải làm cho toàn thể cán bộ và toàn thể nhân dân luôn luôn ghi nhớ, nước ta là một nước xã hội chủ nghĩa lớn nhưng lại là một nước nghèo, kinh tế lạc hậu, đó là một mâu thuẫn rất lớn. Muốn cho nước ta giàu mạnh, cần phải phấn đấu gian khổ mấy chục năm nữa, kể cả việc chấp hành phương châm cần kiệm xây dựng đất nước tức là thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Cần kiệm xây dựng nhà máy, xây dựng cửa hàng, xây dựng mọi sự nghiệp quốc doanh và sự nghiệp hợp tác, cần kiệm làm mọi sự nghiệp khác, bất cứ việc gì cũng phải chấp hành nguyên tắc cần kiệm. Đó là nguyên tắc tiết kiệm, tiết kiệm là một trong những nguyên tắc cơ bản của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Trung-quốc là một nước lớn, nhưng bây giờ còn nghèo lắm, muốn làm cho Trung-quốc giàu có thì cần phải trải qua mấy chục năm nữa. Mấy chục năm sau cũng cần phải chấp hành nguyên tắc cần kiệm, nhưng đặc biệt là mấy chục năm gần đây và trong thời kỳ mấy kế hoạch 5 năm gần đây phải đề xướng cần kiệm và chú ý tiết kiệm.

Lời soạn *Cần kiệm xây dựng hợp tác xã* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

Bất cứ nơi nào cũng phải hết sức quý trọng sức người, sức của, quyết không thể chỉ thấy nhất thời mà lạm dụng lãng phí. Bất cứ nơi nào, ngay từ năm bắt đầu công tác cần phải tính toán trước tới rất nhiều năm về sau, tính toán đến việc kiên trì chiến tranh lâu dài, tính toán đến việc phản công và việc xây dựng sau ngày quét sạch kẻ thù. Một mặt quyết không được lạm dụng lãng phí, một mặt ra sức phát triển sản xuất. Trước đây có những nơi do thiếu tính toán lâu dài, vừa không chú ý tiết kiệm sức người sức của, vừa không chú ý phát triển sản xuất, nên đã bị thiệt hại nhiều. Qua bài học đó, cần phải chú ý ngay từ bây giờ.

Phải học để biết làm công tác kinh tế (ngày 10-1-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Để mau chóng khôi phục, phát triển sản xuất nông nghiệp và sản xuất công nghiệp ở

thị trấn, thì trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ phong kiến phải chú ý hết sức cố gắng để bảo tồn tới mức cao nhất mọi tư liệu sản xuất và tư liệu sinh hoạt có thể dùng được, phải có biện pháp để kiên quyết chống bất cứ người nào phá hoại và lãng phí tư liệu sản xuất và tư liệu sinh hoạt, chống ăn uống bừa bãi, phải chú ý tiết kiệm.

Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Tấn-tuy (ngày 1-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chi tiêu tài chính phải theo phương châm tiết kiệm. Phải làm cho mọi nhân viên công tác chính quyền hiểu rõ rằng, tham ô và lãng phí là có tội rất lớn. Trước đây trong đấu tranh chống tham ô và lãng phí đã có một số thành tích, từ nay về sau còn phải cố gắng hơn nữa. Nguyên tắc chế độ kế toán của ta là: tiết kiệm từng đồng xu cho chiến tranh và sự nghiệp

cách mạng, cho công cuộc xây dựng kinh tế của chúng ta.

Chính sách kinh tế của chúng ta (ngày 23-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Hiện nay trong nhiều nhân viên công tác của chúng ta nảy ra một khuynh hướng nguy hiểm là không muốn đồng cam cộng khổ với quần chúng, hay suy tính danh lợi cá nhân, như thế rất không tốt. Trong phong trào tăng gia sản xuất và tiết kiệm, chúng ta đòi hỏi giản chính cơ quan, hạ phóng cán bộ, đưa một lớp cán bộ khá đông trở về sản xuất, đó là một phương pháp khắc phục khuynh hướng nguy hiểm nói trên.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Quân đội sản xuất tự cấp, không những đã cải thiện đời sống, giảm nhẹ gánh vác của nhân dân, do đó có thể phát triển quân đội, mà còn đem lại ngay nhiều sản phẩm phụ. Những sản phẩm phụ đó là: (1) Cải thiện mối quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ; do cán bộ và chiến sĩ cùng lao động sản xuất với nhau, cho nên thân mật như anh em. (2) Tăng cường ý thức lao động. .....Từ khi sản xuất tự cấp đến nay, ý thức lao động được tăng cường, thói lười nhác lêu lổng được cải tạo. (3) Tăng cường ý thức kỷ luật. Chấp hành kỷ luật lao động sản xuất, không những không làm yếu mà còn tăng cường thêm kỷ luật chiến đấu và kỷ luật sinh hoạt của quân nhân. (4) Cải thiện quan hệ quân dân. Bộ đội đã có việc nhà việc cửa, nên những chuyện xâm phạm đến tài sản của nhân dân đã ít đi, hoặc hoàn toàn không có nữa. Trong sản

xuất, quân và dân đối công giúp đỡ lẫn nhau, càng thắt chặt quan hệ thân thiết giữa đôi bên. (5) Tình trạng quân đội oán trách chính phủ cũng bớt đi, quan hệ giữa quân đội và chính quyền đã trở nên tốt đẹp. (6) Đẩy mạnh phong trào sản xuất rầm rộ của nhân dân. Do quân đội tham gia sản xuất, nên việc sản xuất của cơ quan càng thêm cần thiết, càng hăng hái hơn; tất nhiên phong trào tăng gia sản xuất rộng khắp của toàn thể nhân dân sẽ càng tỏ ra cần thiết và mạnh mẽ hơn.

Bàn về sản xuất tự cấp trong quân đội và tầm quan trọng của hai cuộc vận động lớn: chỉnh phong và sản xuất (ngày 27-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Có người nói, bộ đội mà sản xuất sẽ không thể tác chiến và huấn luyện được; cơ quan mà sản xuất sẽ không thể công tác

được. Nói như vậy không đúng. Mấy năm gần đây, quân đội biên khu của ta đã tăng gia được nhiều và ăn no mặc đủ, đồng thời vừa tiến hành luyện quân, vừa học tập chính trị và văn hóa. Những việc đó đã thu được thành tích lớn hơn trước, đoàn kết nội bộ quân đội và đoàn kết quân dân cũng tốt hơn trước. Ở tiền tuyến, riêng năm ngoái đã tiến hành phong trào sản xuất với quy mô lớn, đồng thời về mặt tác chiến cũng có những thành tích rất lớn và đã bắt đầu phong trào luyện quân một cách rộng rãi. Trong cơ quan, nhờ có sản xuất mà đời sống của nhân viên công tác được cải thiện, công tác yên tâm hơn và có năng suất hơn, ở biên khu và ở tiền tuyến cũng đều như thế.

Phải học để biết làm công tác kinh tế (ngày 10-1-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

21. TỰ LỰC CÁNH SINH, PHẤN ĐẤU GIAN KHỔ

Phương châm của chúng ta phải nhằm vào điểm cơ bản nào? Phải nhằm vào điểm cơ bản là lực lượng của chúng ta, nghĩa là phải tự lực cánh sinh. Chúng ta không cô lập, tất cả các nước và nhân dân chống đế quốc trên toàn thế giới đều là bạn của chúng ta. Nhưng, chúng ta nhấn mạnh tự lực cánh sinh, chúng ta có thể dựa vào lực lượng tổ chức của mình để đánh thắng tất cả bọn phản động trong và ngoài nước.

Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta (ngày 13-8-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chúng ta chủ trương tự lực cánh sinh. Chúng ta mong có sự giúp đỡ bên ngoài, nhưng chúng ta không thể ỷ lại vào sự giúp đỡ đó, chúng ta phải dựa vào sự cố gắng của bản thân, dựa vào sức sáng tạo của toàn thể quân và dân.

Phải học để biết làm công tác kinh tế (ngày 10-1-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Giành được thắng lợi trong cả nước, đó mới chỉ là đi được bước đầu trong cuộc vạn lý trường chinh. ..... Cách mạng Trung-quốc là vĩ đại, nhưng đoạn đường cách mạng sau này còn dài hơn nữa, công tác còn vĩ đại hơn nữa, gian khổ hơn nữa. Giờ đây, cần phải nói rõ điều đó trong Đảng, để các đồng chí chúng ta tiếp tục giữ vững tác phong khiêm tốn, thận trọng, không kiêu ngạo, không nóng

nảy và tiếp tục giữ vững tác phong phấn đấu gian khổ.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Trong cán bộ, phải quét sạch mọi tâm lý không muốn trải qua phấn đấu gian khổ, đổ máu và mồ hôi của mình, mà muốn dựa vào sự tiện lợi bất ngờ và may rủi để giành thắng lợi.

Xây dựng vùng căn cứ Đông-bắc vững chắc (ngày 28-12-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Chúng ta phải thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân biết tình hình tiến bộ và tương lai sáng sủa của thế giới, làm cho

nhân dân tin ở thắng lợi. Đồng thời, chúng ta còn phải nói cho nhân dân ta, cho các đồng chí chúng ta biết rằng, đường đi là quanh co khúc khuỷu. Trên con đường cách mạng còn có nhiều chướng ngại, còn có nhiều khó khăn. Đại hội đại biểu lần thứ 7 của Đảng ta đã tính đến nhiều khó khăn, chúng ta nên nghĩ đến khó khăn nhiều hơn nữa. Có một số đồng chí không muốn nghĩ nhiều đến khó khăn. Nhưng khó khăn là sự thật, có bao nhiêu thì phải thừa nhận bấy nhiêu, không nên theo "chủ nghĩa không thừa nhận". Chúng ta phải thừa nhận khó khăn, phân tích khó khăn, đấu tranh với khó khăn. Trên thế giới không có con đường nào là bằng phẳng, phải chuẩn bị đi con đường quanh co chứ không nên ham dễ. Không nên nghĩ rằng, vào một buổi sáng nào đó, tất cả bọn phản động sẽ tự quỳ xuống đất. Tóm lại,

tương lai là sáng sủa, nhưng đường đi thì quanh co. Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn, không thể coi thường được. Chúng ta hãy đoàn kết với toàn thể nhân dân, cùng nhau cố gắng, nhất định có thể vượt qua mọi khó khăn, đạt đến mục đích thắng lợi.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Người nào chỉ thấy mặt sáng sủa mà không thấy mặt khó khăn, thì người đó không thể đấu tranh được tốt để thực hiện những nhiệm vụ của Đảng.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Của cải của xã hội là do công nhân, nông dân và trí thức lao động sáng tạo ra.

Chỉ cần những người đó nắm được vận mệnh của họ, và lại có một đường lối mác-xít lê-nin-nít, không trốn tránh vấn đề, mà là giải quyết vấn đề bằng thái độ tích cực, thì khó khăn nào ở trên đời cũng có thể giải quyết được.

Lời soạn *Bí thư bắt tay làm, toàn Đảng xây dựng hợp tác xã* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

Các đồng chí trong toàn Đảng phải đánh giá đầy đủ và chuẩn bị đem hết nghị lực kiên cường để khắc phục mọi khó khăn một cách có kế hoạch. Trước mặt thế lực phản động và trước mặt chúng ta đều có khó khăn. Nhưng, khó khăn của thế lực phản động không thể khắc phục được, vì chúng là thế lực không có tương lai và gần đến ngày diệt vong.

Khó khăn của chúng ta có thể vượt qua được, vì chúng ta là thế lực mới trỗi dậy, có tương lai sáng sủa.

Chào đón cao trào mới của cách mạng Trung-quốc (ngày 1-2-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trong lúc khó khăn, các đồng chí chúng ta phải nhìn thấy thành tích, phải nhìn thấy mặt sáng sủa, phải nâng cao dũng khí của chúng ta.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Sự trưởng thành của mọi sự vật mới đều phải trải qua gian nan, khuất khúc. Trong sự nghiệp xã hội chủ nghĩa muốn không trải qua gian nan, khuất khúc, không dốc hết sức lực mà chỉ muốn

thuận buồm xuôi gió, thành công dễ dàng, thì ý nghĩ đó chỉ là ảo tưởng mà thôi.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Trong cuộc đấu tranh cách mạng, có lúc điều kiện khó khăn nhiều hơn điều kiện thuận lợi, thì lúc đó khó khăn là mặt chủ yếu của mâu thuẫn, thuận lợi là mặt thứ yếu của mâu thuẫn. Song, do sự cố gắng của những người trong các đảng cách mạng, có thể dần dần khắc phục được khó khăn, mở ra cục diện thuận lợi mới, cục diện khó khăn sẽ nhường chỗ cho cục diện thuận lợi.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Công tác là gì, công tác là đấu tranh. Đâu có khó khăn, có vấn đề là cần

chúng ta đi giải quyết. Chúng ta đi công tác, đi đấu tranh là để giải quyết khó khăn. Đâu càng khó khăn thì càng cần phải đi, như vậy mới là những đồng chí tốt.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trung-quốc xưa kia có chuyện ngụ ngôn, gọi là "Ngu-công chuyển núi". Câu chuyện kể rằng, ngày xưa có một ông lão, quê ở Hoa-bắc, tên là Bắc-sơn Ngu-công. Phía nam cửa nhà ông có hai quả núi lớn chắn ngang lối đi, một quả gọi là núi Thái-hành, một quả gọi là núi Vương-ốc. Ngu-công quyết tâm đem con cháu ra, dùng cuốc đào hai quả núi lớn ấy đi. Có một ông già tên gọi là Trí-tẩu trông thấy liền phì cười, bảo rằng: Các người làm như vậy thật là quá

ngu xuẩn, chỉ có mấy cha con các người mà muốn đào bỏ hai quả núi lớn như vậy, thì hoàn toàn không thể làm được. Ngu-công liền đáp: Tôi chết đi thì đã có con tôi, con tôi chết đi thì lại có cháu tôi, con con cháu cháu sẽ kế tiếp nhau không bao giờ hết. Hai quả núi này tuy rất cao, song nó không thể lại cao thêm lên, cuốc một nhát thì nó sẽ nhỏ đi một chút, thế thì sao không san bằng đi được? Ngu-công bác lại tư tưởng sai lầm của Trí-tẩu, không hề nao núng, hàng ngày cứ tiếp tục đào núi. Việc đó đã làm cho thượng đế cảm động, thượng đế liền phái hai vị tiên thần xuống cõng hai quả núi đó đi. Hiện nay cũng có hai quả núi lớn đang đè lên đầu nhân dân Trung-quốc, một quả gọi là chủ nghĩa đế quốc, một quả gọi là chủ nghĩa phong kiến. Từ lâu, Đảng cộng sản Trung-quốc đã quyết tâm muốn đào hai quả núi ấy đi. Nếu chúng ta nhất định

kiên trì đến cùng, kiên quyết công tác không ngừng thì chúng ta cũng có thể làm cho thượng đế cảm động. Thượng đế đó không phải là ai, mà chính là đại chúng nhân dân toàn Trung-quốc. Đại chúng nhân dân toàn quốc nhất tề đứng dậy cùng chúng ta đào hai quả núi ấy thì sao mà không san bằng đi được?

Ngu-công chuyển núi (ngày 11-6-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

22. PHƯƠNG PHÁP TƯ TƯỞNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Lịch sử loài người là một pho sử không ngừng phát triển từ vương quốc tất nhiên tới vương quốc tự do. Pho sử này không bao giờ chấm dứt. Trong xã hội còn có giai cấp, thì không bao giờ hết đấu tranh giai cấp. Trong xã hội không còn giai cấp, cuộc đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, giữa cái đúng và cái sai sẽ không bao giờ hết. Trong phạm vi đấu tranh sản xuất và thực nghiệm khoa học, loài người không ngừng phát triển, giới thiên nhiên cũng không ngừng phát triển, không bao giờ dừng lại ở một mức độ nào cả.

Vì thế, loài người phải không ngừng tổng kết kinh nghiệm, có sự phát hiện, có sự phát minh, có sự sáng tạo và tiến lên. Những luận điểm dừng lại, luận điểm bi quan, luận điểm cho rằng chẳng làm nên việc gì và luận điểm kiêu ngạo tự mãn đều là sai lầm. Sở dĩ là sai lầm, vì những luận điểm đó không phù hợp với thực tế trong lịch sử phát triển của xã hội loài người chừng một triệu năm nay, cũng không phù hợp với thực tế trong lịch sử của giới thiên nhiên (ví như giới thiên nhiên đã được phản ánh trong lịch sử thiên thể, lịch sử trái đất, lịch sử sinh vật và lịch sử các thứ khoa học tự nhiên khác) như ngày nay chúng ta đã biết.

Trích lời dẫn trong *Báo cáo công tác Chính phủ do Thủ tướng Chu Ân-Lai đọc tại kỳ họp thứ 1 của Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khóa 3* (ngày 21, 22-12-1964).

Khoa học tự nhiên là một thứ vũ khí của người ta để giành tự do. Người ta muốn giành được tự do trong xã hội, thì phải dùng khoa học xã hội để tìm hiểu xã hội, cải tạo xã hội, tiến hành cách mạng xã hội. Người ta muốn giành được tự do trong giới thiên nhiên thì phải dùng khoa học tự nhiên để tìm hiểu thiên nhiên, khắc phục và cải tạo thiên nhiên, giành được tự do trong thiên nhiên.

Bài nói chuyện tại Đại hội thành lập Hội nghiên cứu khoa học tự nhiên ở biên khu (ngày 5-2-1940).

Chủ nghĩa duy vật biện chứng—triết học của chủ nghĩa Mác—có hai đặc điểm rất rõ rệt: một là tính chất giai cấp của nó, công nhiên nói rõ chủ nghĩa duy vật biện chứng phục vụ giai cấp vô sản; hai là tính chất thực tiễn của nó, nhấn

mạnh quan hệ phụ thuộc của lý luận đối với thực tiễn, lý luận lấy thực tiễn làm nền tảng, lại quay về phục vụ thực tiễn.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Triết học của chủ nghĩa Mác cho rằng, vấn đề hết sức quan trọng không phải là ở chỗ hiểu được tính quy luật của thế giới khách quan, do đó có thể giải thích được thế giới, mà là ở chỗ áp dụng những nhận thức về tính quy luật khách quan đó vào việc cải tạo thế giới một cách năng động.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? Có phải từ trên trời rơi xuống không? Không phải. Có phải

trong đầu óc ta đã có sẵn không? Không phải. Tư tưởng đúng đắn của con người chỉ có thể đến từ thực tiễn xã hội, chỉ có thể đến từ ba thực tiễn xã hội: đấu tranh sản xuất, đấu tranh giai cấp và thực nghiệm khoa học.

Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? (tháng 5-1963).

Sự tồn tại trong xã hội của con người quyết định tư tưởng của con người. Song, tư tưởng đúng đắn đại diện cho giai cấp tiên tiến một khi được quần chúng nắm vững, thì nó sẽ biến thành lực lượng vật chất cải tạo xã hội, cải tạo thế giới.

Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? (tháng 5-1963).

Khi tiến hành các cuộc đấu tranh trong thực tiễn xã hội, người ta đã có những

kinh nghiệm dồi dào, có cái thành công, có cái thất bại. Vô số hiện tượng khách quan bên ngoài thông qua năm giác quan của con người: mắt, tai, mũi, lưỡi, mình, phản ánh vào đầu óc con người, lúc đầu là nhận thức cảm tính. Tích lũy được nhiều tài liệu của nhận thức cảm tính ấy, sẽ nảy ra một sự bay vọt, biến thành nhận thức lý tính, đó là tư tưởng. Đó là một quá trình nhận thức. Đó là giai đoạn thứ nhất của cả quá trình nhận thức, tức là giai đoạn từ vật chất khách quan đến tinh thần chủ quan, giai đoạn từ tồn tại đến tư tưởng. Tinh thần, tư tưởng (bao gồm lý luận, chính sách, kế hoạch, biện pháp) lúc này có phản ánh đúng đắn quy luật khách quan bên ngoài hay không, còn chưa chứng minh được, chưa có thể xác định đúng hay không, lại có giai đoạn thứ hai của quá trình nhận thức, tức là giai đoạn từ tinh thần đến vật

chất, giai đoạn từ tư tưởng đến tồn tại, như vậy là đưa nhận thức đạt được ở giai đoạn thứ nhất vào trong thực tiễn xã hội, để xem những lý luận, chính sách, kế hoạch, biện pháp ấy có thành công như dự định hay không. Nói chung, thành công là đúng đắn, thất bại là sai lầm, nhất là cuộc đấu tranh của loài người với thiên nhiên càng đúng như vậy. Trong đấu tranh xã hội, thế lực đại diện cho giai cấp tiên tiến, có khi vấp phải một vài thất bại, song không phải là vì tư tưởng không đúng đắn, mà là vì so sánh lực lượng đấu tranh, bên thế lực tiên tiến, tạm thời chưa bằng bên thế lực phản động, cho nên tạm thời bị thất bại, nhưng về sau thế nào cũng có ngày sẽ thành công. Trải qua thử thách của thực tiễn, nhận thức của con người lại nảy ra một sự bay vọt. Lần bay vọt này càng có ý nghĩa vĩ đại hơn lần bay vọt trước. Vì chỉ

có lần bay vọt này, mới có thể chứng minh cho lần bay vọt thứ nhất của nhận thức, tức là tư tưởng, lý luận, chính sách, kế hoạch, biện pháp v. v. . . đạt được trong quá trình phản ánh khách quan bên ngoài, là đúng đắn hay là sai lầm, ngoài ra không còn có biện pháp kiểm nghiệm chân lý nào khác nữa.

Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? (tháng 5-1963).

Một nhận thức đúng đắn, thường cần phải trải qua quá trình lặp đi lặp lại nhiều lần từ vật chất đến tinh thần, từ tinh thần đến vật chất, tức là từ thực tiễn đến nhận thức, từ nhận thức đến thực tiễn, mới có thể hoàn thành được. Đó là nhận thức luận của chủ nghĩa Mác, là nhận thức luận theo thuyết duy vật biện chứng.

Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? (tháng 5-1963).

Bất cứ người nào muốn nhận thức sự vật gì, nếu không tiếp xúc với sự vật ấy, nghĩa là sống (thực tiễn) trong hoàn cảnh của sự vật ấy, thì không có cách gì giải quyết được. .....Anh muốn có kiến thức, anh phải đi vào thực tiễn để biến đổi hiện thực. Anh muốn biết mùi lê, anh phải biến đổi quả lê, tự mình ăn một miếng. .....Anh muốn biết lý luận và phương pháp của cách mạng, thì anh phải tham gia cách mạng. Tất cả mọi sự hiểu biết thật sự đều bắt nguồn từ kinh nghiệm trực tiếp.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Nhận thức bắt đầu từ thực tiễn, trải qua thực tiễn có được nhận thức lý luận rồi, lại phải trở về thực tiễn. Tác dụng năng động của nhận thức, không những

chỉ biểu hiện ở sự bay vọt một cách năng động từ nhận thức cảm tính đến nhận thức lý tính, mà quan trọng hơn nữa là phải biểu hiện ở sự bay vọt từ nhận thức lý tính đến thực tiễn cách mạng.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Ai cũng rõ, bất kỳ làm việc gì, nếu không hiểu tình hình của việc ấy, tính chất của việc ấy và những mối liên quan của nó với những sự vật bên ngoài, thì không biết được quy luật của việc ấy, không biết phải làm như thế nào và cũng không thể nào làm tốt việc ấy được.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Người ta muốn đạt được thắng lợi trong công tác, nghĩa là muốn đi tới kết quả đã mong mỏi, thì nhất định phải làm cho tư tưởng mình phù hợp với tính quy luật của thế giới khách quan bên ngoài, nếu không sẽ thất bại trong thực tiễn. Sau khi trải qua thất bại, người ta cũng có thể từ thất bại rút ra được những bài học, uốn nắn tư tưởng của mình cho hợp với tính quy luật của thế giới bên ngoài, người ta có thể biến thất bại thành thắng lợi, "thất bại là mẹ thành công", "ngã một keo, leo một nấc", chính là ngụ ý như vậy.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Chúng ta là những người mác-xít, chủ nghĩa Mác dạy chúng ta khi xem xét vấn đề không nên xuất phát từ định nghĩa

trừu tượng, mà phải xuất phát từ thực tế tồn tại khách quan, qua việc phân tích những thực tế ấy mà tìm ra phương châm, chính sách và biện pháp.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Quyết định phương châm công tác theo tình hình thực tế là phương pháp công tác cơ bản nhất mà mọi người đảng viên cộng sản cần phải nhớ thật kỹ. Xét về nguyên nhân đẻ ra những sai lầm mà chúng ta mắc phải thì đều là vì chúng ta chủ quan quyết định phương châm công tác của mình, tách rời tình hình thực tế lúc ấy, nơi ấy.

Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Tấn-tuy (ngày 1-4-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Trên thế giới chỉ có thuyết duy tâm và siêu hình là đỡ tốn sức nhất, vì nó có thể để cho người ta nhắm mắt nói mò, không cần dựa vào thực tế khách quan, cũng không chịu sự kiểm tra của thực tế khách quan. Còn thuyết duy vật và phép biện chứng thì phải tốn sức, phải dựa vào thực tế khách quan và chịu sự kiểm tra của thực tế khách quan, nếu không chịu tốn sức thì sẽ trượt sang thuyết duy tâm và siêu hình.

Lời soạn *Những tài liệu về tập đoàn phản cách mạng Hồ Phong* (tháng 5-1955).

Chúng ta xét sự việc thì cần phải xét thực chất của nó và chỉ nên coi hiện tượng của nó như dẫn mình vào cửa, một khi qua cửa rồi thì phải nắm chắc

lấy thực chất của nó, đó mới là phương pháp phân tích khoa học đáng tin cậy.

Đóm lửa nhỏ có thể đốt cháy cánh đồng (ngày 5-1-1930), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Nguyên nhân căn bản làm cho sự vật phát triển không phải ở bên ngoài sự vật, mà ở bên trong sự vật, ở tính mâu thuẫn bên trong sự vật. Bên trong bất cứ sự vật nào cũng đều có tính mâu thuẫn đó, cho nên đã dẫn tới sự vận động và phát triển của sự vật. Tính mâu thuẫn bên trong sự vật là nguyên nhân căn bản làm cho sự vật phát triển, còn mối liên hệ và ảnh hưởng lẫn nhau giữa sự vật này với sự vật khác là nguyên nhân phát triển thứ yếu của sự vật.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Phép biện chứng duy vật cho rằng nguyên nhân bên ngoài là điều kiện của sự biến hóa, còn nguyên nhân bên trong là căn cứ của sự biến hóa, nguyên nhân bên ngoài thông qua nguyên nhân bên trong mà có tác dụng. Trứng gà nhờ có độ ấm thích hợp mà biến thành gà con, song độ ấm không thể biến hòn đá thành gà con, vì căn cứ của quả trứng và căn cứ của hòn đá khác nhau.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Triết học mác-xít cho rằng, quy luật về sự thống nhất của các mặt đối lập là quy luật căn bản của vũ trụ. Bất cứ trong giới thiên nhiên, trong xã hội loài người hay trong tư tưởng của con người, quy luật đó đều tồn tại một cách phổ biến. Những

mặt đối lập đang mâu thuẫn với nhau vừa thống nhất, lại vừa đấu tranh, do đó thúc đẩy sự vật vận động và biến hóa. Mâu thuẫn tồn tại một cách phổ biến, nhưng tính chất mâu thuẫn khác nhau tùy theo tính chất khác nhau của sự vật. Đối với bất cứ một sự vật cụ thể nào, sự thống nhất của các mặt đối lập là phải có điều kiện, là tạm thời và có tính chất quá độ, bởi vậy, sự thống nhất của các mặt đối lập là tương đối, sự đấu tranh của các mặt đối lập là tuyệt đối.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Phương pháp phân tích tức là phương pháp biện chứng. Gọi là phân tích, tức là phân tích mâu thuẫn của sự vật. Không am hiểu cuộc sống, không thật sự hiểu rõ

mâu thuẫn được đưa ra bàn luận thì không thể có sự phân tích xác thực.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Lê-nin nói, phân tích cụ thể đối với tình hình cụ thể là "cái bản chất nhất của chủ nghĩa Mác, là linh hồn sống của chủ nghĩa Mác". Nhiều đồng chí chúng ta thiếu đầu óc phân tích, đối với những sự vật phức tạp, không chịu đi sâu nghiên cứu phân tích nhiều lần, mà lại hay kết luận một cách đơn giản: hoặc là khẳng định tuyệt đối hoặc là phủ định tuyệt đối. .....Từ nay về sau phải thay đổi tình trạng đó.

Học tập và thời cuộc (ngày 12-4-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Cách nhìn vấn đề của các đồng chí đó không đúng. Họ không nhìn mặt bản chất, mặt chủ yếu của vấn đề, mà cứ nhấn mạnh những cái không phải là bản chất, không phải là chủ yếu. Cần phải vạch rõ: không được coi thường những vấn đề không phải là bản chất, không phải là chủ yếu, cần phải lần lượt giải quyết những vấn đề đó. Nhưng, không nên coi những vấn đề đó là vấn đề bản chất và chủ yếu, đến nỗi lạc cả phương hướng của mình.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Sự việc trên thế giới rất phức tạp và do nhân tố nhiều mặt quyết định. Xem xét vấn đề phải nhìn từ nhiều mặt, không nên chỉ nhìn một mặt.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Chỉ có những người nhìn vấn đề một cách chủ quan, phiến diện và hời hợt, đến nơi nào cũng không hỏi tình hình của hoàn cảnh, không xem toàn bộ sự việc (lịch sử và toàn bộ hiện trạng của sự việc), cũng không đả động tới bản chất của sự việc (tính chất của sự việc và mối liên hệ bên trong giữa việc này với việc khác) mà đã tự cho mình là phải, hống hách mệnh lệnh, những người như vậy không sao tránh khỏi va vấp.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Khi nghiên cứu vấn đề gì, phải tránh chủ quan, phiến diện, hời hợt. Chủ quan là không biết xem xét vấn đề một cách khách quan, cũng tức là không biết dùng quan điểm duy vật để xem xét vấn đề. Điểm này tôi đã nói trong bài *Bàn*

về thực tiễn. Phiến diện là không biết xem xét vấn đề một cách toàn diện. .....Hoặc gọi là, chỉ thấy cục bộ, không thấy toàn bộ, chỉ thấy cây, không thấy rừng. Như vậy thì không thể tìm được phương pháp giải quyết mâu thuẫn, không thể hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng, không thể làm tốt được công tác mình gánh vác, không thể phát triển đúng đắn cuộc đấu tranh tư tưởng trong Đảng. Bàn về quân sự, Tôn-tử nói: "Biết người biết ta, trăm trận không bại." Tức là phải hiểu cả hai phe trong cuộc chiến tranh. Ngụy Trưng đời Đường nói: "Nghe nhiều mặt thì sáng, tin một chiều thì tối". Ông ta cũng hiểu rằng, phiến diện là sai. Nhưng các đồng chí chúng ta khi xem xét vấn đề thường hay phiến diện, những người như thế thường hay vấp váp. .....Lê-nin nói: "Muốn thật sự hiểu biết một đối tượng, phải nắm

vững và nghiên cứu mọi mặt của nó, mọi mối liên hệ và «môi giới» của nó. Chúng ta quyết không thể hoàn toàn đạt được điều đó, nhưng cần phải xem xét toàn diện thì mới ngăn ngừa được sai lầm và cứng nhắc." Chúng ta phải ghi nhớ lời của Lê-nin. Hời hợt là không xem xét đặc điểm của toàn bộ mâu thuẫn và mỗi mặt của mâu thuẫn, phủ nhận sự cần thiết phải đi sâu vào sự vật để nghiên cứu kỹ lưỡng đặc điểm của mâu thuẫn, chỉ mới đứng xa nhìn thoáng một cái, qua loa đại khái, nhìn thấy một chút hình dáng của mâu thuẫn đã muốn bắt tay vào việc giải quyết mâu thuẫn (giải đáp vấn đề, giải quyết xích mích, giải quyết công việc, chỉ huy chiến tranh). Cách làm như vậy, không tránh khỏi hỏng việc. .....Phiến diện, hời hợt cũng là chủ quan, vì tất cả mọi sự vật khách quan đều có liên hệ với nhau và có quy luật bên trong của nó. Nếu người ta không phản ánh tình hình đó

đúng như trong thực tế, mà chỉ xem xét nó một cách phiến diện, hời hợt, không hiểu mối liên hệ với nhau của sự vật, không hiểu quy luật bên trong của sự vật, thì phương pháp đó là chủ quan.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Tính phiến diện tức là tuyệt đối hóa về tư tưởng, tức là xem xét vấn đề một cách siêu hình. Đối với công tác của chúng ta, quan điểm khẳng định tất cả hoặc phủ định tất cả đều là tính phiến diện. .....Khẳng định tất cả, tức là chỉ nhìn thấy những cái tốt, không nhìn thấy những cái xấu, chỉ có thể khen ngợi, không được phê bình. Nói rằng công tác của chúng ta hầu như mọi cái đều tốt cả, như thế không phù hợp với sự thật. Không phải là tất cả mọi cái đều tốt cả, mà còn có

khuyết điểm và sai lầm. Nhưng cũng không phải là tất cả đều xấu cả, như vậy cũng không phù hợp với sự thật. Phải có sự phân tích. Phủ định tất cả, tức là không phân tích mà cho rằng mọi việc đều làm không được tốt, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội—một sự nghiệp vĩ đại như vậy, một cuộc đấu tranh vĩ đại mà mấy trăm triệu người tiến hành như vậy, hình như không có điều nào hay đáng kể, đều hỏng bét cả. Những người có quan điểm ấy, tuy họ khác với những người mang lòng thù hằn chế độ xã hội chủ nghĩa, song quan điểm đó rất sai lầm, rất có hại, nó chỉ làm cho người ta mất tin tưởng. Đối với công tác của chúng ta, dù là dùng quan điểm khẳng định tất cả hoặc dùng quan điểm phủ định tất cả, đều là sai lầm.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Người mác-xít xét vấn đề, không những xét về cục bộ, mà còn phải xét đến toàn bộ. Con cóc ngồi đáy giếng nói: "Trời to bằng miệng giếng". Như thế là sai, vì trời chẳng phải chỉ to bằng miệng giếng. Nếu nó nói: "Một khoảng trời nào đó to bằng miệng giếng", như vậy là đúng, vì hợp với sự thật.

Bàn về sách lược chống đế quốc Nhật (ngày 27-12-1935), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Chúng ta phải học cách nhìn vấn đề cho toàn diện, không những phải nhìn vào mặt phải của sự vật, mà còn phải nhìn vào mặt trái của nó. Trong điều kiện nhất định, cái xấu có thể dẫn đến kết quả tốt, cái tốt cũng có thể gây nên kết quả xấu.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Chúng ta thừa nhận: trong sự phát triển chung của lịch sử thì vật chất quyết định tinh thần, sự tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội; nhưng đồng thời cũng thừa nhận, hơn nữa phải thừa nhận tác dụng ngược lại của tinh thần, tác dụng ngược lại của ý thức xã hội đối với tồn tại xã hội, tác dụng ngược lại của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở kinh tế. Đó không phải là trái với chủ nghĩa duy vật, mà chính là đã tránh khỏi chủ nghĩa duy vật máy móc, giữ vững chủ nghĩa duy vật biện chứng.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Những người chỉ đạo chiến tranh không thể vượt quá giới hạn của những điều kiện khách quan cho phép để giành lấy thắng lợi trong chiến tranh, nhưng có thể và cần phải cố gắng giành lấy thắng lợi của

chiến tranh trong giới hạn của những điều kiện khách quan. Vũ đài hoạt động của những người chỉ đạo chiến tranh phải được xây dựng trên những điều kiện khách quan cho phép, nhưng họ có thể dựa vào vũ đài ấy mà đạo diễn được rất nhiều vở kịch sinh động và oai hùng.

Bàn về chiến tranh lâu dài (tháng 5-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Tư tưởng của con người phải thích ứng với tình hình đã biến đổi. Dĩ nhiên, bất cứ ai cũng không thể nghĩ vớ vẩn vô căn cứ, không thể vượt khỏi những điều kiện mà khách quan cho phép để dự định hành động của mình, không nên miễn cưỡng làm những việc mà thực tế không làm nổi. Song, vấn đề hiện nay vẫn là tư tưởng bảo thủ hữu khuynh đang ám ảnh về nhiều mặt, làm

cho nhiều mặt công tác không thể thích ứng với đà phát triển của khách quan. Vấn đề hiện nay là có nhiều việc đáng lẽ cố gắng có thể làm được nhưng nhiều người lại cho rằng không làm được.

Lời tựa *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc* (ngày 27-12-1955), tập I.

Gặp việc gì cũng phải suy nghĩ cho kỹ càng. Tục ngữ có câu: "Nhíu đôi mày, bày ra kế", tức là nghĩ nhiều thì sáng trí. Muốn trừ bỏ tính mù quáng còn nặng trong Đảng ta, cần phải đề xướng suy nghĩ, học cho biết phương pháp phân tích sự vật và gây thói quen phân tích.

Học tập và thời cuộc (ngày 12-4-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Bất cứ một quá trình nào, nếu có nhiều mâu thuẫn, thì trong đó nhất định phải có một mâu thuẫn chính có vai trò lãnh đạo và quyết định, còn các mâu thuẫn khác thì ở vào địa vị phụ và phục tùng. Cho nên, khi nghiên cứu bất cứ một quá trình nào, nếu là quá trình phức tạp có từ hai mâu thuẫn trở lên thì phải ra sức tìm cho ra mâu thuẫn chính của quá trình đó. Nắm được mâu thuẫn chính thì sẽ dễ giải quyết mọi vấn đề.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập I.

Giữa hai mặt mâu thuẫn với nhau, ắt có một mặt chính và còn mặt kia là mặt phụ. Mặt chính của mâu thuẫn, tức là mặt có vai trò chủ đạo của mâu thuẫn. Tính chất của sự vật chủ yếu do mặt chính có vị trí chi phối của mâu thuẫn quy định.

Nhưng tình hình đó không phải là cố định, mặt chính và mặt phụ của mâu thuẫn chuyển hóa lẫn nhau, tính chất của sự vật cũng theo đó mà thay đổi.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Chúng ta không những phải đặt ra nhiệm vụ, mà còn phải giải quyết vấn đề phương pháp để hoàn thành nhiệm vụ đó. Nhiệm vụ của chúng ta là sang sông, nhưng không có cầu hoặc không có đò thì không thể sang được. Không giải quyết vấn đề cầu hoặc đò, thì sang sông chỉ là nói suông. Không giải quyết vấn đề phương pháp thì đặt nhiệm vụ chẳng qua chỉ là nhắm mắt nói mò mà thôi.

Quan tâm đến đời sống của quần chúng, chú ý đến phương pháp công tác (ngày 27-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Bất cứ nhiệm vụ công tác gì, nếu không có sự hô hào chung và rộng rãi thì không thể động viên được đông đảo quần chúng hành động. Nhưng nếu người lãnh đạo chỉ đóng khung ở sự hô hào chung mà không cụ thể và trực tiếp thông qua một vài tổ chức để đi sâu vào những công tác đã hô hào, để đột phá một điểm, rút lấy kinh nghiệm rồi chỉ đạo các đơn vị khác bằng những kinh nghiệm đó, thì không sao thử thách được sự hô hào chung của mình đặt ra là đúng hay sai và cũng không sao bổ sung cho nội dung hô hào chung, và sẽ có nguy cơ không thực hiện được sự hô hào chung đó.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Bất cứ người lãnh đạo nào nếu không rút kinh nghiệm cụ thể ở từng nhân viên, từng sự việc của từng đơn vị cấp dưới, tất nhiên không thể nào chỉ đạo một cách rộng rãi tất cả các đơn vị được. Phương pháp này cần được đề xướng rộng rãi để cán bộ lãnh đạo các cấp đều có thể học và biết vận dụng được.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Bất cứ một địa phương nào, không thể đồng thời có nhiều công tác trung tâm. Trong một thời gian nhất định chỉ có thể có một công tác trung tâm, kèm theo có những công tác khác xếp vào hàng thứ hai, thứ ba. Do đó người phụ trách chung ở một địa phương cần phải

xét đến lịch sử đấu tranh và hoàn cảnh đấu tranh của nơi đó, sắp đặt các công tác vào địa vị thích đáng, không nên chỉ biết theo chỉ thị của cấp trên, giao cho việc nào thì làm việc ấy, tự mình chẳng có kế hoạch gì cả, do đó tạo thành rất nhiều "công tác trung tâm" và xảy ra tình trạng hỗn độn mất trật tự. Cơ quan cấp trên cũng không nên chỉ định cho cơ quan cấp dưới làm rất nhiều việc cùng một lúc mà không có trung tâm, không phân biệt việc nặng việc nhẹ, việc gấp việc không gấp đến nỗi làm cho các bước công tác của cơ quan cấp dưới bị rối loạn, mà không thu được kết quả xác định. Người lãnh đạo căn cứ vào điều kiện lịch sử và hoàn cảnh của mỗi địa phương cụ thể, trù tính cả toàn cục, quyết định đúng đắn trọng tâm và thứ tự công tác trong mỗi thời kỳ, rồi kiên trì quán triệt quyết định đó và

đạt cho bằng được kết quả nhất định. Đó là một nghệ thuật lãnh đạo.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Phải luôn luôn nắm vững quá trình tiến triển của công tác, trao đổi kinh nghiệm và sửa chữa sai lầm. Không nên để dồn mấy tháng hay nửa năm, thậm chí một năm mới họp hội nghị tổng kết, để thanh toán và sửa chữa một thể. Như vậy sẽ tổn thất rất lớn, ngược lại thường xuyên sửa chữa thì tổn thất ít hơn.

Về chính sách công thương nghiệp (ngày 27-2-1948), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Không nên đợi tới khi vấn đề đã chất thành đống, xảy ra nhiều rối ren rồi mới giải quyết. Lãnh đạo nhất định phải đi trước phong trào, không nên tụt lại sau phong trào.

Lời soạn *Làm khoán từng vụ* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập III.

Chúng ta cần phải có một thái độ nồng nhiệt nhưng bình tĩnh, làm việc khẩn trương nhưng có trật tự.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

23. ĐIỀU TRA NGHIÊN CỨU

Hết thảy những người làm công tác thực tế cần phải điều tra tình hình bên dưới. Đối với những người chỉ hiểu lý luận, mà không hiểu tình hình thực tế thì công việc điều tra ấy lại càng cần thiết, nếu không họ sẽ không thể liên hệ lý luận với thực tế. "Không có điều tra thì không có quyền nói", câu nói ấy tuy đã từng bị người ta chế giễu là "thuyết kinh nghiệm hẹp hòi", nhưng đến nay tôi cũng không hối vì đã nói như thế. Chẳng những không hối, mà tôi vẫn giữ ý kiến là không điều tra thì không có quyền nói. Có nhiều người "vừa mới xuống xe chân ướt chân ráo" đã bàn tán xôn xao, nêu ý kiến, phê

bình cái này, chỉ trích cái kia, thực ra, những người như thế thì mười người thất bại cả mười. Vì sự bàn tán hoặc phê bình ấy không có điều tra đầy đủ nên chẳng qua chỉ là nói xằng mà thôi. Đảng ta đã bị thiệt hại vô kể vì cái gọi là "khâm sai đại thần", mà thứ "khâm sai đại thần" ấy lại đầy dẫy, hầu như chỗ nào cũng có. Sta-lin nói đúng: "Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn cách mạng thì trở thành lý luận không có đối tượng." Cố nhiên Sta-lin lại nói đúng rằng: "Thực tiễn nếu không lấy lý luận cách mạng làm kim chỉ nam thì sẽ trở thành thực tiễn mù quáng." Trừ những nhà thực tế mù quáng, không có tương lai, không nhìn xa trông rộng ra, còn thì đều không thể gọi là "thuyết kinh nghiệm hẹp hòi" được.

Lời tựa và lời bạt của bản "Điều tra nông thôn" (tháng 3,4-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Thái độ ấy là thái độ thực sự cầu thị. "Thực sự" là mọi sự vật tồn tại khách quan, "thị" là sự liên hệ bên trong của sự vật khách quan, tức là tính quy luật, "cầu" tức là sự nghiên cứu của ta. Chúng ta phải xuất phát từ tình hình thực tế trong và ngoài nước, trong và ngoài tỉnh, trong và ngoài huyện, trong và ngoài khu, qua đó rút ra tính quy luật vốn có của nó chứ không phải là tự tạo ra, nghĩa là tìm ra mối liên hệ bên trong của những biến cố xung quanh để hướng dẫn cho hành động của chúng ta. Muốn làm như vậy, thì nhất thiết không được dựa vào sự tưởng tượng chủ quan, không được dựa vào nhiệt tình nhất thời, không được dựa vào sách vở chết cứng, mà phải dựa vào sự thật tồn tại khách quan, nắm lấy tài liệu một cách kỹ càng, rồi qua các tài liệu đó rút ra những kết luận đúng đắn với sự chỉ đạo của những

nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Cải tạo việc học tập của chúng ta (tháng 5-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

"Bịt mắt bắt sẻ", "người mù mò cá", qua loa đại khái, ba hoa khoác lác, thỏa mãn với sự hiểu biết nửa vời, đó là những tác phong rất xấu, hoàn toàn trái ngược với tinh thần cơ bản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Những tác phong đó vẫn còn tiếp tục tồn tại trong nhiều đồng chí của Đảng ta. Mác, Ăng-ghen, Lê-nin, Sta-lin dạy chúng ta phải thật sự nghiên cứu tình hình, xuất phát từ tình hình khách quan chân thực chứ không phải là từ ý muốn chủ quan. Nhiều đồng chí chúng ta lại đi ngược hẳn chân lý ấy.

Cải tạo việc học tập của chúng ta (tháng 5-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Anh không giải quyết được vấn đề đó sao? Thế thì anh hãy đi điều tra hiện trạng và lịch sử của vấn đề đó! Khi anh đã hoàn toàn điều tra rõ ràng rồi, thì anh sẽ có cách giải quyết vấn đề đó. Mọi kết luận đều là kết quả sau khi điều tra, chứ không phải là trước khi điều tra tình hình. Chỉ có người ngu mới chỉ một mình, hoặc mời một lô người đến, không điều tra mà cứ ngồi vò đầu bóp trán, nghĩ vẩn nghĩ vơ "tìm tòi biện pháp", "chủ trương này nọ". Phải biết rằng, như vậy thì nhất định không thể nghĩ ra được cách nào hay, không thể có chủ trương nào tốt.

Chống chủ nghĩa sách vở (tháng 5-1930).

Điều tra như "có mang mười tháng", giải quyết vấn đề như "tới ngày ở cữ". Điều tra tức là giải quyết vấn đề.

Chống chủ nghĩa sách vở (tháng 5-1930).

Phải dùng lý luận và phương pháp của chủ nghĩa Mác—Lê-nin để điều tra nghiên cứu hoàn cảnh xung quanh một cách tỉ mỉ, có hệ thống. Không phải chỉ dựa vào nhiệt tình để công tác, mà phải làm như Sta-lin đã nói: kết hợp chí khí cách mạng với tinh thần thực tế.

Cải tạo việc học tập của chúng ta (tháng 5-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Muốn tìm hiểu tình hình thì phương pháp duy nhất là điều tra xã hội, điều tra tình hình sinh động của các giai cấp trong xã hội. Đối với những người làm công tác chỉ đạo, thì phương pháp căn bản nhất để tìm hiểu tình hình là có kế hoạch nắm lấy mấy thành phố, mấy làng xóm rồi điều tra kỹ càng nhiều lần bằng quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác,

tức là phương pháp phân tích giai cấp.

Lời tựa và lời bạt của bản "Điều tra nông thôn" (tháng 3,4-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Mỗi lần họp hội nghị điều tra không cần nhiều người, chỉ cần dăm ba người hay bảy tám người là đủ. Phải có đủ thời gian, phải có đại cương điều tra, hơn nữa phải tự mình miệng hỏi tay viết và cùng thảo luận với những người đến họp. Vì vậy, nếu không có tinh thần sốt sắng chan chứa, không có quyết tâm nhìn xuống bên dưới, không khao khát tìm hiểu, không có tinh thần bỏ thái độ quan cách, sẵn lòng làm một người học trò nhỏ, thì nhất định không thể điều tra được, mà có điều tra cũng nhất định không làm được tốt.

Lời tựa và lời bạt của bản "Điều tra nông thôn" (tháng 3,4-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Việc bố trí đúng đắn của người chỉ huy là bắt nguồn ở sự quyết tâm đúng đắn, mà quyết tâm đúng đắn là bắt nguồn ở sự phán đoán đúng đắn, sự phán đoán đúng đắn là nhờ ở sự trinh sát chu đáo, cần thiết và nhờ ở sự suy nghĩ tìm tòi một cách tổng hợp các tài liệu đã trinh sát. Người chỉ huy phải biết sử dụng mọi phương tiện trinh sát có khả năng và cần thiết, rồi suy nghĩ phân tích các tài liệu trinh sát được về tình hình địch, bỏ cái thô lấy cái tinh, bỏ cái giả giữ cái thật, do cái này tới cái kia, từ ngoài vào trong, rồi cộng thêm tình hình của bên mình, nghiên cứu tương quan lực lượng và mối quan hệ lẫn nhau của cả hai bên, nhờ đó mà đi tới phán đoán, hạ quyết tâm và đặt kế hoạch, đó là cả một quá trình nhận thức tình hình trước khi đặt một kế hoạch về

chiến lược, chiến dịch hay chiến đấu của một nhà quân sự.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

24. UỐN NẮN NHỮNG TƯ TƯỞNG SAI LẦM

Dù cho công tác của chúng ta thu được những thành tích hết sức vĩ đại, cũng không có lý do gì đáng kiêu ngạo tự đại. Khiêm tốn làm cho người ta tiến bộ, kiêu ngạo làm cho người ta lạc hậu, chúng ta phải ghi nhớ mãi chân lý đó.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

Do thắng lợi, trong Đảng có thể nảy nở tư tưởng kiêu ngạo, tư tưởng công thần, tư tưởng dừng lại không cầu tiến bộ, tư tưởng muốn hưởng lạc không chịu

sống gian khổ nữa. Do thắng lợi, nhân dân sẽ biết ơn chúng ta, giai cấp tư sản cũng sẽ đứng ra tâng bốc chúng ta. Vũ lực của kẻ thù không thể chinh phục được chúng ta, điều đó đã được chứng minh. Song, sự tâng bốc của giai cấp tư sản lại có thể chinh phục được những người yếu đuối trong hàng ngũ chúng ta. Có thể có những đảng viên cộng sản chưa bao giờ bị kẻ thù cầm súng chinh phục, trước mặt những kẻ thù đó, họ xứng đáng với danh hiệu anh hùng. Nhưng, họ lại không chịu nổi sự tấn công của những viên đạn bọc đường, họ bị những viên đạn bọc đường đánh bại. Chúng ta phải đề phòng tình trạng đó.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Hễ chúng ta sa vào chỗ mù quáng và thiếu tính tự giác thì có nhiều cái có thể trở thành cái ba-lô cho chúng ta, thành gánh nặng cho chúng ta. Ví như, mắc sai lầm thì có thể làm cho mình thấy dầu sao cũng đã mắc sai lầm, do đó mất tinh thần; chưa mắc sai lầm, cũng có thể làm cho mình cảm thấy chưa hề mắc sai lầm, do đó sinh ra kiêu ngạo. Công tác không có thành tích thì có thể làm cho mình bi quan chán nản; công tác có thành tích lại có thể làm cho mình vênh váo tự đắc. Người có lịch sử đấu tranh ngắn, có thể vì thế mà bỏ rơi trách nhiệm; người có lịch sử đấu tranh dài, có thể vì thế mà tự cho mình là cái gì cũng phải cả. Phần tử công nông có thể cho mình xuất thân vẻ vang mà khinh thường phần tử trí thức; phần tử trí thức lại có thể cho mình là có kiến thức mà khinh thường phần tử công nông. Các sở trường về

nghiệp vụ cũng đều có thể trở thành cái vốn để kiêu ngạo tự cao và coi khinh người khác. Thậm chí tuổi tác cũng có thể trở thành công cụ để kiêu ngạo: người trẻ có thể cho mình là thông minh tài giỏi mà coi thường người già, người già lại có thể cho mình là giàu kinh nghiệm mà coi thường người trẻ. Nếu không có tính tự giác, những cái đó sẽ trở thành gánh nặng hoặc ba-lô.

Học tập và thời cuộc (ngày 12-4-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Một số đồng chí công tác ở quân đội đã nuôi cho mình cái thói kiêu ngạo, đối với chiến sĩ, nhân dân, chính quyền và Đảng thì ngang bướng vô lý, chỉ trách các đồng chí công tác ở địa phương, không trách mình, chỉ thấy thành tích, không

thấy khuyết điểm, chỉ ưa những lời ngon tiếng ngọt, không ưa những lời phê bình. . . . . quân đội cần phải chú ý khắc phục tệ bệnh đó.

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Công tác gian khổ khác nào như cái gánh đặt ở trước mặt chúng ta, xem chúng ta có dám gánh hay không. Gánh thì có gánh nhẹ gánh nặng. Có người ưa nhẹ sợ nặng, đùn gánh nặng cho người khác, còn mình thì chọn lấy gánh nhẹ. Như vậy không phải là thái độ tốt. Có đồng chí không như vậy, hưởng thụ thì nhường cho người khác, gánh thì chọn gánh nặng, chịu khổ trước người khác, hưởng thụ sau người khác. Những đồng chí như vậy là những đồng chí tốt. Tinh

thần của những người cộng sản đó, chúng ta đều phải học tập.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Có nhiều người không có tinh thần trách nhiệm, đối với công tác thì sợ nặng ưa nhẹ, đùn gánh nặng cho người khác, còn mình thì chọn việc nhẹ. Đứng trước một việc gì, họ suy tính cho mình trước, rồi mới nghĩ tới người khác sau. Mới bỏ ra chút sức đã tưởng là ghê gớm lắm, hay tự khoe khoang, chỉ sợ người ta không biết đến. Đối với đồng chí, đối với nhân dân, thì họ thiếu nhiệt tình chan chứa, họ lạnh nhạt, thờ ơ và trơ như đá. Hạng người ấy thực ra không phải là đảng viên cộng sản, ít nhất cũng không

thể coi là một đảng viên cộng sản thuần túy.

Kỷ niệm No-rơ-man Bi-ti-un (ngày 21-12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Những người mắc tệ độc lập ấy thường gắn với chủ nghĩa "cá nhân trên hết" của họ, họ thường giải quyết không đúng đắn vấn đề quan hệ giữa Đảng và cá nhân. Ngoài miệng, tuy họ cũng nói tôn trọng Đảng, nhưng thực tế họ đặt cá nhân lên trên hết, đặt Đảng xuống hàng thứ hai. Hạng người ấy muốn gì? Họ đòi danh dự, đòi địa vị, đòi trưng tên tuổi. Khi họ phụ trách một bộ phận công việc nào, là họ muốn đòi "độc lập". Vì thế, họ lôi kéo một số người này, chèn ép một số người khác, trong đồng chí thì họ tâng

bốc nịnh nọt, kéo bè kéo cánh, đem tác phong tầm thường của chính đảng tư sản vào trong Đảng cộng sản. Hạng người ấy bị thiệt là ở chỗ không thật thà. Tôi nghĩ, chúng ta cần phải làm việc một cách thật thà; trên đời ta muốn làm nên dăm ba việc mà không có thái độ thật thà thì hoàn toàn không thể làm được.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Đảng viên cộng sản cần hiểu lẽ nhu cầu cục bộ phải phục tùng nhu cầu toàn cục. Nếu một ý kiến nào, đứng về cục bộ mà xét có thể thực hiện được, nhưng đứng về toàn cục mà xét lại không thể thực hiện được thì cục bộ phải phục tùng

toàn cục. Ngược lại cũng thế, một ý kiến nào, đứng về cục bộ mà xét không thể thực hiện được, nhưng đứng về toàn cục mà xét lại có thể thực hiện được thì cục bộ cũng phải phục tùng toàn cục. Đó là quan điểm chiếu cố toàn cục.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chủ nghĩa hưởng lạc. Những người mắc chủ nghĩa cá nhân biểu lộ ở mặt hưởng lạc, trong Hồng quân cũng không phải là ít. Họ cứ mong quân đội tiến vào thành phố lớn. Họ muốn vào thành phố lớn không phải để công tác mà để hưởng lạc. Điều mà họ không ưa nhất là phải

làm việc trong vùng đỏ, nơi mà đời sống gian khổ chật vật.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Phải chống khuynh hướng bản vị chỉ nghĩ đến mình không nghĩ đến người khác. Những người không biết đến khó khăn của người khác, không để cho người khác điều động cán bộ của mình hoặc chỉ điều động những cán bộ tồi cho người khác, "thải nước thừa ruộng mình sang ruộng láng giềng", hoàn toàn không nghĩ gì đến bộ phận khác, địa phương khác, người khác, những người như vậy gọi là người bản vị, hoàn toàn mất hết tinh thần cộng sản chủ nghĩa. Không nhìn vào đại cục, không quan tâm đến bộ phận khác, địa phương khác, người khác, đó là đặc điểm

của hạng người bản vị. Đối với những người ấy, phải tăng cường giáo dục, để cho họ hiểu đó là một khuynh hướng bè phái, nếu cứ để cho khuynh hướng ấy tiếp tục phát triển thì rất nguy hiểm.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Chủ nghĩa tự do có nhiều biểu hiện.

Vì là người quen, đồng hương, bạn học, bạn thân, người thân yêu, người đồng sự cũ, cấp dưới cũ, nên thấy rõ họ sai trái cũng không tranh luận về nguyên tắc với họ, cứ mặc kệ họ, để giữ hòa bình thân mật. Hay là chỉ nói qua loa, không giải quyết triệt để, để khỏi mất lòng nhau. Kết quả là có hại cho đoàn thể, cũng có hại cho cá nhân. Đó là biểu hiện thứ nhất.

Phê bình sau lưng một cách vô trách nhiệm, không tích cực để đạt ý kiến lên tổ chức. Trước mặt không nói, sau lưng nói lung tung; khi họp không nói, họp xong thì nói lung tung. Không có nguyên tắc sinh hoạt tập thể, mà chỉ buông trôi bừa bãi. Đó là biểu hiện thứ hai.

Việc không liên quan đến mình thì gác xó, thấy rõ là sai, song cho nói ít là hơn; cho rằng khôn thì biết giữ mình, mong mình khỏi phạm lỗi là được. Đó là biểu hiện thứ ba.

Không phục tùng mệnh lệnh, coi ý kiến cá nhân là hơn hết; chỉ muốn tổ chức chiều cổ, không muốn tuân theo kỷ luật của tổ chức. Đó là biểu hiện thứ tư.

Không phải đấu tranh và tranh luận với những ý kiến không đúng đắn để đi tới đoàn kết, tiến bộ và làm tốt công việc, mà là đả kích cá nhân, gây chuyện, trút giận và báo thù. Đó là biểu hiện thứ năm.

Nghe thấy những dư luận không đúng đắn cũng không tranh cãi; thậm chí nghe những lời nói của phần tử phản cách mạng cũng không báo cáo, cứ điềm nhiên coi như không có việc gì xảy ra. Đó là biểu hiện thứ sáu.

Gặp quần chúng, không tuyên truyền, không cổ động, không giải thích, không điều tra, không hỏi han, không chú ý tới những yêu cầu và nguyện vọng của họ, quên mình là một người đảng viên cộng sản, coi người đảng viên cộng sản như một quần chúng bình thường. Đó là biểu hiện thứ bảy.

Thấy những hành động có hại đến lợi ích quần chúng, cũng không tức giận, không khuyên răn, không ngăn chặn, không giải thích, nghe sao biết vậy. Đó là biểu hiện thứ tám.

Làm việc không cẩn thận, không có kế hoạch và phương hướng nhất định, qua

loa xong chuyện, tới đâu hay đó, làm sư buổi nào gõ chuông buổi ấy. Đó là biểu hiện thứ chín.

Tự cho mình là có công với cách mạng, lên mặt ta đây lão công thần, việc lớn làm không nổi, việc nhỏ lại không muốn làm, công tác tùy tiện, học tập biếng nhác. Đó là biểu hiện thứ mười.

Mình có sai lầm, đã biết mà không muốn sửa chữa, mình có thái độ tự do chủ nghĩa với bản thân mình. Đó là biểu hiện thứ mười một.

Chống chủ nghĩa tự do (ngày 7-9-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chủ nghĩa tự do trong tổ chức tập thể cách mạng rất có hại. Nó là một thứ chất ăn mòn, làm cho đoàn kết rời rạc, quan hệ lỏng lẻo, công tác tiêu cực,

ý kiến bất đồng. Nó làm cho hàng ngũ cách mạng mất tổ chức và kỷ luật chặt chẽ, chính sách không quán triệt được đến cùng, tổ chức của Đảng xa rời quần chúng do Đảng lãnh đạo. Đây là một khuynh hướng xấu nghiêm trọng.

Chống chủ nghĩa tự do (ngày 7-9-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Những người tự do chủ nghĩa coi nguyên tắc của chủ nghĩa Mác như giáo điều trừu tượng. Họ tán thành chủ nghĩa Mác, nhưng không sẵn sàng làm theo hoặc không sẵn sàng làm theo hoàn toàn, họ cũng không sẵn sàng thay thế chủ nghĩa tự do của mình bằng chủ nghĩa Mác. Những người ấy vừa có chủ nghĩa Mác vừa có chủ nghĩa tự do: họ nói thì theo chủ nghĩa Mác, làm thì theo chủ nghĩa tự do; đối với người khác

thì chủ nghĩa Mác; đối với mình thì chủ nghĩa tự do. Hai món hàng đó họ đều có cả, món nào có tác dụng của món ấy. Đây là phương pháp tư tưởng của một số người.

Chống chủ nghĩa tự do (ngày 7-9-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Nhà nước của nhân dân là để bảo vệ nhân dân. Có Nhà nước nhân dân thì nhân dân mới có thể giáo dục và cải tạo mình bằng phương pháp dân chủ trong phạm vi cả nước với quy mô toàn thể, làm cho mình thoát khỏi ảnh hưởng của bọn phản động trong và ngoài nước (hiện nay ảnh hưởng này vẫn còn rất lớn và sẽ còn tồn tại trong một thời kỳ dài, không thể tiêu diệt nó một cách nhanh chóng được), cải tạo những tập quán xấu và tư tưởng xấu của mình mang theo từ xã hội

cũ, khiến cho mình không sa vào con đường sai lầm của phe phản động, đồng thời tiếp tục tiến tới xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Một người làm một vài việc tốt thì không lấy gì làm khó. Khó là suốt đời làm việc tốt, không làm việc xấu, luôn luôn làm những việc có lợi cho đông đảo quần chúng, cho thanh niên, cho cách mạng, phấn đấu gian khổ mấy chục năm như một ngày, thế mới là khó khăn hơn cả đấy!

Lời chúc thọ đồng chí Ngô Ngọc-Chương 60 tuổi (ngày 15-1-1940).

25. ĐOÀN KẾT

Nước nhà thống nhất, nhân dân đoàn kết, các dân tộc trong nước đoàn kết, đó là những đảm bảo căn bản làm cho sự nghiệp của chúng ta nhất định thắng lợi.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Chỉ có qua sự đoàn kết của Đảng cộng sản mới có thể đạt tới sự đoàn kết của toàn giai cấp và toàn dân tộc, chỉ có qua sự đoàn kết của toàn giai cấp và toàn dân tộc mới có thể chiến thắng kẻ thù, hoàn

thành được nhiệm vụ cách mạng dân tộc và dân chủ.

Đấu tranh để lôi cuốn hàng triệu quần chúng vào Mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật (ngày 7-5-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ mọi lực lượng của Đảng ta trên nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của chế độ tập trung dân chủ. Bất kể là đồng chí nào, chỉ cần chịu phục tùng cương lĩnh của Đảng, điều lệ Đảng và nghị quyết của Đảng, thì chúng ta phải đoàn kết với đồng chí ấy.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Năm 1942, chúng ta đã cụ thể hóa phương pháp dân chủ để giải quyết những

mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân thành một công thức gọi là "đoàn kết—phê bình—đoàn kết". Nói cho rõ hơn, tức là xuất phát từ nguyện vọng đoàn kết, qua phê bình hoặc đấu tranh giải quyết mâu thuẫn, do đó đi đến sự đoàn kết mới trên cơ sở mới. Theo kinh nghiệm của chúng ta, đó là một phương pháp đúng đắn để giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Quân đội ấy có sự đoàn kết bên trong và bên ngoài rất chặt chẽ. Bên trong thì đoàn kết nhất trí giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa cấp trên với cấp dưới, giữa công tác quân sự, công tác chính trị và công tác hậu cần; bên ngoài thì đoàn kết nhất trí

giữa quân với dân, giữa quân đội với chính quyền, giữa quân ta với quân bạn. Tất cả mọi hiện tượng có hại cho đoàn kết đều phải được khắc phục.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

26. KỶ LUẬT

Trong nội bộ nhân dân, dân chủ là đi đôi với tập trung, tự do là đi đôi với kỷ luật. Đó là hai mặt có mâu thuẫn với nhau của một thể thống nhất, những cái đó vừa có mâu thuẫn với nhau lại vừa thống nhất với nhau, chúng ta không nên nhấn mạnh một chiều về mặt này mà phủ nhận mặt kia. Trong nội bộ nhân dân, không thể không có tự do, cũng không thể không có kỷ luật; không thể không có dân chủ, cũng không thể không có tập trung. Sự thống nhất giữa dân chủ và tập trung, giữa tự do và kỷ luật, chính là chế độ tập trung dân chủ của chúng ta. Dưới chế độ đó, nhân dân được hưởng quyền dân chủ và

tự do rộng rãi; đồng thời lại phải đặt mình trong khuôn khổ kỷ luật xã hội chủ nghĩa.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Chúng ta phải nhắc lại kỷ luật của Đảng: (1) Cá nhân phục tùng tổ chức; (2) Thiểu số phục tùng đa số; (3) Cấp dưới phục tùng cấp trên; (4) Toàn Đảng phục tùng Trung ương. Ai phá hoại những kỷ luật ấy tức là phá hoại sự thống nhất của Đảng.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Một trong những kỷ luật của Đảng là thiểu số phục tùng đa số. Sau khi ý kiến

của mình bị bác bỏ rồi thì thiểu số phải ủng hộ nghị quyết mà đa số đã thông qua. Ngoài trường hợp cần thiết có thể đưa ra thảo luận trong cuộc hội nghị lần sau, trên hành động không được tỏ ra bất cứ một sự phản đối nào.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Ba kỷ luật lớn như sau:

(1) Mọi hành động đều phải nghe theo chỉ huy; (2) Không lấy mũi kim sợi chỉ của quần chúng; (3) Tất cả chiến lợi phẩm đều phải quy vào của công.

Tám điều chú ý là:

(1) Ăn nói hòa nhã; (2) Mua bán công bằng; (3) Mượn đồ phải trả; (4) Làm hỏng đồ phải đền; (5) Không đánh mắng người; (6) Không làm hư hại mùa màng;

(7) Không trêu ghẹo phụ nữ; (8) Không ngược đãi tù binh.

Huấn lệnh của Bộ tổng tư lệnh Quân giải phóng nhân dân Trung-quốc về việc ban bố lại ba kỷ luật lớn, tám điều chú ý (ngày 10-10-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Phải nâng cao tinh thần kỷ luật, kiên quyết chấp hành mệnh lệnh, chấp hành chính sách, chấp hành ba kỷ luật lớn và tám điều chú ý, quân dân nhất trí, quân đội và chính quyền nhất trí, cán bộ và chiến sĩ nhất trí, toàn quân nhất trí, không cho phép có bất cứ một hiện tượng phá hoại kỷ luật nào.

Tuyên ngôn của Quân giải phóng nhân dân Trung-quốc (tháng 10-1947), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

27. PHÊ BÌNH VÀ TỰ PHÊ BÌNH

Đảng cộng sản không sợ phê bình, vì chúng ta là những người mác-xít, chân lý ở về phía chúng ta, quần chúng cơ bản công nông ở về phía chúng ta.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Những người theo chủ nghĩa duy vật một cách triệt để không sợ gì hết, chúng ta mong rằng tất cả những người cùng phấn đấu với chúng ta can đảm gánh lấy trách nhiệm, khắc phục khó khăn, không sợ trắc

trở, không sợ người khác bàn tán chê nhạo, cũng không nên sợ họ đưa ra kiến nghị phê bình những người cộng sản chúng ta. "Dám lôi vua xuống ngựa ngay, dù cho tùng xẻo thân này sá chi", khi chúng ta đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cần phải có tinh thần anh dũng bất khuất đó.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Chúng ta có vũ khí phê bình và tự phê bình của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Chúng ta có thể gạt bỏ những tác phong không tốt, giữ lấy những tác phong tốt.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Có nghiêm chỉnh tự phê bình hay không cũng là một trong những cái mốc rõ rệt để phân biệt chúng ta với các chính đảng khác. Chúng ta đã từng nói, nhà ở phải quét dọn luôn, không quét sẽ có nhiều bụi bặm; mặt chúng ta phải rửa luôn, không rửa nó cũng sẽ đầy bụi. Tư tưởng của đồng chí chúng ta, công tác của Đảng ta cũng có thể dính bụi, cũng cần phải quét dọn và rửa ráy. "Nước chảy không thối, nõ cửa không mọt", nghĩa là những cái đó chuyển động luôn, nên đã chống lại sự đục khoét của các loại vi sinh vật hay những sinh vật khác. Đối với chúng ta, thường xuyên kiểm thảo công tác, mở rộng tác phong dân chủ trong khi kiểm thảo, không sợ phê bình và tự phê bình, làm theo những câu cách ngôn bổ ích của nhân dân Trung-quốc như "biết gì thì nói, nói thì nói hết", "người nói vô tội, người nghe

răn mình", "có thì sửa, không có thì tránh", chính là phương pháp có hiệu quả duy nhất để chống lại các loại bụi bặm chính trị và vi sinh vật chính trị đục khoét tư tưởng của đồng chí chúng ta và cơ thể của Đảng ta.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Trong Đảng thường xảy ra sự đối lập và đấu tranh giữa các tư tưởng khác nhau, đó là mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn giữa cái mới và cái cũ trong xã hội phản ánh vào trong Đảng. Nếu trong Đảng không có mâu thuẫn và đấu tranh tư tưởng để giải quyết mâu thuẫn, thì sinh mệnh của Đảng cũng kết thúc.

Bàn về mâu thuẫn (tháng 8-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Chúng ta chủ trương đấu tranh tư tưởng một cách tích cực, bởi vì đó là vũ khí đạt tới sự đoàn kết trong Đảng và trong các đoàn thể cách mạng, để có lợi cho chiến đấu. Mỗi đảng viên cộng sản và mỗi phần tử cách mạng phải nắm lấy vũ khí đó.

Nhưng chủ nghĩa tự do thủ tiêu đấu tranh tư tưởng, chủ trương hòa bình vô nguyên tắc, kết quả đã đẻ ra những tác phong hủ bại, xấu xa, khiến cho một số tổ chức và một số cá nhân trong Đảng và các đoàn thể cách mạng trở nên hủ bại về mặt chính trị.

Chống chủ nghĩa tự do (ngày 7-9-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Để chống chủ nghĩa chủ quan, chủ nghĩa bè phái và bệnh tám vế trong Đảng, chúng ta cần phải chú ý hai tôn chỉ sau

đây: Một là "răn trước ngừa sau", hai là "chữa bệnh cứu người". Nhất định phải vạch những sai lầm trước kia, không được nể nang; phải lấy thái độ khoa học mà phân tích, phê phán những cái xấu trước kia, để cho công tác sau này thận trọng và tốt hơn. Đó là ý "răn trước ngừa sau". Nhưng mục đích của chúng ta trong việc vạch sai lầm, phê phán khuyết điểm, cũng giống như thầy thuốc chữa bệnh, hoàn toàn là để cứu người chứ không phải là làm cho người ta chết. Một người bị bệnh ruột thừa, thầy thuốc cắt khúc ruột thừa ấy đi thì người đó được cứu sống. Bất cứ người nào phạm sai lầm, miễn là người ấy không giấu bệnh sợ thầy, không khư khư giữ lấy sai lầm, để đến nỗi không sao cứu chữa được, mà thành thật và thực sự muốn chữa bệnh, muốn sửa chữa, thì chúng ta phải hoan nghênh họ, chữa cho họ khỏi bệnh, khiến

họ trở thành đồng chí tốt. Việc đó quyết không phải là nói cho sướng miệng một lúc, đánh bừa một trận mà có thể đạt được kết quả. Quyết không thể có thái độ lỗ mãng, mà cần phải có thái độ "chữa bệnh cứu người" để đối xử với những bệnh về tư tưởng và bệnh về chính trị, đó mới là phương pháp đúng đắn và có hiệu quả.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Về vấn đề phê bình trong Đảng, còn có một điểm phải nói tới là có một số đồng chí khi phê bình không chú ý đến mặt lớn mà chỉ chú ý đến mặt nhỏ. Họ không hiểu rõ nhiệm vụ chính của việc phê bình là vạch ra những sai lầm về chính trị và những sai lầm về tổ chức. Còn khuyết điểm cá nhân nếu không dính dáng

đến sai lầm về chính trị và về tổ chức thì không cần chỉ trích nhiều, làm cho các đồng chí lúng túng. Hơn nữa, nếu phát triển lối phê bình ấy thì tinh thần trong Đảng sẽ hoàn toàn tập trung chú ý vào những khuyết điểm nhỏ, mọi người đều trở thành những quân tử dè dặt, thì sẽ quên mất nhiệm vụ chính trị của Đảng, đó là một điều rất nguy hiểm.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Phê bình trong Đảng phải ngăn ngừa lối vũ đoán chủ quan và tầm thường hóa việc phê bình, nói phải có chứng cớ, phê bình phải chú ý đến chính trị.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Phê bình trong Đảng là vũ khí làm cho tổ chức Đảng được vững mạnh và làm tăng thêm sức chiến đấu của Đảng. Nhưng sự phê bình trong các tổ chức Đảng của Hồng quân có khi không phải như vậy, mà lại biến thành đả kích cá nhân. Kết quả là không những làm hại cá nhân mà còn làm hại cả tổ chức của Đảng. Đó là sự biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân tiểu tư sản. Phương pháp sửa chữa là làm cho đảng viên hiểu rõ mục đích của phê bình là tăng thêm sức chiến đấu của Đảng để đi tới thắng lợi trong cuộc đấu tranh giai cấp, không nên lợi dụng phê bình làm công cụ đả kích cá nhân.

Về việc uốn nắn những tư tưởng sai lầm trong Đảng (tháng 12-1929), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Vì chúng ta phục vụ nhân dân, cho nên không sợ người khác phê bình và chỉ rõ nếu chúng ta có khuyết điểm. Bất cứ là người nào, ai vạch khuyết điểm của chúng ta cũng được. Miễn là anh nói đúng, chúng tôi sẽ sửa chữa. Nếu biện pháp anh nói có lợi cho nhân dân, chúng tôi sẽ làm theo anh.

Phục vụ nhân dân (ngày 8-9-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Những người cộng sản Trung-quốc xuất phát từ lợi ích lớn nhất của tuyệt đại đa số nhân dân Trung-quốc, tin tưởng vào sự nghiệp của mình là hoàn toàn hợp với chính nghĩa, không ngại hy sinh tất cả những gì của cá nhân mình, luôn luôn sẵn sàng hy sinh tính mệnh của mình cho sự nghiệp chúng ta, chẳng lẽ còn có

những tư tưởng, quan điểm, ý kiến và biện pháp nào không thích hợp với nhu cầu của nhân dân mà không vứt bỏ được hay sao? Chẳng lẽ chúng ta còn hoan nghênh bất cứ một thứ bụi bặm chính trị và vi sinh vật chính trị nào làm nhơ bẩn bộ mặt sạch sẽ của chúng ta và đục khoét cơ thể lành mạnh của chúng ta hay sao? Biết bao nhiêu bậc tiên liệt cách mạng đã hy sinh tính mệnh cho lợi ích của nhân dân, làm cho chúng ta, mỗi người đang sống đều xót thương khi nghĩ đến họ, thế thì còn có lợi ích cá nhân gì mà chúng ta không thể hy sinh được, còn có sai lầm gì mà không thể vứt bỏ được?

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Chúng ta quyết không được vừa thấy thành tích là tự mãn tự túc ngay. Chúng ta

phải khắc phục tự mãn, luôn luôn phê bình khuyết điểm của mình, cũng như ngày nào chúng ta cũng phải rửa mặt, quét nhà để cho sạch sẽ và không có bụi bặm.

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Phê bình phải phê bình kịp thời, không nên chỉ thích lối phê bình sau khi sự việc đã rồi.

Về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (ngày 31-7-1955).

Sai lầm và trắc trở đã giáo dục chúng ta, làm cho chúng ta sáng suốt hơn, công việc của chúng ta sẽ làm được tốt hơn. Bất kỳ chính đảng nào, người nào cũng khó tránh khỏi sai lầm, song chúng ta yêu

cầu mắc sai lầm ít một chút. Khi đã mắc sai lầm thì phải sửa chữa, sửa chữa càng mau chóng, càng triệt để thì càng tốt.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

28. ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN

Mỗi đảng viên cộng sản phải có tấm lòng trong trắng, trung thành, tích cực, coi lợi ích cách mạng là sinh mệnh thứ nhất, lấy lợi ích cá nhân phục tùng lợi ích cách mạng; bất kỳ lúc nào và ở đâu, cũng giữ vững nguyên tắc đúng đắn, đấu tranh không mệt mỏi với tất cả những tư tưởng và hành vi sai lầm, để củng cố sinh hoạt tập thể của Đảng, củng cố mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng; phải quan tâm đến Đảng và quần chúng nhiều hơn quan tâm đến cá nhân mình; quan tâm đến người khác nhiều hơn quan tâm đến bản thân mình. Có như thế, mới xứng đáng là một đảng viên cộng sản.

Chống chủ nghĩa tự do (ngày 7-9-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Cần phải làm cho mỗi đồng chí đều hiểu rõ, tất cả những lời nói và hành động của người cộng sản đều phải lấy việc phù hợp với lợi ích lớn nhất của quần chúng nhân dân đông đảo nhất và được quần chúng nhân dân đông đảo nhất ủng hộ làm tiêu chuẩn cao nhất.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Bất cứ lúc nào và ở đâu, đảng viên cộng sản cũng không được đặt lợi ích cá nhân lên hàng đầu mà phải đem lợi ích cá nhân phục tùng lợi ích của dân tộc và quần chúng nhân dân. Vì thế, những thói tự tư tự lợi, tiêu cực và lãn công, tham ô hủ hóa, chủ nghĩa trưng tên tuổi, v. v. . . , đều đáng khinh bỉ nhất; tinh thần chí công vô tư, tích cực cố gắng, quên mình vì

lợi ích chung, cần cù chịu khó, mới là đáng kính trọng.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Người cộng sản cần phải luôn luôn sẵn sàng kiên trì chân lý, vì chân lý nào cũng đều phù hợp với lợi ích của nhân dân; người cộng sản cần phải luôn luôn sẵn sàng sửa chữa sai lầm, vì sai lầm nào cũng đều không phù hợp với lợi ích của nhân dân.

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đối với bất cứ việc gì, người cộng sản cũng phải đặt câu hỏi tại sao, đều

phải suy nghĩ cho kỹ lưỡng xem có phù hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên phục tùng một cách mù quáng, tuyệt đối không được đề xướng chủ nghĩa nô lệ.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Phải đề xướng nhìn tới toàn cục. Mỗi đảng viên, mỗi công tác cục bộ, mỗi lời nói hoặc hành động đều phải xuất phát từ lợi ích của toàn Đảng, tuyệt đối không được phép làm trái với nguyên tắc ấy.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đảng viên cộng sản phải vừa là những người gương mẫu thực sự cầu thị, vừa là

những người gương mẫu trong việc nhìn xa biết rộng. Vì chỉ có thực sự cầu thị thì mới hoàn thành được nhiệm vụ đã đặt; chỉ có nhìn xa biết rộng thì mới không mất phương hướng tiến lên.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đảng viên cộng sản phải biết nhìn xa thấy rộng nhất, giàu tinh thần hy sinh nhất, vững vàng nhất, đồng thời lại rất khiêm tốn tìm hiểu tình hình, dựa vào đa số quần chúng và được sự ủng hộ của quần chúng.

Nhiệm vụ của Đảng cộng sản Trung-quốc trong thời kỳ chống Nhật (ngày 3-5-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Đảng viên cộng sản lại phải trở thành người gương mẫu trong học tập, hàng ngày họ là thầy giáo của dân chúng, nhưng hàng ngày họ cũng là học trò của dân chúng.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Trong phong trào dân chúng, đảng viên cộng sản phải là bạn của dân chúng, chứ không phải là bề trên của dân chúng; là thày giáo dạy người không biết mệt mỏi, chứ không phải là những chính khách quan liêu.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đảng viên cộng sản quyết không được xa rời đa số quần chúng, không thể không chú ý tới tình hình của đa số quần chúng, mà cứ lãnh đạo số ít đội ngũ tiên tiến đơn độc tiến lên một cách phiêu lưu; phải chú ý tổ chức mối liên hệ chặt chẽ giữa những phần tử tiên tiến với đông đảo quần chúng. Đó là quan điểm chiếu cố đa số.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Người cộng sản chúng ta không khác nào như hạt giống, còn nhân dân không khác gì như ruộng đất. Đến nơi nào, chúng ta cũng phải kết hợp với nhân dân ở đấy, bắt rễ và nở hoa trong nhân dân.

Về cuộc đàm phán ở Trùng-khánh (ngày 17-10-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Bất cứ trong vấn đề gì, đảng viên cộng sản chúng ta nhất định phải kết hợp được với quần chúng. Nếu đảng viên chúng ta cứ suốt đời ngồi ở trong phòng mà không ra ngoài, không dầm mưa dãi gió, không tiếp xúc với đời, thì những đảng viên như vậy có lợi gì cho nhân dân Trung-quốc không? Không có lợi gì cả. Chúng ta không cần những người đảng viên như vậy. Đảng viên cộng sản chúng ta phải dầm mưa dãi gió, phải tiếp xúc với đời; mưa gió ấy là bão táp đấu tranh của quần chúng, việc đời ấy là việc đời đấu tranh lớn lao của quần chúng.

Hãy tổ chức lại (ngày 29-11-1943),
Mao Trạch-Đông tuyển tập, tập III.

Vai trò tiên phong và gương mẫu của đảng viên cộng sản là điều hết sức quan trọng. Trong Bát lộ quân và Tân

tứ quân, đảng viên cộng sản phải là những người gương mẫu anh dũng tác chiến, gương mẫu chấp hành mệnh lệnh, gương mẫu tuân theo kỷ luật, gương mẫu trong công tác chính trị và gương mẫu trong việc đoàn kết thống nhất nội bộ.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Đảng viên cộng sản quyết không được tự cho mình là phải, lên mặt nạt người, không được cho cái gì của mình cũng tốt, và cái gì của người khác cũng xấu; quyết không được nhốt mình vào trong phòng nhỏ, tự tâng bốc mình, xưng hùng xưng bá.

Diễn văn tại Hội nghị tham chính của biên khu Thiểm—Cam—Ninh (ngày 21-11-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đảng viên cộng sản cần phải lắng nghe ý kiến của các nhân sĩ ngoài Đảng, tạo cơ hội cho họ phát biểu ý kiến. Người ta nói đúng, chúng ta phải hoan nghênh, đồng thời phải học tập chỗ hay của họ; người ta nói sai, cũng phải để cho họ nói hết, rồi dần dần giải thích sau.

Diễn văn tại Hội nghị tham chính của biên khu Thiểm—Cam—Ninh (ngày 21-11-1941), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Đối với những người mắc sai lầm trong công tác, trừ những người không thể cứu chữa được ra, đảng viên cộng sản không nên có thái độ bài xích họ, mà phải khuyên răn và làm cho họ sửa chữa triệt để, bỏ cái cũ, lấy cái mới.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Đối với những người lạc hậu, đảng viên cộng sản không được có thái độ khinh họ hay coi họ không ra gì, mà phải gần gũi họ, đoàn kết với họ, thuyết phục họ và khuyến khích họ tiến lên.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

29. CÁN BỘ

Để đảm bảo cho Đảng và Nhà nước ta không thay đổi màu sắc, chúng ta chẳng những phải có đường lối và chính sách đúng đắn, mà còn phải bồi dưỡng và đào tạo hàng triệu người nối nghiệp cách mạng vô sản.

Xét tới cùng, vấn đề bồi dưỡng lớp người nối nghiệp cách mạng vô sản là vấn đề có hay không có lớp người sau kế tục sự nghiệp cách mạng của chủ nghĩa Mác—Lê-nin do những nhà cách mạng vô sản lớp trước đã sáng lập ra, là vấn đề quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước của chúng ta sau này có thể tiếp tục nắm trong tay những nhà cách mạng vô sản hay không, là vấn đề con cháu ta sau này có thể tiếp tục tiến

theo con đường đúng đắn của chủ nghĩa Mác—Lê-nin hay không, cũng tức là vấn đề chúng ta có thể phòng ngừa một cách thắng lợi chủ nghĩa xét lại Khơ-rút-sốp tái diễn ở Trung-quốc hay không. Tóm lại, đó là vấn đề hết sức quan trọng liên quan tới sự sống còn của Đảng và Nhà nước chúng ta. Đó là việc lớn trăm năm, ngàn năm, vạn năm của sự nghiệp cách mạng vô sản. Căn cứ vào sự biến đổi xảy ra ở Liên-xô, bọn tiên tri của chủ nghĩa đế quốc cũng gửi gắm hy vọng "diễn biến hòa bình" vào thế hệ thứ ba hoặc thế hệ thứ tư của Đảng Trung-quốc. Chúng ta nhất định phải làm cho lời dự đoán ấy của bọn đế quốc hoàn toàn phá sản, nhất định phải chú ý bồi dưỡng và đào tạo lớp người nối nghiệp cách mạng một cách thường xuyên, phổ biến, từ trên xuống dưới.

Làm người nối nghiệp cách mạng vô sản phải có những điều kiện gì?

Họ cần phải là những người mác-xít lê-nin-nít chân chính, chứ không phải là những kẻ theo chủ nghĩa xét lại nấp dưới chiêu bài của chủ nghĩa Mác—Lê-nin như Khơ-rút-sốp.

Họ cần phải là những người cách mạng một lòng một dạ phục vụ cho tuyệt đại đa số nhân dân Trung-quốc và nhân dân thế giới, chứ không phải như Khơ-rút-sốp, ở trong nước thì phục vụ cho lợi ích của một nhóm tầng lớp đặc quyền tư sản, trên quốc tế thì phục vụ cho lợi ích của đế quốc và bọn phản động.

Họ cần phải là những nhà chính trị vô sản có thể đoàn kết được tuyệt đại đa số người để cùng công tác. Chẳng những phải đoàn kết những người cùng ý kiến với mình, mà còn phải biết đoàn kết những người khác ý kiến với mình, hơn nữa phải đoàn kết những người từng phản đối mình mà thực tiễn đã chứng

minh họ là sai lầm. Song, phải đặc biệt cảnh giác những kẻ có dã tâm cá nhân và âm mưu như Khơ-rút-sốp, phòng ngừa những kẻ xấu đó choán quyền lãnh đạo các cấp của Đảng và Nhà nước.

Họ cần phải là những người gương mẫu chấp hành chế độ tập trung dân chủ của Đảng, cần phải học cho biết phương pháp lãnh đạo "từ quần chúng mà ra, rồi lại trở về với quần chúng", phải bồi dưỡng tác phong dân chủ lắng nghe ý kiến của quần chúng, chứ không thể như Khơ-rút-sốp phá hoại chế độ tập trung dân chủ của Đảng, ngang tàng ngạo mạn, đánh những đòn bất ngờ đối với đồng chí, không đếm xỉa đến lý lẽ, thực hiện độc tài cá nhân.

Họ cần phải khiêm tốn thận trọng, không kiêu ngạo, không nóng nảy, phải có đầy đủ tinh thần tự phê bình, mạnh dạn sửa chữa khuyết điểm và sai lầm trong

công tác của mình, chứ tuyệt đối không thể như Khơ-rút-sốp, giấu giếm sai lầm của mình, vơ hết công trạng cho mình, đổ tất cả sai lầm cho người khác.

Những người nối nghiệp cách mạng vô sản là những người ra đời trong cuộc đấu tranh của quần chúng, trưởng thành qua sự rèn luyện trong những cơn bão táp cách mạng. Việc xem xét, đánh giá cán bộ, lựa chọn và đào tạo lớp người nối nghiệp phải tiến hành trong cuộc đấu tranh lâu dài của quần chúng.

Trích trong *Về chủ nghĩa cộng sản giả hiệu của Khơ-rút-sốp và bài học lịch sử thế giới của nó*, đăng trên *Nhân dân nhật báo* ngày 14-7-1964.

Tổ chức của Đảng ta phải phát triển trong cả nước, phải tự giác đào tạo hàng

vạn cán bộ, phải có mấy trăm lãnh tụ quần chúng thật tốt. Những cán bộ và lãnh tụ đó thông hiểu chủ nghĩa Mác—Lê-nin, có tầm mắt chính trị nhìn xa thấy rộng, có năng lực công tác, giàu tinh thần hy sinh, có khả năng độc lập giải quyết vấn đề, không dao động trước khó khăn, hết lòng trung thành phục vụ cho dân tộc, cho giai cấp và Đảng. Đảng dựa vào những người đó để liên hệ với đảng viên và quần chúng, dựa vào sự lãnh đạo kiên cường của những người đó đối với quần chúng để đạt tới mục đích đánh đổ kẻ thù. Những người đó không nên tự tư tự lợi, không nên theo chủ nghĩa anh hùng cá nhân và chủ nghĩa trưng tên tuổi, không nên lười biếng và tiêu cực, không nên theo chủ nghĩa bè phái tự cao tự đại, họ phải là những anh hùng của giai cấp, của dân tộc, chí công vô tư, đó là những tính cách và tác phong

cần có của những đảng viên cộng sản, cán bộ của Đảng và lãnh tụ của Đảng.

Đấu tranh để lôi cuốn hàng triệu quần chúng vào Mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật (ngày 7-5-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Sau khi đã xác định đường lối chính trị, thì cán bộ là nhân tố quyết định. Vì vậy, việc bồi dưỡng có kế hoạch hàng loạt cán bộ mới, là nhiệm vụ chiến đấu của chúng ta.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Chính sách cán bộ của Đảng cộng sản phải lấy tiêu chuẩn là có kiên quyết chấp

hành đường lối của Đảng, phục tùng kỷ luật của Đảng, liên hệ mật thiết với quần chúng, có năng lực công tác độc lập, hăng hái chịu khó và không mưu cầu lợi ích cá nhân hay không, đó là đường lối "dùng người trọng đức".

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Cần phải kiên trì chế độ cán bộ tham gia lao động sản xuất tập thể. Cán bộ của Đảng và Nhà nước chúng ta là những người lao động bình thường, chứ không phải là những ông lớn cưỡi đầu cưỡi cổ nhân dân. Việc tham gia lao động sản xuất tập thể, làm cho cán bộ giữ được mối liên hệ rộng rãi, thường xuyên và chặt chẽ nhất với nhân dân lao động.

Đó là một việc lớn có tính chất căn bản dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, nó có lợi cho việc khắc phục chủ nghĩa quan liêu, phòng ngừa chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa giáo điều.

Trích trong *Về chủ nghĩa cộng sản giả hiệu của Khơ-rút-sốp và bài học lịch sử thế giới của nó*, đăng trên *Nhân dân nhật báo* ngày 14-7-1964.

Phải biết xét cán bộ. Không những phải xét cán bộ trong từng lúc, từng việc, mà còn phải xét toàn bộ lịch sử và toàn bộ công tác của họ, đó là phương pháp chủ yếu để xét cán bộ.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Phải biết sử dụng cán bộ. Nói tóm lại, trách nhiệm người lãnh đạo chủ yếu có hai việc là: nêu ra chủ trương và sử dụng cán bộ. Tất cả mọi kế hoạch, nghị quyết, mệnh lệnh, chỉ thị, v. v. . . đều thuộc về loại "nêu ra chủ trương". Muốn cho mọi chủ trương ấy được thực hiện, cần phải đoàn kết cán bộ, động viên họ làm, đây là thuộc về loại "sử dụng cán bộ".

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Phải biết yêu thương cán bộ. Cách yêu thương là: 1. Chỉ đạo cán bộ, nghĩa là để cho cán bộ phóng tay công tác, khiến họ dám gánh trách nhiệm; đồng thời phải chỉ thị đúng lúc cho cán bộ, khiến họ có thể phát huy tính sáng tạo của mình theo đường lối chính trị của Đảng. 2. Nâng

cao cán bộ, nghĩa là tạo cơ hội cho cán bộ học tập, giáo dục họ, khiến cho họ được nâng cao thêm về trình độ lý luận và năng lực công tác. 3. Kiểm tra công tác của cán bộ, giúp họ tổng kết kinh nghiệm, phát huy thành tích, sửa chữa sai lầm. Nếu chỉ giao trách nhiệm mà không kiểm tra, để đến khi cán bộ mắc sai lầm nghiêm trọng rồi mới chú ý tới, như vậy không phải là cách yêu thương cán bộ. 4. Đối với những cán bộ mắc sai lầm, nói chung nên dùng cách thuyết phục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm. Chỉ có những người mắc sai lầm nghiêm trọng mà lại không tiếp thu sự chỉ bảo, mới nên dùng cách đấu tranh. Về mặt này kiên nhẫn là điều cần thiết; nếu tùy tiện chụp cho người ta cái mũ to tướng "cơ hội chủ nghĩa", tùy tiện áp dụng phương pháp "đấu tranh", là không đúng. 5. Phải chiếu cố đến khó khăn của cán bộ. Phải

tận khả năng để ý và chiếu cố đến những khó khăn của cán bộ như bệnh tật, đời sống, gia đình, v. v. . . Đó là cách yêu thương cán bộ.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Cốt cán lãnh đạo thật sự đoàn kết nhất trí và liên hệ với quần chúng phải dần dần được xây dựng từ trong chứ không phải ngoài cuộc đấu tranh của quần chúng. Nhiều trường hợp, cốt cán lãnh đạo ở giai đoạn đầu, giữa và cuối trong một quá trình đấu tranh lớn, không nên và cũng không thể hoàn toàn không thay đổi; cần phải luôn luôn cất nhắc những phần tử tích cực nảy nở ra trong đấu tranh, để thay cho

những phần tử xét thấy kém hơn hay đã hủ hóa trong cốt cán cũ.

Mấy vấn đề về phương pháp lãnh đạo (ngày 1-6-1943), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Nếu Đảng ta không có sự hợp tác nhất trí giữa đông đảo cán bộ mới và cán bộ cũ, thì sự nghiệp của chúng ta sẽ bị bỏ dở. Cho nên, tất cả cán bộ cũ phải hết sức nhiệt tình hoan nghênh cán bộ mới và quan tâm đến họ. Đúng, cán bộ mới có khuyết điểm, họ tham gia cách mạng không lâu, còn thiếu kinh nghiệm. Trong họ có một số người không khỏi còn mang theo cái đuôi tư tưởng xấu của xã hội cũ, đó là tàn dư của tư tưởng cá nhân tiểu tư sản. Song, những khuyết điểm ấy có thể loại bỏ dần qua sự giáo dục và rèn luyện của cách mạng. Đúng

như Sta-lin đã nói, ưu điểm của cán bộ mới, là có nhậy cảm trước các sự vật mới, do đó họ hết sức nhiệt tình và hăng hái, mà có một số cán bộ cũ lại thiếu điểm này. Cán bộ cũ và cán bộ mới phải tôn trọng lẫn nhau, học tập lẫn nhau, lấy chỗ hơn bù vào chỗ kém, để đoàn kết nhất trí, xây dựng sự nghiệp chung và phải ngăn ngừa khuynh hướng bè phái.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Chúng ta không những phải quan tâm tới cán bộ của Đảng mà còn phải quan tâm tới cán bộ ngoài Đảng. Ngoài Đảng còn rất nhiều nhân tài, Đảng cộng sản không được bỏ rơi họ. Bỏ thói tự phụ và phải biết cộng tác với cán bộ ngoài Đảng, thành thật giúp đỡ họ, đối xử với

họ bằng thái độ nhiệt tình đồng chí, phát huy tính tích cực của họ để phục vụ cho sự nghiệp vĩ đại chống Nhật và xây dựng đất nước, đó là trách nhiệm của mỗi đảng viên cộng sản.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

30. THANH NIÊN

Thế giới là của các đồng chí, cũng là của chúng tôi, nhưng nói cho cùng là của các đồng chí. Các đồng chí thanh niên bừng bừng sức sống, đang độ vươn lên, khác nào như mặt trời lúc tám chín giờ sáng. Hy vọng đặt ở các đồng chí.

* * * * * * * *

Thế giới là của các đồng chí. Tương lai của Trung-quốc cũng thuộc về các đồng chí.

Bài nói chuyện trong buổi gặp gỡ các lưu học sinh và thực tập sinh nước ta ở Mát-xcơ-va (ngày 17-11-1957).

Phải làm cho toàn thể thanh niên hiểu rõ nước ta hiện nay hãy còn nghèo lắm, hơn nữa không thể hoàn toàn thay đổi được tình trạng đó trong một thời gian ngắn, hết thảy đều phải dựa vào thanh niên và toàn thể nhân dân đoàn kết phấn đấu trong mấy mươi năm nữa, dùng hai bàn tay của mình để sáng tạo một quốc gia giàu mạnh. Công cuộc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa đã mở cho chúng ta con đường đi tới lý tưởng. Nhưng, việc thực hiện lý tưởng phải dựa vào sự lao động cần cù gian khổ của chúng ta.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Vì thiếu kinh nghiệm chính trị và kinh nghiệm trong cuộc sống xã hội, nhiều thanh niên không biết so sánh Trung-quốc mới

với Trung-quốc cũ, không dễ gì hiểu được sâu sắc rằng, nhân dân ta đã trải qua đấu tranh vô cùng gian khổ như thế nào mới thoát khỏi được sự áp bức của đế quốc và bọn phản động Quốc dân đảng, và muốn xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa tươi đẹp thì phải trải qua lao động lâu dài gian khổ như thế nào. Bởi vậy, cần phải thường xuyên tiến hành giáo dục chính trị một cách sinh động và thiết thực trong quần chúng, phải thường xuyên nói thật cho quần chúng rõ về những khó khăn xảy ra, cùng quần chúng nghiên cứu phương pháp giải quyết khó khăn.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Thanh niên là một phần lực lượng hăng hái nhất và đầy sức sống nhất trong

toàn bộ lực lượng xã hội. Họ chịu khó học tập nhất, ít tư tưởng bảo thủ nhất, trong thời đại xã hội chủ nghĩa lại càng là như vậy. Mong rằng tổ chức Đảng các địa phương hãy phối hợp với tổ chức của Đoàn thanh niên, chú ý nghiên cứu làm thế nào để đặc biệt phát huy lực lượng của thanh niên, không nên đối xử với họ như những người thường mà xóa bỏ đặc điểm của họ. Dĩ nhiên thanh niên phải học tập những người già và người đứng tuổi, phải cố tranh thủ làm mọi việc có lợi với sự đồng ý của người già và người đứng tuổi.

Lời soạn *Đội xung kích thanh niên của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thứ 9 xã Tân-bình huyện Trung-sơn* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập III.

Lấy gì làm tiêu chuẩn để xét một thanh niên có cách mạng hay không? Lấy gì để phân biệt họ? Chỉ có một tiêu chuẩn, đó là xem họ có muốn hay không muốn và có thực hiện hay không thực hiện việc kết hợp với đông đảo quần chúng công nông. Nếu muốn và có hành động kết hợp với công nông thì là cách mạng, bằng không thì là không cách mạng, hoặc là phản cách mạng. Hôm nay họ kết hợp với quần chúng công nông thì hôm nay họ là cách mạng. Nhưng nếu ngày mai họ không kết hợp, hoặc ngược lại còn áp bức quần chúng thì không phải là cách mạng, hoặc là phản cách mạng.

Phương hướng của phong trào thanh niên (ngày 4-5-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Khi những người trí thức chưa hòa mình vào cuộc đấu tranh cách mạng của

quần chúng, chưa có quyết tâm phục vụ cho lợi ích của quần chúng và kết hợp với quần chúng, thì họ thường có khuynh hướng chủ quan và chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng của họ thường trống rỗng, hành động của họ thường dao động. Vì thế, tuy đông đảo trí thức cách mạng Trung-quốc đóng vai trò tiên phong và vai trò nhịp cầu, nhưng không phải tất cả những trí thức ấy đều có thể cách mạng đến cùng. Tới giờ phút gay go của cách mạng, có một bộ phận trong họ sẽ rời bỏ hàng ngũ cách mạng, có thái độ tiêu cực; và trong bộ phận đó có một số ít người trở thành kẻ thù của cách mạng. Chỉ có trải qua cuộc đấu tranh lâu dài của quần chúng thì những người trí thức mới có thể khắc phục được khuyết điểm đó.

Cách mạng Trung-quốc và Đảng cộng sản Trung-quốc (tháng 12-1939), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Ngoài việc phải tiếp tục phối hợp với công tác trung tâm của Đảng ra, Đoàn thanh niên còn phải có công tác riêng của mình thích hợp với đặc điểm của thanh niên. Nước Trung-hoa mới phải lo liệu cho thanh niên, phải quan tâm tới sự trưởng thành của lứa tuổi thanh niên. Thanh niên phải học tập, phải công tác, song, tuổi thanh niên là đang độ lớn lên. Vì vậy, phải chiếu cố đầy đủ cả hai mặt công tác, học tập và vui chơi giải trí, thể dục thể thao, nghỉ ngơi của thanh niên.

Chỉ thị trong buổi tiếp Đoàn chủ tịch Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đoàn thanh niên (ngày 30-6-1953).

31. PHỤ NỮ

Nam giới Trung-quốc thường bị ba thứ quyền lực có hệ thống (chính quyền, tộc quyền, thần quyền—lời Ban biên tập) chi phối, ... Còn nữ giới thì ngoài ba quyền lực trên, còn bị nam giới chi phối (phu quyền). Bốn quyền lực ấy—chính quyền, tộc quyền, thần quyền, phu quyền, đại diện cho toàn bộ tư tưởng và chế độ tôn pháp phong kiến, là bốn sợi giây thừng rất lớn để trói buộc nhân dân Trung-quốc, nhất là nông dân. Ở nông thôn, nông dân đã đánh đổ chính quyền của địa chủ như thế nào thì trên đã kể rồi. Chính quyền địa chủ là nền tảng của mọi quyền lực. Chính quyền địa chủ đã bị đánh đổ thì tộc quyền, thần quyền, phu

quyền đều lung lay theo đó. . . . . Còn phu quyền thì xưa nay vốn tương đối yếu trong tầng lớp bần nông, vì về mặt kinh tế, phụ nữ bần nông không thể không lao động nhiều hơn phụ nữ thuộc giai cấp giàu có, cho nên đối với mọi việc trong gia đình, quyền ăn nói và cả đến quyền quyết định của họ tương đối nhiều hơn. Những năm gần đây, kinh tế nông thôn ngày càng phá sản, điều kiện căn bản để nam giới khống chế nữ giới đã bị phá hoại rồi. Gần đây phong trào nông dân vừa nổi lên, phụ nữ ở nhiều nơi liền tổ chức ra hội liên hiệp nữ giới thôn xã, cơ hội phụ nữ trỗi dậy đã đến, phu quyền ngày càng bị lung lay. Tóm lại, mọi tư tưởng và chế độ tôn pháp phong kiến đều bị lung lay theo sự tăng cường quyền lực của nông dân.

Báo cáo về cuộc khảo sát phong trào nông dân Hồ-nam (tháng 3-1927), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Đoàn kết lại, tham gia sản xuất và hoạt động chính trị, cải thiện địa vị kinh tế và địa vị chính trị của phụ nữ.

Đề từ cho tạp chí *Phụ nữ Trung-quốc mới*, đăng trên số đầu tiên *Phụ nữ Trung-quốc mới* ra ngày 20-7-1949.

Yêu cầu bảo vệ quyền lợi của thanh niên, phụ nữ và nhi đồng, cứu tế những thanh niên thất học, tổ chức thanh niên, phụ nữ lại để cho họ tham gia các công tác có lợi cho cuộc chiến tranh chống Nhật và sự tiến bộ xã hội với địa vị bình đẳng, thực hiện quyền tự do hôn nhân, nam nữ bình đẳng, làm cho thanh niên và nhi đồng được học tập những điều bổ ích;.....

Bàn về chính phủ liên hợp (ngày 24-4-1945), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Nhiệm vụ căn bản nhất về mặt sản xuất nông nghiệp của chúng ta là điều hòa sức lao động một cách có tổ chức và động viên phụ nữ tham gia sản xuất.

Chính sách kinh tế của chúng ta (ngày 23-1-1934), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa vĩ đại, việc phát động đông đảo quần chúng phụ nữ tham gia hoạt động sản xuất có ý nghĩa rất lớn. Trong sản xuất, cần phải thực hiện nam nữ làm như nhau hưởng như nhau. Chỉ có trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa toàn bộ xã hội, mới thực hiện được nam nữ bình đẳng thực sự.

Lời soạn *Phụ nữ đã đi lên mặt trận lao động* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

Sau khi hợp tác hóa, nhiều hợp tác xã thấy thiếu sức lao động, cần phải phát động đông đảo quần chúng phụ nữ trước đây không tham gia công việc đồng áng, tham gia mặt trận lao động. . . . . Phụ nữ Trung-quốc là một nguồn sức người vĩ đại. Cần phải khai thác nguồn sức ấy và phấn đấu để xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa vĩ đại.

Lời soạn *Phát động phụ nữ tham gia sản xuất đã giải quyết được khó khăn thiếu sức lao động* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập II.

Làm cho toàn bộ sức lao động của phụ nữ đều tham gia mặt trận lao động theo nguyên tắc làm như nhau hưởng như

nhau, yêu cầu đó cần phải thực hiện trong một thời gian hết sức ngắn.

Lời soạn *Qui hoạch công tác phụ nữ trong phong trào phát triển hợp tác hóa nông nghiệp của Hội liên hiệp phụ nữ dân chủ huyện Hình-đài* (năm 1955) trong *Cao trào xã hội chủ nghĩa trong nông thôn Trung-quốc*, tập I.

32. VĂN HÓA VÀ NGHỆ THUẬT

Trên thế giới hiện nay, mọi nền văn hóa hay văn học nghệ thuật đều thuộc về một giai cấp nhất định, thuộc về một đường lối chính trị nhất định. Trên thực tế, không có thứ nghệ thuật vì nghệ thuật, nghệ thuật siêu giai cấp, nghệ thuật đứng ngang hàng hoặc tách rời chính trị. Văn học nghệ thuật của giai cấp vô sản là một bộ phận của toàn bộ sự nghiệp cách mạng vô sản, như Lê-nin đã nói, nó là "bánh xe và đinh ốc" trong toàn bộ guồng máy cách mạng.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Đối với đại chúng nhân dân, văn hóa cách mạng là một vũ khí mạnh mẽ của cách mạng. Trước cách mạng, văn hóa cách mạng là sự chuẩn bị tư tưởng cho cách mạng; trong cách mạng, nó là một mặt trận tất yếu và quan trọng trong mặt trận chung của cách mạng.

Bàn về chủ nghĩa dân chủ mới (tháng 1-1940), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập II.

Văn học nghệ thuật của chúng ta đều là phục vụ cho đại chúng nhân dân, trước hết là phục vụ cho công nông binh, sáng tác cho công nông binh và để cho công nông binh sử dụng.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Những người làm công tác văn nghệ của chúng ta nhất định phải hoàn thành nhiệm vụ ấy, nhất định phải chuyển chỗ đứng, phải chuyển dần chỗ đứng sang phía công nông binh, chuyển sang phía giai cấp vô sản trong quá trình đi sâu vào quần chúng công nông binh, đi sâu vào thực tế đấu tranh và trong quá trình học tập chủ nghĩa Mác, học tập xã hội. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể có một nền văn nghệ thực sự phục vụ công nông binh, một nền văn nghệ vô sản chân chính.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Phải làm cho văn nghệ thực sự trở thành một bộ phận trong toàn bộ guồng máy cách mạng, trở thành một vũ khí mạnh

mẽ để đoàn kết và giáo dục nhân dân, chống và tiêu diệt kẻ thù, giúp cho nhân dân đồng tâm nhất trí đấu tranh với kẻ thù.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

Phê bình văn nghệ có hai tiêu chuẩn : một là tiêu chuẩn chính trị, hai là tiêu chuẩn nghệ thuật. . . . . .

Vừa là tiêu chuẩn chính trị vừa là tiêu chuẩn nghệ thuật, quan hệ giữa hai tiêu chuẩn đó như thế nào? Chính trị không phải là nghệ thuật. Vũ trụ quan nói chung cũng không phải là phương pháp sáng tác nghệ thuật và phê bình nghệ thuật. Chúng ta không những phủ nhận thứ tiêu chuẩn chính trị trừu tượng và bất di bất dịch,

mà cũng phủ nhận thứ tiêu chuẩn nghệ thuật trừu tượng và bất di bất dịch. Trong các xã hội có giai cấp, các giai cấp đều có tiêu chuẩn chính trị khác nhau và tiêu chuẩn nghệ thuật khác nhau. Nhưng bất cứ giai cấp nào trong bất cứ xã hội có giai cấp nào, bao giờ cũng đặt tiêu chuẩn chính trị lên hàng đầu, đặt tiêu chuẩn nghệ thuật xuống hàng thứ hai. .....Yêu cầu của chúng ta là thống nhất chính trị với nghệ thuật, thống nhất nội dung với hình thức, thống nhất nội dung chính trị cách mạng với hình thức nghệ thuật tận khả năng hoàn mỹ. Những tác phẩm nghệ thuật thiếu tính nghệ thuật, dù về chính trị có tiến bộ thế nào đi nữa, cũng chẳng có sức mạnh gì. Vì thế, chẳng những chúng ta chống những tác phẩm nghệ thuật sai lầm về quan điểm chính trị, mà cũng chống cả khuynh hướng "hình thức khẩu hiệu biểu ngữ" chỉ có quan điểm

chính trị đúng đắn mà không có sức mạnh nghệ thuật. Chúng ta cần phải đấu tranh trên cả hai mặt trận về vấn đề văn nghệ nói trên.

Bài nói chuyện tại cuộc tọa đàm văn nghệ ở Diên-an (tháng 5-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng là phương châm thúc đẩy nghệ thuật phát triển và khoa học tiến bộ, là phương châm thúc đẩy nền văn hóa xã hội chủ nghĩa của nước ta được phồn vinh. Những hình thức và phong cách nghệ thuật khác nhau có thể phát triển tự do, những trường phái khoa học khác nhau có thể tranh luận tự do. Nếu dùng sức mạnh hành chính cưỡng ép làm theo một phong cách này, một trường phái này và cấm chỉ một phong cách khác, một trường phái khác, chúng ta thấy

như vậy sẽ có hại cho sự phát triển nghệ thuật và khoa học. Vấn đề phải trái trong nghệ thuật và khoa học cần được giải quyết bằng cách thảo luận tự do trong giới nghệ thuật và giới khoa học, bằng thực tiễn nghệ thuật và khoa học, chứ không nên giải quyết bằng phương pháp đơn giản.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Quân đội không có văn hóa là quân đội ngu dốt, mà quân đội ngu dốt thì không thể chiến thắng được kẻ thù.

Mặt trận thống nhất trong công tác văn hóa (ngày 30-10-1944), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập III.

33. HỌC TẬP

Muốn biến một nước Trung-hoa nông nghiệp lạc hậu thành một nước Trung-hoa công nghiệp tiên tiến, công việc trước mắt của chúng ta rất gian khổ, kinh nghiệm của chúng ta còn thiếu nhiều. Vì thế cần phải biết học tập.

Lời khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 8 của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 15-9-1956).

Tình hình luôn luôn biến đổi, muốn làm cho tư tưởng của mình thích ứng với tình hình mới thì phải học tập. Dù là những người đã hiểu biết khá nhiều về

chủ nghĩa Mác, lập trường vô sản tương đối vững vàng, cũng còn phải học tập nữa, phải tiếp thu những sự vật mới, phải nghiên cứu những vấn đề mới.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Chúng ta có thể học lấy những cái mà trước kia chúng ta chưa biết. Chúng ta không những biết phá vỡ thế giới cũ, mà còn biết xây dựng thế giới mới.

Báo cáo tại Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc khóa 7 (ngày 5-3-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập IV.

Có hai thái độ học tập. Một là thái độ giáo điều, khuân tất cả về, không cần biết

có thích hợp với tình hình nước ta hay không. Thái độ này không tốt. Một thái độ khác là chịu suy nghĩ trong khi học tập, học những cái gì thích hợp với tình hình nước ta, tức là tiếp thu kinh nghiệm có lợi cho ta, chúng ta cần phải có thái độ đó.

Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (ngày 27-2-1957).

Lý luận của Mác, Ăng-ghen, Lê-nin, Sta-lin là lý luận "áp dụng vào bốn phương đều đúng". Không được coi lý luận của các ông đó là giáo điều mà phải coi là kim chỉ nam cho hành động. Không được chỉ học tập từng câu từng chữ của chủ nghĩa Mác—Lê-nin mà phải coi đó là khoa học cách mạng để học tập. Không những phải tìm hiểu những kết luận về quy luật

chung mà Mác, Ăng-ghen, Lê-nin, Sta-lin đã rút ra trong khi nghiên cứu về đời sống thực tế rộng rãi và kinh nghiệm cách mạng, mà cần phải học tập lập trường và phương pháp của các ông ấy về nhận xét vấn đề và giải quyết vấn đề.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Nếu có lý luận đúng mà chỉ đem nó ra nói suông một hồi rồi gác xó, không hề thực hành, thế thì lý luận ấy có hay bao nhiêu cũng chẳng có ý nghĩa gì cả.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Đối với lý luận mác-xít, cần phải tinh thông và vận dụng nó, mục đích của việc

tinh thông hoàn toàn là để vận dụng. Nếu anh có thể vận dụng được quan điểm của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, nói rõ được một hai vấn đề thực tế, như thế thì đáng khen ngợi và được coi là có vài phần thành tích. Những vấn đề anh nói rõ càng nhiều, càng phổ biến, càng sâu sắc thì thành tích của anh càng lớn.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Làm thế nào liên hệ lý luận Mác—Lê-nin với thực tế cách mạng Trung-quốc? Nói một câu thông thường là "bắn tên có đích". "Tên" là mũi tên, "đích" là bia, bắn tên phải nhằm trúng bia. Quan hệ giữa chủ nghĩa Mác—Lê-nin với cách mạng Trung-quốc là quan hệ giữa tên và bia. Song, có một số đồng chí lại "bắn

tên không có đích", bắn lung tung, những người như vậy thì dễ làm tổn hại đến cách mạng.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Những người có kinh nghiệm công tác phải học tập lý luận, phải chịu khó đọc sách, rồi mới có thể làm cho kinh nghiệm của mình có tính chất hệ thống tổng hợp, được nâng lên thành lý luận, và mới có thể không coi lầm kinh nghiệm cục bộ là chân lý phổ biến, không mắc sai lầm theo chủ nghĩa kinh nghiệm.

Chỉnh đốn tác phong của Đảng (ngày 1-2-1942), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập III.

Đọc sách là học tập, vận dụng cũng là học tập, mà lại là việc học tập quan trọng hơn nữa. Học tập chiến tranh trong chiến

tranh, đó là phương pháp chính của chúng ta. Những người không có dịp học ở nhà trường vẫn có thể học tập được chiến tranh, tức là học tập trong chiến tranh. Chiến tranh cách mạng là việc của dân chúng, thường không phải là học rồi mới làm, mà là cứ làm đã rồi mới học, làm tức là học.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập,* tập I.

Từ "người thường dân" tới một quân nhân có một khoảng cách, nhưng khoảng cách đó không phải dài như vạn lý trường thành, mà có thể xóa bỏ được nó một cách mau chóng. Làm cách mạng, tiến hành chiến tranh, tức là phương pháp xóa bỏ khoảng cách ấy. Ta nói học tập và áp dụng không phải là chuyện dễ, nghĩa là nói học cho triệt để và dùng cho thông

thạo không phải là chuyện dễ. Ta nói người thường dân có thể mau chóng trở thành quân nhân, có nghĩa là vào cửa này cũng chẳng khó. Gộp hai điều đó lại thì đúng như câu tục ngữ Trung-quốc đã nói "Ở đời chẳng có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền". Mở đầu đã không phải là chuyện khó thì việc học cho tinh thông cũng làm được, chẳng qua chỉ cần bền lòng và biết cách học tập mà thôi.

Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc (tháng 12-1936), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Chúng ta phải học tất cả những người thông thạo về kinh tế (bất kỳ họ là ai) để làm công tác kinh tế. Phải tôn họ làm thày, học một cách cung kính và thật thà. Không biết là không biết, không được giả bộ là biết.

Bàn về chuyên chính dân chủ nhân dân (ngày 30-6-1949), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập IV.

Vấn đề kiến thức là một vấn đề khoa học, không được giả dối và kiêu ngạo chút nào cả. Trái hẳn lại, cái mà nó đòi hỏi một cách quyết định, chính là thái độ thành thật và khiêm tốn.

Bàn về thực tiễn (tháng 7-1937), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập I.

Kẻ thù của học tập là sự thỏa mãn đối với mình. Muốn thực sự học tập một vấn đề gì thì trước hết không được tự mãn. Đối với mình thì "học không biết chán", đối với người thì "dạy không biết mỏi", chúng ta phải có thái độ đó.

Vị trí của Đảng cộng sản Trung-quốc trong cuộc chiến tranh dân tộc (tháng 10-1938), *Mao Trạch-Đông tuyển tập*, tập II.

Có một số người mới đọc được một số sách về chủ nghĩa Mác, đã tự cho mình

là có học vấn, song những điều đã đọc họ chưa thông hiểu, chưa bắt rễ trong óc, không biết vận dụng, tình cảm giai cấp vẫn còn như cũ. Còn có một số người thì rất kiêu ngạo, đọc được một vài câu đã tự cho mình là ghê gớm lắm, mặt mày vênh váo, nhưng hễ gặp sóng gió thì lập trường của họ lại khác hẳn công nhân và đại đa số nông dân lao động. Những người kể trước thì dao động, những người kể sau thì vững vàng; những người kể trước thì úp mở, những người kể sau thì rõ ràng.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

Học tập chủ nghĩa Mác, chẳng những phải học trên sách vở, mà chủ yếu còn phải thông qua đấu tranh giai cấp, thực tiễn công tác và gần gũi quần chúng công

nông mới có thể học được thực sự. Nếu những người trí thức của chúng ta sau khi đã đọc được một số sách của chủ nghĩa Mác, lại có sự tìm hiểu trong khi gần gũi quần chúng công nông và trong thực tiễn công tác của mình, thì mọi người chúng ta sẽ có tiếng nói chung, chẳng những về mặt chủ nghĩa yêu nước và mặt chế độ xã hội chủ nghĩa, mà còn có thể cả về mặt thế giới quan cộng sản nữa. Nếu như vậy, công tác của mọi người chúng ta nhất định sẽ làm được tốt hơn nữa.

Bài nói chuyện tại Hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc của Đảng cộng sản Trung-quốc (ngày 12-3-1957).

毛主席語录

*

外文出版社出版（北京）
1967年袖珍本第一版
1968年第二次印刷
编号：（越）1050—508
00077
1—V—734Pc

為人民服務
中国·上海